Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Bà

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Về Báo cáo quyết toán dự án hoàn thành

Dự án: **Nâng cấp thiết bị tổ máy – Nhà máy thủy điện Thác Bà**

Được kiểm toán bởi: **CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN AAC**

Địa chỉ: 218 Đường 30/4, Phường Hòa Cường, TP. Đà Nẵng

Tel: (84) 236.3655886 Fax: (84) 236.3655887

Email: aac@dng.vnn.vn; Website: http://www.aac.com.vn

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN AAC
THÀNH VIÊN CỦA PRIMEGLOBAL
CHUYÊN NGÀNH KIỂM TOÁN - KẾ TOÁN - TÀI CHÍNH
Trụ sở chính: Số 218, Đường 30 tháng 4, Phường Hòa Cường, Thành phố Đà Nẵng
Tel: +84 (236) 3 655 886; Fax: +84 (236) 3 655 887; Email: aac@dng.vnn.vn; Website: http://www.aac.com.vn

MỤC LỤC BÁO CÁO KIỂM TOÁN

---ꕥ---

TT	Nội dung	Trang
A.	**Báo cáo kiểm toán độc lập**	
1.	Trách nhiệm của Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Bà	01
2.	Trách nhiệm của Kiểm toán viên	01
3.	Căn cứ, phạm vi của cuộc kiểm toán	01-05
4.	Kết quả kiểm toán	05-09
5.	Ý kiến của Kiểm toán viên	09
B.	**Phụ lục báo cáo**	
1.	Phụ lục 01: Bảng tổng hợp chi phí đầu tư giữa quyết toán và kiểm toán	10
2.	Phụ lục 02: Bảng chi tiết chi phí đầu tư giữa quyết toán và kiểm toán	11-12
3.	Phụ lục 03: Bảng tài sản hình thành sau kiểm toán	13
4.	Phụ lục 04: Bảng tổng hợp nguồn vốn	14
5.	Phụ lục 05: Bảng tính chi phí QLDA, Tư vấn ĐTXD và chi phí khác	15
6.	Phụ lục 06: Bảng chi tiết tình hình thanh toán và các khoản công nợ	16-18
7.	Phụ lục 07: Bảng theo dõi tiến độ	19
8.	Phụ lục DMHS: Danh mục văn bản pháp lý của dự án	20-43
C.	**Báo cáo quyết toán**	

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN AAC
THÀNH VIÊN CỦA PRIMEGLOBAL
CHUYÊN NGÀNH KIỂM TOÁN - KẾ TOÁN - TÀI CHÍNH
Trụ sở chính: Số 218, Đường 30 tháng 4,Phường Hòa Cường, Thành phố Đà Nẵng
Tel: +84 (236) 3 655 886; Fax: +84 (236) 3 655 887; Email: aac@dng.vnn.vn; Website: http://www.aac.com.vn

Số: 089/2026/BCKiT-AAC

Đà Nẵng, ngày 26 tháng 02 năm 2026

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Về Báo cáo quyết toán dự án hoàn thành

Dự án: **Nâng cấp thiết bị tổ máy - Nhà máy thủy điện Thác Bà**

Kính gửi: Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Bà

Chúng tôi, Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC, đã thực hiện kiểm toán Báo cáo quyết toán dự án hoàn thành của dự án: "Nâng cấp thiết bị tổ máy - Nhà máy thủy điện Thác Bà", do Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Bà (sau đây gọi tắt là Công ty) lập.

TRÁCH NHIỆM CỦA CÔNG TY

Công ty chịu trách nhiệm về việc tuân thủ các quy định về quản lý đầu tư trong quá trình thực hiện dự án và việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo quyết toán dự án hoàn thành phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo quyết toán dự án hoàn thành và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo quyết toán dự án hoàn thành không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Công ty chịu trách nhiệm cung cấp đầy đủ, kịp thời tài liệu, hồ sơ liên quan đến Báo cáo quyết toán dự án hoàn thành cho kiểm toán viên để thực hiện kiểm toán và chịu trách nhiệm về tính pháp lý, sự trung thực, chính xác đối với các hồ sơ, tài liệu đã cung cấp.

TRÁCH NHIỆM CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về việc tuân thủ các quy định về quản lý đầu tư trong quá trình thực hiện dự án và về tính trung thực, hợp lý của báo cáo quyết toán dự án hoàn thành dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán.

Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, bao gồm Chuẩn mực số 1000 - Kiểm toán Báo cáo quyết toán dự án hoàn thành. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý, xét trên các khía cạnh trọng yếu, liệu quá trình thực hiện dự án có tuân thủ các quy định về quản lý đầu tư và báo cáo quyết toán dự án hoàn thành, có phản ánh trung thực và hợp lý tình hình quyết toán dự án hoàn thành tại thời điểm lập báo cáo, có phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo quyết toán dự án hoàn thành hay không.

CĂN CỨ, PHẠM VI CỦA CUỘC KIỂM TOÁN

1. Căn cứ pháp lý

**/ Văn bản của Quốc hội:*

- Luật Thuế giá trị gia tăng số 13/2008/QH12 ngày 03/6/2008 và số 48/2024/QH15 ngày 26/11/2024 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- Luật Kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29/3/2011 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

**/ Văn bản của Chính phủ:*

- Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13/03/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Kiểm toán độc lập.
- Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều về thuế giá trị gia tăng.
- Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu.
- Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 của Chính phủ quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng và Nghị định số 50/2021/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015.
- Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.
- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 06/01/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.
- Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.
- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.
- Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ về quy định miễn, giảm thuế theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 của Quốc hội.
- Nghị định số 94/2023/NĐ-CP ngày 28/12/2023 của Chính phủ về quy định miễn, giảm thuế theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 của Quốc hội.
- Nghị định số 72/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 142/2024/QH15 ngày 29/6/2024 của Quốc hội.
- Nghị định số 180/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 174/2024/QH15 ngày 30/11/2024 của Quốc hội.
- Nghị định số 174/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 204/2025/QH15 ngày 17/6/2025 của Quốc hội.
- Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.
- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng
- Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu.
- Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26/9/2025 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công.

**/ Văn bản của Bộ Xây dựng:*

- Thông tư số 09/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng.
- Thông tư số 16/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng.
- Thông tư số 02/2020/TT-BXD ngày 20/07/2020 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của 04 thông tư liên quan đến quản lý chi phí đầu tư xây dựng.
- Thông tư số 10/2021/TT-BXD của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 và Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.
- Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác

định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

- Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng.
- Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình.
- Thông tư số 14/2021/TT-BXD ngày 08/09/2021 của Bộ xây dựng hướng dẫn xác định chi phí bảo trì công trình xây dựng.
- Thông tư số 10/2024/TT-BXD ngày 01/11/2024 của Bộ Xây dựng hướng dẫn quản lý chất lượng sản phẩm hàng hóa, vật liệu xây dựng.

**/ Văn bản của Bộ Kế hoạch và Đầu tư:*

- Thông tư số 03/2015/TT-BKHĐT ngày 06/5/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết lập hồ sơ mời thầu xây lắp.
- Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu.
- Thông tư số 19/2015/TT-BKHĐT ngày 21/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết lập báo cáo thẩm định trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu.
- Thông tư số 23/2015/TT-BKHĐT ngày 21/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết lập báo cáo đánh giá hồ sơ dự thầu.
- Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT ngày 15/11/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về lựa chọn nhà thầu qua Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia.
- Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả.
- Thông tư số 05/2020/TT-BKHĐT ngày 30/6/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT về việc quy định chi tiết về lựa chọn nhà thầu qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.
- Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.
- Thông tư số 01/2024/TT-BKHĐT ngày 15/02/2024 của Bộ Kế hoạch đầu tư Hướng dẫn cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ mời thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.
- Thông tư số 06/2024/TT-BKHĐT ngày 26/04/2024 của Bộ Kế hoạch đầu tư hướng dẫn cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.
- Thông tư số 22/2024/TT-BKHĐT ngày 17/11/2024 của Bộ Kế hoạch đầu tư hướng dẫn cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

**/ Văn bản của Bộ Tài chính:*

- Thông tư số 214/2012/TT-BTC ngày 06/12/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 210 về Hợp đồng kiểm toán.
- Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013; số 147/2016/TT-BTC ngày 13/10/2016 và số 28/2017/TT-BTC ngày 12/4/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định.
- Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng.
- Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 và Thông tư số 99/2025/TT-BTC ngày 27/10/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp.
- Thông tư số 67/2015/TT-BTC ngày 08/5/2015 của Bộ Tài chính ban hành Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam về kiểm toán báo cáo quyết toán dự án hoàn thành.
- Thông tư số 27/2025/TT-BTC ngày 26/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước ngoài vốn đầu tư công.

- Thông tư số 91/2025/TT-BTC ngày 26/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán.

**/ Văn bản của Bộ Công Thương:*

- Thông tư số 33/2015/TT-BCT ngày 27/10/2015 của Bộ Công Thương về kiểm định an toàn kỹ thuật thiết bị điện.
- Thông tư số 39/2015/TT-BCT ngày 18/11/2015 của Bộ Công Thương quy định về hệ thống điện phân phối.
- Thông tư số 42/2015/TT-BCT ngày 01/12/2015 của Bộ Công Thương quy định về đo đếm điện năng.
- Thông tư số 25/2016/TT-BCT ngày 30/11/2016 và Thông tư số 30/2019/TT-BCT ngày 18/11/2019 của Bộ Công Thương quy định về hệ thống điện truyền tải.

**/ Văn bản của UBND Tỉnh Yên Bái:*

- Quyết định số 1005/QĐ-UBND ngày 28/06/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Yên Bái: Về việc công bố Bộ đơn giá xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Yên Bái

**/ Văn bản của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN):*

- Công văn số 6233/EVN-ĐT+TCNS ngày 12/10/2021 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam hướng dẫn đơn giá nhân công sửa chữa lớn.
- Các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam thực hiện và vận dụng:
  + Chuẩn mực 1000: Kiểm toán báo cáo quyết toán dự án hoàn thành.
  + Chuẩn mực 210: Hợp đồng kiểm toán.
  + Chuẩn mực 230: Tài liệu, hồ sơ kiểm toán.
  + Chuẩn mực 300: Lập kế hoạch kiểm toán.
  + Chuẩn mực 320: Mức trọng yếu trong lập kế hoạch và thực hiện kiểm toán.
  + Chuẩn mực 500: Bằng chứng kiểm toán.
  + Chuẩn mực 530: Lấy mẫu kiểm toán.
  + Chuẩn mực 700: Hình thành ý kiến kiểm toán và báo cáo kiểm toán.

2. Hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành

Hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành do Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Bà cung cấp cho Kiểm toán viên làm cơ sở để thực hiện cuộc kiểm toán bao gồm các hồ sơ, tài liệu chủ yếu sau đây:

- Các văn bản pháp lý liên quan đến dự án (*Chi tiết xem tại Phụ lục DMHS*).
- Dự án đầu tư.
- Hồ sơ thiết kế và dự toán được duyệt.
- Các Biên bản thương thảo hợp đồng, hợp đồng giao thầu của các gói thầu và các chi phí.
- Các biên bản nghiệm thu vật liệu, sản phẩm chế tạo sẵn trước khi đưa vào sử dụng, nghiệm thu lắp đặt, kiểm tra, chạy thử thiết bị và biên bản nghiệm thu hoàn thành hạng mục thiết bị đưa vào sử dụng.
- Bản vẽ hoàn công và Hồ sơ quyết toán các hạng mục của dự án.
- Chứng từ kế toán liên quan đến dự án.
- Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào sử dụng ngày 22/01/2026;
- Bảng tổng hợp giá trị đề nghị quyết toán do Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Bà lập.

3. Phạm vi và công việc kiểm toán

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán báo cáo quyết toán dự án hoàn thành bao gồm các nội dung sau:

- Kiểm tra hồ sơ pháp lý.
- Kiểm tra nguồn vốn đầu tư.

- Kiểm tra chi phí đầu tư:
  + Kiểm tra giá trị khối lượng thiết bị hoàn thành;
  + Kiểm tra các khoản chi phí tư vấn và chi khác;
- Kiểm tra chi phí đầu tư không tính vào giá trị tài sản.
- Kiểm tra giá trị tài sản hình thành qua đầu tư.
- Kiểm tra các khoản công nợ và vật tư, thiết bị tồn đọng.
- Xem xét việc chấp hành của Chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan đối với ý kiến kết luận của các cơ quan Thanh tra, Kiểm tra, Kiểm toán Nhà nước.

Công việc kiểm toán các nội dung trên bao gồm thực hiện các thủ tục kiểm tra trình tự, thủ tục đầu tư của dự án, kiểm tra khối lượng quyết toán thiết bị hoàn thành, quyết toán các chi phí tư vấn, chi phí khác, rà soát, đối chiếu với thiết kế, dự toán được duyệt, hợp đồng giao nhận thầu, biên bản nghiệm thu, bản vẽ hoàn công...; Kiểm tra việc áp dụng định mức, đơn giá trong quyết toán, đối chiếu với đơn giá theo hợp đồng…; Kiểm tra chứng từ kế toán và các thủ tục kiểm toán khác mà chúng tôi thấy cần thiết trong từng trường hợp, nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về quá trình thực hiện dự án và số liệu trong báo cáo quyết toán dự án hoàn thành.

Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo quyết toán dự án hoàn thành.

KẾT QUẢ KIỂM TOÁN

Sau khi thực hiện thủ tục kiểm tra nói trên, kết quả cuộc kiểm toán như sau:

1. Khái quát chung về dự án

- Tên dự án: Nâng cấp thiết bị tổ máy - Nhà máy thủy điện Thác Bà.
- Địa điểm đầu tư: Tại nhà máy thủy điện Thác Bà – Tổ dân phố 1, thị trấn Thác Bà, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái (Nay là Thôn 1, xã Thác Bà - Tỉnh Lào Cai).
- Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Bà
- Người quyết định đầu tư: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Bà
- Hình thức quản lý: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý, điều hành dự án.
- Mục tiêu đầu tư:

  • Nâng cao tính sẵn sàng của nhà máy, loại bỏ các rủi ro tiềm ẩn và phòng tránh nguy cơ xảy ra sự cố cho các thiết bị hiện hữu.

  • Nâng cao hiệu quả phát điện vào các giờ cao điểm, đồng thời giảm thiểu tối đa thời gian ngừng máy khi thực hiện công tác bảo dưỡng định kỳ.

  • Hiện đại hóa và tự động hóa hệ thống để giảm thiểu các chi phí vận hành, cũng như chi phí sửa chữa, duy tu và bảo dưỡng hàng năm.
- Quy mô đầu tư:
  + Tua bin thủy lực (cho cả 3 tổ máy):
    • Thay mới bánh xe công tác, bao gồm cả bầu, cánh (phủ thép không gỉ) và các chi tiết liên quan.
    • Thay hệ thống cánh hướng nước: bao gồm thay mới cánh hướng động (thép không gỉ chống xâm thực), bạc cánh hướng, vòng làm kín và các chi tiết liên quan.
    • Nâng cấp hệ thống điều tốc: thay mới tủ điều tốc điện kỹ thuật số, tủ điều tốc cơ, các thiết bị trọn bộ, thiết bị đo lường và các bơm dầu áp lực 2.5MPa.
    • Thay mới đường ống dầu và trục phản hồi cùng cơ cấu chắn rò rỉ ổ tuabin,.
    • Thay mới toàn bộ dầu các ổ trục tuabin và dầu điều khiển.
  + Máy phát (cho cả 3 tổ máy):

• Thay mới bộ cực từ rô to: tổng cộng 132 cực từ mới (44 cực từ/tổ máy).
• Thay mới Séc măng, bulong chỏm cầu, đĩa đàn hồi của ổ đỡ.
• Thay mới các dàn làm mát máy phát (24 bộ).

+ Hệ thống bảo vệ và đo lường:
• Hệ thống rơ-le bảo vệ: Nâng cấp cho cả 03 tổ máy.
• Đầu tư mới thiết bị đo độ rung, đảo tổ máy cho 03 tổ máy.
+ Các dịch vụ kỹ thuật và phụ trợ liên quan.

- Loại, cấp công trình: Công trình công nghiệp, cấp II.

Tổng mức đầu tư được duyệt: 436.216.228.307 đồng (theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2024 số 1938/NQ-TĐTB-ĐHĐCD ngày 20/9/2024 của ĐHĐCĐ), trong đó:

+ Thiết bị	403.863.194.523 đồng
+ Chi phí QLDA:	4.943.285.501 đồng
+ Tư vấn đầu tư xây dựng:	4.508.996.181 đồng
+ Chi khác:	8.793.351.426 đồng
+ Dự phòng:	14.107.400.676 đồng

- Nguồn vốn đầu tư: Vốn tự có và vay thương mại.
- Danh sách các Nhà thầu chính của dự án:
  + Gói thầu cung cấp VTTB nâng cấp tổ máy phát điện: Liên danh nhà thầu Andritz (AH).
  + Lắp đặt thiết bị tổ máy phát điện dự án nâng cấp TBTM phát điện: Liên danh nhà thầu LAMA IDICO – DHD.
  + Cung cấp dầu tuabin máy phát điện: Công ty TNHH TM xăng dầu Minh Hồng.
  + Cung cấp, tháo dỡ và lắp đặt hệ thống rơ le bảo vệ tổ máy phát điện: Liên danh Smitech – LS
  + Tính toán tham số chỉnh định Rơ le bảo vệ tổ máy phát điện: Công ty cổ phần kỹ thuật công nghệ Itechs Việt Nam
  + Cung cấp dàn làm mát máy phát tổ máy điện: Liên danh NW-DA-VP
  + Cung cấp cơ cấu chắn rò rỉ ổ tuabin tổ máy phát điện: Công ty TNHH Neway group
  + Cung cấp, lắp đặt hệ thống thiết bị đo độ rung, đảo tổ máy phát điện: Công ty CP Tổ hợp Chuyển giao Công nghệ
  + Tư vấn khảo sát, lập dự án đầu tư xây dựng và HSMT: Công ty CP Tư vấn xây dựng điện 2
  + Tư vấn lập đề án nâng cấp thiết bị công trình NMTĐ Thác Bà giai đoạn 2020-2024: Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng điện 1
  + Thử nghiệm điện áp xoay chiều tăng cao tần số công nghiệp với Stato: Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện Miền Bắc.
  + Kiểm toán báo cáo quyết toán: Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC.

2. Hồ sơ quyết toán của dự án

Hồ sơ quyết toán hoàn thành của dự án do Công ty lập đầy đủ theo hướng dẫn tại Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26/9/2025 của Chính phủ; Thông tư số 27/2025/TT-BTC ngày 26/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước ngoài vốn đầu tư công và Thông tư số 91/2025/TT-BTC ngày 26/9/2025 của Bộ Tài chính Quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán.

3. Hồ sơ pháp lý của dự án

- Các văn bản pháp lý, hồ sơ kỹ thuật, hồ sơ kinh tế liên quan đến dự án, đảm bảo tính pháp lý, chấp hành các nguyên tắc, nội dung quy định của các loại văn bản.
- Việc thực hiện dự án của chủ đầu tư, xét trên khía cạnh trọng yếu, đã chấp hành các quy định về trình tự, thủ tục đầu tư và xây dựng theo các quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng tại Nghị

định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư và Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

- Trình tự lập và duyệt văn bản, nội dung các văn bản, thẩm quyền phê duyệt các văn bản phù hợp với các quy định của Nhà nước.
- Việc lựa chọn nhà thầu, chủ đầu tư đã thực hiện theo đúng kế hoạch đấu thầu được duyệt tại các Quyết định số 1029/QĐ-TĐTB-P6 ngày 18/6/2021; Số 621/QĐ-TĐTB-P6 ngày 06/5/2022; Số 331/QĐ-TĐTB-P6 ngày 13/3/2023; Số 495/QĐ-TĐTB-P6 ngày 03/4/2023; Số 2204/NQ-TĐTB-HĐQT ngày 21/10/2024 của HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà và phù hợp với các quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục lựa chọn nhà thầu, tính cạnh tranh trong đấu thầu được quy định tại Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 và số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu.
- Việc thương thảo và ký kết các hợp đồng giữa Chủ đầu tư với các nhà thầu, phù hợp với các điều kiện của gói thầu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các quy định của pháp luật về hợp đồng và quyết định trúng thầu của cấp có thẩm quyền.

4. Nguồn vốn đầu tư

a. Số liệu về nguồn vốn đầu tư

Đơn vị: đồng

TT	Tên nguồn vốn	Theo quyết định đầu tư	Thực hiện		
			Theo báo cáo quyết toán	Kết quả kiểm toán	Chênh lệch (+/-)
1	2	3	4	5	6=5-4
1	Vốn tự có	278.421.139.908	241.995.872.160	241.995.872.160	0
2	Vốn vay	119.323.345.675	104.500.000.000	104.500.000.000	
3	Vốn khác (thuế GTGT)	38.471.742.724	27.472.889.259	27.472.889.259	
*	**Cộng**	**436.216.228.307**	**373.968.761.419**	**373.968.761.419**	**0**

b. Nhận xét, thuyết minh

- Nguồn vốn đầu tư của dự án được xác định trên cơ sở vốn đầu tư được duyệt trong Nghị quyết phê duyệt điều chỉnh dự án số 1938/NQ-TĐTB-ĐHĐCĐ ngày 20/9/2024 của Đại hội đồng cổ đông.
- Giá trị nguồn vốn theo kết quả kiểm toán không chênh lệch với giá trị đề nghị quyết toán.

5. Chi phí đầu tư

a. Số liệu về chi phí đầu tư

Đơn vị: đồng

TT	Nội dung chi phí	Dự toán được duyệt	Chi phí đầu tư đề nghị quyết toán		
			Theo báo cáo quyết toán	Kết quả kiểm toán	Chênh lệch (+/-)
1	2	3	4	5	6=5-4
I	**Giá trị trước thuế**	**397.744.485.583**	**348.669.656.994**	**348.669.656.994**	**0**
1	Thiết bị	367.148.358.656	337.133.459.135	337.133.459.135	0
2	Quản lý dự án	4.943.285.501	3.446.162.322	3.446.162.322	0
3	Tư vấn ĐTXD	4.099.087.437	3.867.932.355	3.867.932.355	0
4	Chi khác	8.716.479.478	4.222.103.182	4.222.103.182	0
5	Dự phòng	12.837.274.511	0	0	0
II	**Thuế GTGT**	**38.471.742.724**	**27.692.126.646**	**27.692.126.646**	**0**
*	**Cộng**	**436.216.228.307**	**376.361.783.640**	**376.361.783.640**	**0**

b. Nhận xét, thuyết minh

Giá trị đề nghị quyết toán các chi phí đầu tư đều thuộc phạm vi dự án, thiết kế, dự toán, tổng mức đầu tư đã được phê duyệt; phù hợp hợp đồng đã ký kết, hồ sơ quản lý chất lượng và các quy định của pháp luật có liên quan đến dự án.

- *Chi phí thiết bị*

Danh mục, chủng loại, giá của các vật tư đề nghị quyết toán phù hợp với các yêu cầu, danh mục, chủng loại giá của vật tư trong hợp đồng đã ký, biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành của hợp đồng.

Chi phí đầu tư đề nghị quyết toán không bao gồm hạng mục "Thay mới Séc măng, bulong chỏm cầu, đĩa đàn hồi của ổ đỡ" do thực tế không thực hiện theo Nghị quyết số 725/NQ-TĐTB-HĐQT ngày 15/4/2025 của Hội đồng quản trị Công ty CP Thủy điện Thác Bà.

- *Chi phí quản lý dự án*

Chi phí quản lý dự án đề nghị quyết toán không vượt giá trị dự toán được phê duyệt và phù hợp với mức chi phí tối đa quy định tại Thông tư số 16/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ Xây dựng.

- *Chi phí tư vấn và chi khác*

Các khoản chi phí tư vấn và chi phí khác đã được Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Bà thực hiện theo đúng thoả thuận tại các hợp đồng.

6. Chi phí đầu tư không tính vào giá trị tài sản bàn giao: Không có

7. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư

a. Số liệu về giá trị tài sản hình thành qua đầu tư (trước thuế GTGT)

Đơn vị: đồng

TT	Nhóm tài sản	Theo báo cáo quyết toán	Kết quả kiểm toán	Chênh lệch (+/-)
1	2	3	4	5=4-3
1	Tài sản dài hạn	348.669.656.994	348.669.656.994	0
2	Tài sản ngắn hạn	0	0	0
*	**Cộng**	**348.669.656.994**	**348.669.656.994**	**0**

b. Nhận xét, thuyết minh

Việc xác định danh mục, số lượng, giá trị tài sản và đối tượng quản lý tài sản theo đúng quy định về quản lý tài sản ban hành tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013; Thông tư số 147/2016/TT-BTC ngày 13/10/2016 và Thông tư số 30/2025/TT-BTC ngày 30/5/2025 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 của Bộ Tài chính.

Chi tiết tài sản xem phụ lục 03 trang 13

8. Các khoản công nợ và vật tư, thiết bị tồn đọng

a. Các khoản công nợ (chi tiết xem Phụ lục 06 từ trang 16 đến trang 18)

Đơn vị: đồng

TT	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc	Theo báo cáo quyết toán	Kết quả kiểm toán	Chênh lệch (+/-)
1	2	3	4	5	6=5-4
I	**Nợ phải thu**		**0**	**0**	**0**
II	**Nợ phải trả**		**2.393.022.221**	**2.393.022.221**	**0**

b. Nhận xét: Các khoản công nợ theo kết quả kiểm toán không chênh lệch so với giá trị đề nghị quyết toán.

c. Vật tư, thiết bị tồn đọng: Không có

d. Giá trị còn lại của tài sản dành cho hoạt động quản lý dự án: Không có

9. Xem xét về việc chấp hành của Chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan đối với ý kiến kết luận của các cơ quan Thanh tra, kiểm tra, Kiểm toán Nhà nước

Chúng tôi lưu ý rằng, đến thời điểm phát hành Báo cáo kiểm toán này, chúng tôi không nhận được bất kỳ biên bản kiểm tra, thanh tra nào của các cơ quan thanh tra, kiểm tra, Kiểm toán Nhà nước đối với dự án: "Nâng cấp thiết bị tổ máy - Nhà máy thủy điện Thác Bà".

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được và kết quả kiểm toán nói trên là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Trên cơ sở các hồ sơ, tài liệu được Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Bà cung cấp và kết quả kiểm tra, theo ý kiến của chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, quá trình thực hiện dự án đã tuân thủ các quy định về quản lý đầu tư và Báo cáo quyết toán dự án hoàn thành đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình quyết toán dự án tại thời điểm lập báo cáo, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo quyết toán dự án hoàn thành.

Báo cáo kiểm toán độc lập này được phát hành gồm 05 bản chính thức có giá trị như nhau, Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Bà giữ 04 bản; Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC giữ 01 bản.

Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC

M.S.D.N: 0400100707 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN AAC
P. HÒA CƯỜNG - TP. ĐÀ NẴNG

Trần Thị Phương Lan - Phó Tổng Giám đốc	**Huỳnh Thị Loan - Kiểm toán viên**
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0396-2023-010-1	*Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0203-2023-010-1*

Nơi nhận:
- *Như trên;*
- *Lưu AAC.*

Phụ lục: 01

BẢNG TỔNG HỢP CHI PHÍ ĐẦU TƯ GIỮA QUYẾT TOÁN VÀ KIỂM TOÁN

Dự án: Nâng cấp thiết bị tổ máy – Nhà máy thủy điện Thác Bà

Đơn vị: đồng

TT	Nội dung chi phí	Dự toán được duyệt			Giá trị quyết toán A-B			Giá trị kiểm toán			Giá trị chênh lệch so với		Ghi chú
		Trước thuế	Thuế GTGT	Sau thuế	Trước thuế	Thuế GTGT	Sau thuế	Trước thuế	Thuế GTGT	Sau thuế	Quyết toán	Dự toán	
1	2	3	4	5	6	7	8=6+7	9	10	11=9+10	12=11-8	13=11-5	14
*	**Tổng số**	**397.744.485.583**	**38.471.742.724**	**436.216.228.307**	**348.669.656.994**	**27.692.126.646**	**376.361.783.640**	**348.669.656.994**	**27.692.126.646**	**376.361.783.640**	**0**	**-59.854.444.667**	
1	Thiết bị	367.148.358.656	36.714.835.867	403.863.194.523	337.133.459.135	27.269.540.629	364.402.999.764	337.133.459.135	27.269.540.629	364.402.999.764	0	-39.460.194.759	
2	Quản lý dự án	4.943.285.501		4.943.285.501	3.446.162.322	5.823.134	3.451.985.456	3.446.162.322	5.823.134	3.451.985.456	0	-1.491.300.045	
3	Tư vấn ĐTXD	4.099.087.437	409.908.744	4.508.996.181	3.867.932.355	368.933.253	4.236.865.608	3.867.932.355	368.933.253	4.236.865.608	0	-272.130.573	
4	Chi khác	8.716.479.478	76.871.948	8.793.351.426	4.222.103.182	47.829.630	4.269.932.812	4.222.103.182	47.829.630	4.269.932.812	0	-4.523.418.614	
5	Dự phòng	12.837.274.511	1.270.126.165	14.107.400.676	0	0		0	0	0	0	-14.107.400.676	

Ghi chú: Dự toán lấy theo Nghị quyết số 1938/NQ-TĐTB-ĐHĐCD ngày 20/9/2024 của Đại hội đồng cổ đông

Kỹ thuật viên

Phùng Anh Tín

Ban Kiểm soát chất lượng dự án
Giám đốc kiểm soát

Huỳnh Phạm Ngọc Trung

Phu luc: 02

BẢNG CHI TIẾT CHI PHÍ ĐẦU TƯ GIỮA QUYẾT TOÁN VÀ KIỂM TOÁN

Dự án: Nâng cấp thiết bị tổ máy – Nhà máy thủy điện Thác Bà

Đơn vị: đồng

TT	Nội dung chi phí	Dự toán được duyệt			Giá trị quyết toán A-B			Giá trị kiểm toán			Giá trị chênh lệch so với		Ghi chú
		Trước thuế	Thuế GTGT	Sau thuế	Trước thuế	Thuế GTGT	Sau thuế	Trước thuế	Thuế GTGT	Sau thuế	Quyết toán	Dự toán	
1	2	3	4	5	6	7	8=6+7	9	10	11=9+10	12=11-8	13=11-5	14
*	**Tổng số**	**397.744.485.583**	**38.471.742.724**	**436.216.228.307**	**348.669.656.994**	**27.692.126.646**	**376.361.783.640**	**348.669.656.994**	**27.692.126.646**	**376.361.783.640**	**0**	**-59.854.444.667**	
I	**Thiết bị**	**367.148.358.656**	**36.714.835.867**	**403.863.194.523**	**337.133.459.135**	**27.269.540.629**	**364.402.999.764**	**337.133.459.135**	**27.269.540.629**	**364.402.999.764**	**0**	**-39.460.194.759**	
1	Giá trị thiết bị tổ máy phát điện				283.196.410.393	22.884.626.486	306.081.036.879	283.196.410.393	22.884.626.486	306.081.036.879			
	Phần do ANDRITZ CHINA LTD thực hiện				*267.333.690.708*		*267.333.690.708*	*267.333.690.708*		*267.333.690.708*			
	Phần do ANDRITZ VIỆT NAM thực hiện				*9.770.387.831*	*781.631.027*	*10.552.018.858*	*9.770.387.831*	*781.631.027*	*10.552.018.858*			
	Thuế nhập khẩu/Thuế GTGT hàng nhập khẩu				*67.189.517*	*22.055.610.629*	*22.122.800.146*	*67.189.517*	*22.055.610.629*	*22.122.800.146*			
	Thuế CIT				*2.711.272.826*		*2.711.272.826*	*2.711.272.826*		*2.711.272.826*			
	Phí Dịch vụ thông quan				*220.000.000*	*17.600.000*	*237.600.000*	*220.000.000*	*17.600.000*	*237.600.000*			
	Phí ngân hàng liên quan LC, BL cho hàng hóa nhập khẩu				*3.093.869.511*	*29.784.830*	*3.123.654.341*	*3.093.869.511*	*29.784.830*	*3.123.654.341*			
2	Vật liệu dầu Tuabin máy phát điện				3.383.000.000	338.300.000	3.721.300.000	3.383.000.000	338.300.000	3.721.300.000			
3	Lắp đặt thiết bị tổ máy phát điện				32.545.454.546	2.603.636.364	35.149.090.910	32.545.454.546	2.603.636.364	35.149.090.910			
4	Cơ cấu chắn rò rỉ ổ tua bin tổ máy phát điện				1.334.750.000	132.100.000	1.466.850.000	1.334.750.000	132.100.000	1.466.850.000			
5	Dàn làm mát máy phát				6.475.920.000	518.073.600	6.993.993.600	6.475.920.000	518.073.600	6.993.993.600			
6	Hệ thống rơ le bảo vệ tổ máy phát điện				5.542.011.945	443.360.955	5.985.372.900	5.542.011.945	443.360.955	5.985.372.900			
7	Hệ thống thiết bị đo độ rung, đảo tổ máy phát điện				1.724.180.746	138.174.999	1.862.355.745	1.724.180.746	138.174.999	1.862.355.745			
8	Tính toán tham số chỉnh định Rơ le bảo vệ tổ máy phát điện				1.196.660.000	95.732.800	1.292.392.800	1.196.660.000	95.732.800	1.292.392.800			
9	Vật tư TB xuất cho dự án ngoài các hợp đồng				1.735.071.505	115.535.425	1.850.606.930	1.735.071.505	115.535.425	1.850.606.930			
II	**Quản lý dự án**	**4.943.285.501**	**0**	**4.943.285.501**	**3.446.162.322**	**5.823.134**	**3.451.985.456**	**3.446.162.322**	**5.823.134**	**3.451.985.456**	**0**	**-1.491.300.045**	
III	**Tư vấn ĐTXD**	**4.099.087.437**	**409.908.744**	**4.508.996.181**	**3.867.932.355**	**368.933.253**	**4.236.865.608**	**3.867.932.355**	**368.933.253**	**4.236.865.608**	**0**	**-272.130.573**	
1	Tư vấn lập đề án nâng cấp thiết bị giai đoạn 2020 - 2024				1.389.329.080	138.932.908	1.528.261.988	1.389.329.080	138.932.908	1.528.261.988			

Đơn vị: đồng

TT	Nội dung chi phí	Dự toán được duyệt			Giá trị quyết toán A-B			Giá trị kiểm toán			Giá trị chênh lệch so với		Ghi chú
		Trước thuế	Thuế GTGT	Sau thuế	Trước thuế	Thuế GTGT	Sau thuế	Trước thuế	Thuế GTGT	Sau thuế	Quyết toán	Dự toán	
1	2	3	4	5	6	7	8=6+7	9	10	11=9+10	12=11-8	13=11-5	14
2	Lập báo cáo nghiên cứu khả thi và hồ sơ mời thầu				2.265.148.730	212.923.981	2.478.072.711	2.265.148.730	212.923.981	2.478.072.711			
3	Tư vấn khảo sát lập dự án ĐTXD				213.454.545	17.076.364	230.530.909	213.454.545	17.076.364	230.530.909			
IV	**Chi khác**	**8.716.479.478**	**76.871.948**	**8.793.351.426**	**4.222.103.182**	**47.829.630**	**4.269.932.812**	**4.222.103.182**	**47.829.630**	**4.269.932.812**	**0**	**-4.523.418.614**	
1	Lãi vay				3.624.232.812		3.624.232.812	3.624.232.812	0	3.624.232.812			
2	Chi phí kiểm toán độc lập				297.870.370	23.829.630	321.700.000	297.870.370	23.829.630	321.700.000			
3	Thử nghiệm điện áp xoay chiều tăng cao tần số công nghiệp với Stato				300.000.000	24.000.000	324.000.000	300.000.000	24.000.000	324.000.000			
IV	**Dự phòng**	**12.837.274.511**	**1.270.126.165**	**14.107.400.676**	**0**	**0**		**0**	**0**	**0**	**0**	**-14.107.400.676**	

Phụ lục: 03

BẢNG TÀI SẢN HÌNH THÀNH SAU KIỂM TOÁN

Dự án: **Nâng cấp thiết bị tổ máy – Nhà máy thủy điện Thác Bà**

Đơn vị: đồng

TT	Tên tài sản	Đơn vị	Giá trị đề nghị quyết toán			Giá trị kiểm toán			Chênh lệch			Ngày đưa TSDH vào sử dụng	Nguồn vốn	Đơn vị tiếp quản sử dụng
			Số lượng	Nguyên giá	Tổng nguyên giá	Số lượng	Nguyên giá	Tổng nguyên giá	Số lượng	Nguyên giá	Tổng nguyên giá			
1	2	3	4	5	6=4x5	7	8	9=7x8	10=7-4	11=8-5	12=9-6	13	14	15
	TỔNG SỐ				**348.669.656.994**			**348.669.656.994**						
I	**Tài sản dài hạn**				**348.669.656.994**			**348.669.656.994**						
1	Nâng cấp thiết bị tổ máy – Nhà máy thủy điện Thác Bà													
	Tổ máy phát điện số 1	Tổ máy	1,0	113.975.238.386	113.975.238.386	1,0	113.975.238.386	113.975.238.386				12/02/2025	Vốn tự có + Vốn vay	Phân xưởng vận hành- CTCP Thủy điện Thác Bà.
	Tổ máy phát điện số 2	Tổ máy	1,0	114.843.620.097	114.843.620.097	1,0	114.843.620.097	114.843.620.097				03/07/2025		
	Tổ máy phát điện số 3	Tổ máy	1,0	118.028.471.206	118.028.471.206	1,0	118.028.471.206	118.028.471.206				22/01/2026		
2	Thiết bị dự phòng													
-	Cực từ rotor máy phát điện	Cái	2,0	717.232.553	1.434.465.105	2,0	717.232.553	1.434.465.105						
-	Hệ thống điều tốc: 01 PLC; Các module vào/ra và module nguồn, module truyền thông (mỗi loại một cái)	Lô	1,0	387.862.200	387.862.200	1,0	387.862.200	387.862.200						
II	**Tài sản ngắn hạn**				**0**			**0**						

Phụ lục: 04

BẢNG TỔNG HỢP NGUỒN VỐN

Dự án: Nâng cấp thiết bị tổ máy – Nhà máy thủy điện Thác Bà

Đơn vị: đồng

TT	Nguồn vốn	Giá trị đề nghị quyết toán			Giá trị kiểm toán			Chênh lệch		
		Vốn cấp	Vốn đã thanh toán	Tiền gửi	Vốn cấp	Vốn đã thanh toán	Tiền gửi	Vốn cấp	Vốn đã thanh toán	Tiền gửi
1	2	3	4	5=3-4	6	7	8=6-7	9=6-3	10=7-4	11=8-5
	Tổng công	**373.968.761.419**	**373.968.761.419**	**0**	**373.968.761.419**	**373.968.761.419**	**0**	**0**	**0**	**0**
I	**Vốn tự có**	**241.995.872.160**	**241.995.872.160**	**0**	**241.995.872.160**	**241.995.872.160**	**0**	**0**	**0**	**0**
1	Năm 2021	2.974.933.192	2.974.933.192	0	2.974.933.192	2.974.933.192	0			
2	Năm 2023	3.243.033.304	3.243.033.304	0	3.243.033.304	3.243.033.304	0			
3	Năm 2024	174.336.362.530	174.336.362.530	0	174.336.362.530	174.336.362.530	0			
4	Năm 2025	53.651.388.147	53.651.388.147	0	53.651.388.147	53.651.388.147	0			
5	Năm 2026	7.790.154.988	7.790.154.988	0	7.790.154.988	7.790.154.988	0			
II	**Vốn vay**	**104.500.000.000**	**104.500.000.000**	**0**	**104.500.000.000**	**104.500.000.000**	**0**	**0**	**0**	**0**
1	Năm 2024	10.100.000.000	10.100.000.000	0	10.100.000.000	10.100.000.000	0			
2	Năm 2025	84.500.000.000	84.500.000.000	0	84.500.000.000	84.500.000.000	0			
3	Năm 2026	9.900.000.000	9.900.000.000	0	9.900.000.000	9.900.000.000	0			
III	**Vốn khác (thuế GTGT)**	**27.472.889.259**	**27.472.889.259**	**0**	**27.472.889.259**	**27.472.889.259**	**0**	**0**	**0**	**0**
1	Năm 2021	297.493.319	297.493.319	0	297.493.319	297.493.319	0			
2	Năm 2023	39.122.037	39.122.037	0	39.122.037	39.122.037	0			
3	Năm 2024	15.073.837.113	15.073.837.113	0	15.073.837.113	15.073.837.113	0			
4	Năm 2025	11.124.547.407	11.124.547.407	0	11.124.547.407	11.124.547.407	0			
5	Năm 2026	937.889.382	937.889.382	0	937.889.382	937.889.382	0			

BẢNG TÍNH CHI PHÍ QLDA, TƯ VẤN ĐTXD VÀ CHI PHÍ KHÁC

Dự án: Nâng cấp thiết bị tổ máy – Nhà máy thủy điện Thác Bà

Đơn vị: đồng

TT	Nội dung chi phí và Văn bản áp dụng	Dự toán được duyệt	Giá trị tính phí/ Giá trị nội suy định mức	Cận dưới		Cận trên		Tỷ lệ nội suy (%)	Hệ số điều chỉnh			Tỷ lệ thuế VAT	Giá trị (sau thuế VAT)			Giá trị chênh lệch (sau thuế VAT)	Ghi chú
				Giá trị (tỷ)	Kb (%)	Giá trị (tỷ)	Ka (%)		K1	K2	K3		Theo định mức	Giá trị quyết toán	Kiểm toán		
1	2	3	4	5a	5b	5c	5d	5	6	7	8	9	10=4x(5;9)	11	12=min(3;10;11)	13=12-11	14
I	**Chi phí quản lý dự án**	4.943.285.501	367.148.358.656					1,683	0,80				4.942.510.000	**3.446.162.322**	**3.446.162.322**	**0**	
	Thông tư số 16/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ Xây dựng		*367.148.358.656*	*200*	*1,890*	*500*	*1,518*	*1,683*									
II	**Chi phí tư vấn ĐTXD**																
I.1	Lập báo cáo nghiên cứu khả thi và hồ sơ mời thầu	**2.815.734.193**											**2.466.288.000**	**2.478.072.711**	**2.478.072.711**	**0**	
1	Chi phí lập Báo cáo KTKT	2.266.480.248	367.148.358.656					0,488	1,15			1,08	2.223.899.000				
	Thông tư số 16/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ Xây dựng		*367.148.358.656*	*200*	*0,515*	*500*	*0,466*	*0,488*									
2	Chi phí lập HSMT Thiết bị	549.253.945	367.148.358.656					0,136	0,45			1,08	242.389.000				
	Thông tư số 16/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ Xây dựng		*367.148.358.656*	*200*	*0,152*	*500*	*0,123*	*0,136*									
III	**Chi phí khác**																
1	Chi phí kiểm toán quyết toán dự án hoàn thành	0	376.361.783.640					0,241	0,70			1,08	686.752.000	324.000.000	324.000.000	0	
	Theo Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26/09/2025		376.361.783.640	*100*	*0,345*	*500*	*0,195*	*0,241*									

BẢNG CHI TIẾT TÌNH HÌNH THANH TOÁN VÀ CÁC KHOẢN CÔNG NỢ

(Xác định đến ngày khóa sổ lập Báo cáo quyết toán dự án hoàn thành)

Dự án: Nâng cấp thiết bị tổ máy – Nhà máy thủy điện Thác Bà

Đơn vị: đồng

TT	Tên đơn vị, cá nhân thực hiện	Nội dung công việc	Giá trị đề nghị quyết toán (sau thuế)	Giá trị kiểm toán (sau thuế)	Giá trị đã thanh toán			Khoản công nợ quyết toán		Khoản công nợ kiểm toán		Chênh lệch các khoản công nợ	
					Trước thuế	Thuế GTGT	Tổng cộng	Nợ phải trả	Nợ phải thu	Nợ phải trả	Nợ phải thu	Nợ phải trả	Nợ phải thu
1	2	3	4	5			6	7	8	9	10	11	12
	Tổng cộng		**376.361.783.640**	**376.361.783.640**	**346.495.872.160**	**27.472.889.259**	**373.968.761.419**	**2.393.022.221**	**0**	**2.393.022.221**	**0**	**0**	**0**
1	ANDRITZ (China) Ltd.	Gói thầu cung cấp VTTB nâng cấp tổ máy phát điện	267.333.690.708	267.333.690.708	267.333.690.708		267.333.690.708	0	0	0	0	0	0
2	Công ty TNHH ANDRITZ Việt Nam	Gói thầu cung cấp VTTB nâng cấp tổ máy phát điện	10.552.018.858	10.552.018.858	7.894.473.367	586.223.270	8.480.696.637	2.071.322.221	0	2.071.322.221	0	0	0
3	Liên danh Nhà thầu LAMA IDICO - DHD	Gói thầu Lắp đặt thiết bị tổ máy phát điện dự án nâng cấp TBTM phát điện	35.149.090.910	35.149.090.910	32.545.454.546	2.603.636.364	35.149.090.910	0	0	0	0	0	0
4	Công ty TNHH TM xăng dầu Minh Hồng	Gói thầu Cung cấp dầu Tuabin máy phát điện	3.721.300.000	3.721.300.000	3.383.000.000	338.300.000	3.721.300.000	0	0	0	0	0	0
5	Liên danh Smitech – LS	Cung cấp, tháo dỡ và lắp đặt hệ thống rơ le bảo vệ tổ máy phát điện. Dự án Nâng cấp tổ máy	5.985.372.900	5.985.372.900	5.542.011.945	443.360.955	5.985.372.900	0	0	0	0	0	0
6	Công ty cổ phần kỹ thuật công nghệ Itechs Việt Nam	Tính toán tham số chỉnh định Rơ le bảo vệ tổ máy phát điện	1.292.392.800	1.292.392.800	1.196.660.000	95.732.800	1.292.392.800	0	0	0	0	0	0
7	Liên danh NW-DA-VP	Cung cấp dàn làm mát máy phát tổ máy điện	6.993.993.600	6.993.993.600	6.475.920.000	518.073.600	6.993.993.600	0	0	0	0	0	0
8	Công ty TNHH Neway group	Cung cấp cơ cấu chắn rò rỉ ổ tuabin tổ máy phát điện	1.466.850.000	1.466.850.000	1.334.750.000	132.100.000	1.466.850.000	0	0	0	0	0	0

Đơn vị: đồng

TT	Tên đơn vị, cá nhân thực hiện	Nội dung công việc	Giá trị đề nghị quyết toán (sau thuế)	Giá trị kiểm toán (sau thuế)	Giá trị đã thanh toán			Khoản công nợ quyết toán		Khoản công nợ kiểm toán		Chênh lệch các khoản công nợ	
					Trước thuế	Thuế GTGT	Tổng cộng	Nợ phải trả	Nợ phải thu	Nợ phải trả	Nợ phải thu	Nợ phải trả	Nợ phải thu
1	2	3	4	5			6	7	8	9	10	11	12
9	Công ty CP Tổ hợp Chuyển giao Công nghệ	Công ty CP Tổ hợp Chuyển giao Công nghệ	1.862.355.745	1.862.355.745	1.724.180.746	138.174.999	1.862.355.745	0	0	0	0	0	0
10	Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng điện 1	Tư vấn lập đề án nâng cấp thiết bị công trình NMTĐ Thác Bà giai đoạn 2020-2024	1.528.261.988	1.528.261.988	1.389.329.080	138.932.908	1.528.261.988	0	0	0	0	0	0
11	Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng điện 2	Lập BC nghiên cứu khả thi và hồ sơ mời thầu	2.478.072.711	2.478.072.711	2.265.148.730	212.923.981	2.478.072.711	0	0	0	0	0	0
12	Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng điện 2	Tư vấn khảo sát, lập dự án đầu tư xây dựng	230.530.909	230.530.909	213.454.545	17.076.364	230.530.909	0	0	0	0	0	0
13	Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện Miền Bắc	Thử nghiệm điện áp xoay chiều tăng cao tần số công nghiệp với STato phục vụ DANC tổ máy 1	108.000.000	108.000.000	100.000.000	8.000.000	108.000.000	0	0	0	0	0	0
14	Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện Miền Bắc	Thử nghiệm điện áp xoay chiều tăng cao tần số công nghiệp với STato phục vụ DANC tổ máy 2	108.000.000	108.000.000	100.000.000	8.000.000	108.000.000	0	0	0	0	0	0
15	Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện Miền Bắc	Thử nghiệm điện áp xoay chiều tăng cao tần số công nghiệp với STato phục vụ DANC tổ máy 3	108.000.000	108.000.000	100.000.000	8.000.000	108.000.000	0	0	0	0	0	0
16	CN Công ty CP Hàng hải Tiêu điểm tại Hà Nội	Phí Dịch vụ thông quan	237.600.000	237.600.000	220.000.000	17.600.000	237.600.000	0	0	0	0	0	0

Đơn vị: đồng

TT	Tên đơn vị, cá nhân thực hiện	Nội dung công việc	Giá trị đề nghị quyết toán (sau thuế)	Giá trị kiểm toán (sau thuế)	Giá trị đã thanh toán			Khoản công nợ quyết toán		Khoản công nợ kiểm toán		Chênh lệch các khoản công nợ	
					Trước thuế	Thuế GTGT	Tổng cộng	Nợ phải trả	Nợ phải thu	Nợ phải trả	Nợ phải thu	Nợ phải trả	Nợ phải thu
1	2	3	4	5			6	7	8	9	10	11	12
17	Công ty CP Thủy điện Thác Bà		36.884.552.511	73.769.105.022	14.677.798.493	22.206.754.018	36.884.552.511	0	0	0	0	0	0
		Quản lý dự án	*3.451.985.456*	*3.451.985.456*	*3.446.162.322*	*5.823.134*	*3.451.985.456*	*0*	*0,0*	*0*	*0*	*0*	*0*
		Thuế nhập khẩu/Thuế GTGT hàng nhập khẩu	*22.122.800.146*	*22.122.800.146*	*67.189.517*	*22.055.610.629*	*22.122.800.146*	*0*	*0,0*	*0*	*0*	*0*	*0*
		Thuế CIT	*2.711.272.826*	*2.711.272.826*	*2.711.272.826*		*2.711.272.826*	*0*	*0,0*	*0*	*0*	*0*	*0*
		Phí ngân hàng liên quan LC, BL cho hàng hóa nhập khẩu	*3.123.654.341*	*3.123.654.341*	*3.093.869.511*	*29.784.830*	*3.123.654.341*	*0*	*0,0*	*0*	*0*	*0*	*0*
		VTTB xuất kho	*1.850.606.930*	*1.850.606.930*	*1.735.071.505*	*115.535.425*	*1.850.606.930*	*0*	*0,0*	*0*	*0*	*0*	*0*
		Lãi vay	*3.624.232.812*	*3.624.232.812*	*3.624.232.812*		*3.624.232.812*	*0*	*0,0*	*0*	*0*	*0*	*0*
18	Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán AAC	Kiểm toán	321.700.000	321.700.000				321.700.000	0	321.700.000	0	0	0

Phu luc: 07

BẢNG THEO DÕI TIẾN ĐỘ CÁC GÓI THẦU CHÍNH

Dự án: Nâng cấp thiết bị tổ máy – Nhà máy thủy điện Thác Bà

TT	Nội dung công việc	Nhà thầu thực hiện	Hợp đồng/PLHĐ đã ký kết			Phụ lục hợp đồng		Thực tế			Số ngày chậm tiến độ	Nhận xét
			Bắt đầu	Hoàn thành	Số ngày	Hoàn thành	Số ngày	Bắt đầu	Hoàn thành	Số ngày		
1	2	3	4	5	6=5-4	7	8=7-4	9	10	11=10-9	12=11-max(6,8)	13
1	Gói thầu cung cấp VTTB nâng cấp tổ máy phát điện	Liên danh nhà thầu Andritz (AH)	18/01/2023	07/05/2025	840	22/05/2025	855	18/01/2023	29/05/2025	862	7	tương đối phù hợp
2	Gói thầu Lắp đặt thiết bị tổ máy phát điện dự án nâng cấp TBTM phát điện	Liên danh nhà thầu LAMA IDICO – DHD	22/05/2024	14/10/2025	510	16/11/2025	543	22/05/2024	22/01/2026	610	67	Hai bên A-B đã có bảng thống kê số ngày gián đoạn không do lỗi nhà thầu và thống nhất bên B không chậm tiến độ
3	Gói thầu "Cung cấp dầu tuabin máy phát điện"	Công ty TNHH TM xăng dầu Minh Hồng	27/11/2023	27/05/2025	547			27/11/2023	07/05/2025	527	-20	Đạt tiến độ
4	Cung cấp, tháo dỡ và lắp đặt hệ thống rơ le bảo vệ tổ máy phát điện	Liên danh Smitech – LS	08/04/2025	08/04/2026	365			08/04/2025	23/01/2026	290	-75	Đạt tiến độ
5	Tính toán tham số chỉnh định Rơ le bảo vệ tổ máy phát điện	Công ty cổ phần kỹ thuật công nghệ Itechs Việt Nam	17/06/2025	15/09/2025	90	15/02/2026	243	17/06/2025	22/01/2026	219	-24	Đạt tiến độ
6	Cung cấp dàn làm mát máy phát tổ máy điện	Liên danh NW-DA-VP	18/03/2025	15/08/2025	150	28/02/2026	347	18/03/2025	15/01/2026	303	-44	Đạt tiến độ
7	Cung cấp cơ cấu chắn rò rỉ ổ tuabin tổ máy phát điện	Công ty TNHH Neway group	17/03/2025	17/03/2026	365			17/03/2025	15/01/2026	304	-61	Đạt tiến độ
8	Cung cấp, lắp đặt hệ thống thiết bị đo độ rung, đảo tổ máy phát điện	Công ty CP Tổ hợp Chuyển giao Công nghệ	22/04/2025	22/04/2026	365			22/04/2025	21/01/2026	274	-91	Đạt tiến độ

DANH MỤC VĂN BẢN PHÁP LÝ
Dự án: Nâng cấp thiết bị tổ máy – Nhà máy thủy điện Thác Bà

STT	Văn bản			Cơ quan ban hành	Giá trị (VNĐ)			Ghi chú
	Tên	Số/Ký hiệu	Ngày		Trước thuế	Thuế GTGT	(Sau thuế)	
1	2	3	4	5	6a	6b	6	7
I	**HỒ SƠ PHÁP LÝ CHUNG**							
1	Quyết định về việc thành lập Tổ thẩm định	1189/QĐ-TĐTB-P1	28/06/2018	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
2	Quyết định phê duyệt tư vấn lập Đề án nâng cấp thiết bị, công trình giai đoạn 2021-2024	1390/QĐ-TĐTB-HĐQT	31/07/2020	Công ty CP Thủy điện Thác Bà			1.528.261.988	
3	Nghị quyết phê duyệt "Danh mục đầu tư nâng cấp và kế hoạch triển khai... giai đoạn 2021-2024"	653/NQ-TĐTB-HĐQT	29/04/2021	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà CP Thủy điện Thác Bà				
4	Quyết định chi phí khảo sát phục vụ tư vấn thiết kế và chi phí lập Báo cáo nghiên cứu khả thi (FS)	1029/QĐ-TĐTB-P6	18/06/2021	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
-	*Chi phí khảo sát phục vụ tư vấn thiết kế:*						*165.000.000*	
-	*Chi phí lập Báo cáo nghiên cứu khả thi (FS):*						*1.863.275.170*	
-	*Chi phí lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu mua sắm vật tư, thiết bị:*						*463.388.433*	
5	Văn bản báo cáo về Báo cáo nghiên cứu khả thi (FS) dự án nâng cấp thiết bị tổ máy	1668/BC-TĐTB-P6	11/10/2021	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
6	Văn bản báo cáo bổ sung về FS dự án nâng cấp thiết bị tổ máy	1688/BC-TĐTB-P6	14/10/2021					
7	Văn bản đề nghị thẩm định Báo cáo NCKT dự án Nâng cấp thiết bị tổ máy	1698/TĐTB-P6	18/10/2021					
8	Báo cáo thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: Nâng cấp thiết bị tổ máy	1795/BC-TĐTB-TĐ	05/11/2021	Tổ thẩm định				
9	Tờ trình về việc Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án	1799/TTr-TĐTB-P6	08/11/2021	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
10	Văn bản xin ý kiến để biểu quyết trong HĐQT thông qua FS	1802/TĐTB-P6	08/11/2021					
11	Nghị quyết phê duyệt "Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án..."	2011/NQ-TĐTB-HĐQT	15/12/2021	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
12	Văn bản đề nghị thẩm định Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án	2015/TĐTB-P6	16/12/2021	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
13	Quyết định phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi	2021/QĐ-TĐTB-HĐQT	17/12/2021	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà	317.183.149.781	30.561.819.998	347.744.969.779	
-	*Chi phí thiết bị*				*294.588.959.637*	*29.458.895.964*	*324.047.855.601*	
-	*Chi phí quản lý dự án*				*4.178.449.804*	*0*	*4.178.449.804*	
-	*Tư vấn đầu tư*				*5.036.100.031*	*503.610.003*	*5.539.710.034*	
-	*Chi phí khác*				*8.099.922.127*	*71.342.213*	*8.171.264.340*	
-	*Chi phí dự phòng*				*5.279.718.182*	*527.971.818*	*5.807.690.000*	
14	Báo cáo thẩm định Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án (đợt 1)	2046/BC-TĐTB-TĐ	21/12/2021	Tổ thẩm định				
15	Tờ trình về việc Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 1	2050/TTr-TĐTB-P6	22/12/2021	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
16	Nghị quyết phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 1 Dự án	2156/NQ-TĐTB-HĐQT	31/12/2021	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà			322.349.934.114	
17	Quyết định Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 1	2166/QĐ-TĐTB-P6	31/12/2021					
*	**Tên gói thầu**	**Hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu**	**Loại hợp đồng**	**Thời gian tổ chức LCNT**	**Thời gian thực hiện hợp đồng**	**Nguồn vốn**	**Giá gói thầu (sau thuế GTGT)**	
-	*Cung cấp vật tư thiết bị nâng cấp tổ máy phát điện*	*Rộng rãi quốc tế; Một giai đoạn 2 túi hồ sơ*	*Trọn gói*	*Quý 1/2022*	*27 tháng*	*Sản xuất kinh doanh*	*267.144.294.117*	
-	*Cung cấp dầu tuabin máy phát điện*	*Rộng rãi trong nước qua mạng; Một giai đoạn 1 túi hồ sơ*	*Trọn gói*	*Quý 3/2022*	*6 tháng*	*Sản xuất kinh doanh*	*5.234.891.520*	
-	*Lắp đặt thiết bị tổ máy phát điện*	*Rộng rãi trong nước qua mạng; Một giai đoạn 2 túi hồ sơ*	*Trọn gói*	*Quý 4/2022*	*18 tháng*	*Sản xuất kinh doanh*	*49.970.748.477*	
18	Văn bản thông báo ngày bắt đầu thực hiện dịch vụ lập HSMT đợt 1	2168/TĐTB-P6	31/12/2021	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
19	Nghị quyết điều chỉnh KHLCNT gói thầu "Cung cấp vật tư thiết bị nâng cấp tổ máy..."	431/NQ-TĐTB-HĐQT	04/04/2022	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
*	**Tên gói thầu**	**Hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu**	**Loại hợp đồng**	**Thời gian tổ chức LCNT**	**Thời gian thực hiện hợp đồng**	**Nguồn vốn**	**Giá gói thầu (sau thuế GTGT)**	

STT	Văn bản			Cơ quan ban hành	Giá trị (VNĐ)			Ghi chú
	Tên	Số/Ký hiệu	Ngày		Trước thuế	Thuế GTGT	(Sau thuế)	
1	2	3	4	5	6a	6b	6	7
-	*Cung cấp vật tư thiết bị nâng cấp tổ máy phát điện*	*Rộng rãi quốc tế; Một giai đoạn 2 túi hồ sơ*	*Trọn gói*	*Quý 2/2022*	*27 tháng*	*Sản xuất kinh doanh*	*267.144.294.117*	
20	Quyết định phê duyệt HSMT gói thầu "Cung cấp vật tư thiết bị nâng cấp tổ máy..."	510/QĐ-TĐTB-HĐQT	14/04/2022	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
21	Tờ trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu (KHLCNT) năm 2022	524/TTr-TĐTB-P6	19/04/2022	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
22	Tờ trình phê duyệt tiến độ thực hiện Dự án	532/TTr-TĐTB-P6	19/04/2022					
23	Nghị quyết phê duyệt KHLCNT năm 2022 và tiến độ thực hiện dự án	572/NQ-TĐTB-HĐQT	26/04/2022	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
*	**Tên gói thầu**	**Hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu**	**Loại hợp đồng**	**Thời gian tổ chức LCNT**	**Thời gian thực hiện hợp đồng**	**Nguồn vốn**	**Giá gói thầu (sau thuế GTGT)**	
-	*Cung cấp vật tư thiết bị nâng cấp tổ máy phát điện*	*Rộng rãi quốc tế; Một giai đoạn 2 túi hồ sơ*	*Trọn gói*	*Quý 2/2022*	*27 tháng*	*Sản xuất kinh doanh*	*267.144.294.117*	
-	*Cung cấp dầu tuabin máy phát điện*	*Rộng rãi trong nước qua mạng; Một giai đoạn 1 túi hồ sơ*	*Trọn gói*	*Quý 3/2022*	*6 tháng*	*Sản xuất kinh doanh*	*5.234.891.520*	
-	*Lắp đặt thiết bị tổ máy phát điện*	*Rộng rãi trong nước qua mạng; Một giai đoạn 2 túi hồ sơ*	*Trọn gói*	*Quý 4/2022*	*18 tháng*	*Sản xuất kinh doanh*	*49.970.748.477*	
	• Thời gian hoàn thành: Dự án dự kiến sẽ đưa vào vận hành toàn bộ vào tháng 11/2024.							
24	Tờ trình điều chỉnh tiến độ dự án, điều chỉnh KHLCNT, sửa đổi HSMT	611/TTr-TĐTB-P6	05/05/2022	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
25	Nghị quyết phê duyệt điều chỉnh tiến độ dự án, điều chỉnh KHLCNT, sửa đổi HSMT	619/NQ-TĐTB-HĐQT	06/05/2022	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
26	Quyết định phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu vật tư thiết bị	621/QĐ-TĐTB-P6	06/05/2022					
*	**Tên gói thầu**	**Hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu**	**Loại hợp đồng**	**Thời gian tổ chức LCNT**	**Thời gian thực hiện hợp đồng**	**Nguồn vốn**	**Giá gói thầu (sau thuế GTGT)**	
-	*Cung cấp vật tư thiết bị nâng cấp tổ máy phát điện*	*Rộng rãi quốc tế; Một giai đoạn 2 túi hồ sơ*	*Trọn gói*	*Quý 2/2022*	*33 tháng*	*Sản xuất kinh doanh*	*267.144.294.117*	
27	Quyết định về việc thành lập Tổ thẩm định	844/QĐ-TĐTB-P2	30/06/2022	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
28	Nghị quyết phê duyệt bổ sung danh mục đầu tư nâng cấp thiết bị, công trình 2023-2025	2057/NQ-TĐTB-HĐQT	28/11/2022	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
29	Tờ trình điều chỉnh tiến độ và KHLCNT dự án (Lần 2)	421/TTr-TĐTB-P6	24/03/2023	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
30	Nghị quyết điều chỉnh tiến độ dự án, điều chỉnh KHLCNT 02 gói thầu	487/NQ-TĐTB-HĐQT	03/04/2023	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
31	Quyết định phê duyệt điều chỉnh KHLCNT gói thầu dầu tuabin và lắp đặt thiết bị	495/QĐ-TĐTB-P6	03/04/2023					
*	**Tên gói thầu**	**Hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu**	**Loại hợp đồng**	**Thời gian tổ chức LCNT**	**Thời gian thực hiện hợp đồng**	**Nguồn vốn**	**Giá gói thầu (sau thuế GTGT)**	
-	*Cung cấp dầu tuabin máy phát điện*	*Rộng rãi trong nước qua mạng; Một giai đoạn 1 túi hồ sơ*	*Trọn gói*	*Quý 3/2023*	*18 tháng*	*Sản xuất kinh doanh*	*5.234.891.520*	
-	*Lắp đặt thiết bị tổ máy phát điện*	*Rộng rãi trong nước qua mạng; Một giai đoạn 2 túi hồ sơ*	*Trọn gói*	*Quý 2/2023*	*18 tháng*	*Sản xuất kinh doanh*	*49.970.748.477*	
32	Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2024 phê duyệt điều chỉnh Dự án	1938/NQ-TĐTB-ĐHĐCD	20/09/2024	Đại hội đồng Cổ đông	397.744.485.583	38.471.742.724	436.216.228.307	
-	*Chi phí thiết bị*				*367.148.358.656*	*36.714.835.867*	*403.863.194.523*	
-	*Chi phí quản lý dự án*				*4.943.285.501*	*0*	*4.943.285.501*	
-	*Tư vấn đầu tư*				*4.099.087.437*	*409.908.744*	*4.508.996.181*	
-	*Chi phí khác*				*8.716.479.478*	*76.871.948*	*8.793.351.426*	
-	*Chi phí dự phòng*				*12.837.274.511*	*1.270.126.165*	*14.107.400.676*	
33	Văn bản đề nghị thẩm định Kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 2	2037/TĐTB-P6	01/10/2024	Công ty CP Thủy điện Thác Bà	42.477.371.627	4.247.737.163	46.725.108.790	
34	Báo cáo thẩm định Kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 2 Dự án	2101/BC-TĐTB-TĐ	04/10/2024	Tổ Thẩm định				

STT	Văn bản			Cơ quan ban hành	Giá trị (VNĐ)			Ghi chú
	Tên	Số/Ký hiệu	Ngày		Trước thuế	Thuế GTGT	(Sau thuế)	
1	2	3	4	5	6a	6b	6	7
35	Tờ trình về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu Kiểm toán	2109/TTr-TĐTB-P6	07/10/2024	Công ty CP Thủy điện Thác Bà			1.049.409.387	
36	Tờ trình về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (KHLCNT) đợt 2	2110/TTr-TĐTB-HĐQT	07/10/2024				46.725.108.790	
37	Nghị quyết phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 2 và gói thầu kiểm toán	2204/NQ-TĐTB-HĐQT	21/10/2024	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
*	**Tên gói thầu**	**Hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu**	**Loại hợp đồng**	**Thời gian tổ chức LCNT**	**Thời gian thực hiện hợp đồng**	**Nguồn vốn**	**Giá gói thầu (sau thuế GTGT)**	
-	*Kiểm toán các Báo cáo quyết toán dự án đầu tư xây dựng hoàn thành*	*Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng; Một giai đoạn hai túi hồ sơ*	*Trọn gói*	*Quý IV/2024*	*12 tháng*	*Sản xuất kinh doanh*	*1.049.409.387*	
-	*Cung cấp, tháo dỡ và lắp đặt hệ thống rơ - le bảo vệ tổ máy phát điện*	*Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng; Một giai đoạn một túi hồ sơ*	*Trọn gói*	*Quý IV/2024*	*12 tháng*	*Sản xuất kinh doanh*	*7.085.201.125*	
-	*Tính toán tham số chỉnh định rơ - le bảo vệ tổ máy phát điện*	*Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng; Một giai đoạn một túi hồ sơ*	*Trọn gói*	*Quý I/2025*	*3 tháng*	*Sản xuất kinh doanh*	*1.408.308.563*	
-	*Cung cấp dàn làm mát máy phát tổ máy phát điện*	*Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng; Một giai đoạn một túi hồ sơ*	*Trọn gói*	*Quý IV/2024*	*7 tháng*	*Sản xuất kinh doanh*	*13.157.381.513*	
-	*Cung cấp séc măng, bulong chỏm cầu, đĩa đàn hồi tổ máy phát điện*	*Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng; Một giai đoạn một túi hồ sơ*	*Trọn gói*	*Quý IV/2024*	*12 tháng*	*Sản xuất kinh doanh*	*20.919.247.454*	
-	*Cung cấp cơ cấu chắn rò ri ổ tuabin tổ máy phát điện*	*Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng; Một giai đoạn một túi hồ sơ*	*Trọn gói*	*Quý IV/2024*	*12 tháng*	*Sản xuất kinh doanh*	*1.900.510.663*	
-	*Cung cấp và lắp đặt hệ thống thiết bị đo độ rung, đảo tổ máy phát điện*	*Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng; Một giai đoạn một túi hồ sơ*	*Trọn gói*	*Quý IV/2024*	*12 tháng*	*Sản xuất kinh doanh*	*2.254.459.472*	
II	**CHI PHÍ THIẾT BỊ**							
II.1	**Gói thầu "Cung cấp vật tư thiết bị nâng cấp tổ máy phát điện"**							
1	Đăng tải KHLCNT điều chỉnh trên mạng đấu thầu	20220101292-01	06/04/2022	Bên mời thầu				
2	Quyết định phê duyệt Hồ sơ mời thầu (HSMT)	510/QĐ-TĐTB-HĐQT	14/04/2022	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
3	Thông báo mời thầu trên mạng đấu thầu quốc gia	20220430308	14/04/2022	Bên mời thầu				
4	Đăng tải thông báo mời thầu trên Báo Đấu thầu	Số báo 68	15/04/2022	Bên mời thầu				
5	Nghị quyết phê duyệt tiến độ thực hiện dự án	572/NQ-TĐTB-HĐQT	26/04/2022	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
6	Văn bản yêu cầu làm rõ HSMT của nhà thầu Andritz		26/04/2022	Nhà thầu Andritz				
7	Văn bản yêu cầu làm rõ HSMT của nhà thầu Thanh An	27042022/TA-CV	27/04/2022	Nhà thầu Thanh An				
8	Nghị quyết phê duyệt điều chỉnh tiến độ và sửa đổi HSMT	619/NQ-TĐTB-HĐQT	06/05/2022	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
9	Quyết định phê duyệt sửa đổi HSMT	622/QĐ-TĐTB-HĐQT	06/05/2022	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
10	Quyết định phê duyệt điều chỉnh KHLCNT	621/QĐ-TĐTB-P6	06/05/2022	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
11	Văn bản yêu cầu làm rõ HSMT của nhà thầu GE	No.2/RV/1	06/05/2022	Nhà thầu GE				
12	Văn bản sửa đổi HSMT lần 1	625/TĐTB-P6	07/05/2022	Bên mời thầu				
13	Văn bản trả lời làm rõ HSMT lần 1	659/TĐTB-P6	10/05/2022	Bên mời thầu				
14	Nghị quyết về việc sửa đổi HSMT lần 2	679/NQ-TĐTB-HĐQT	12/05/2022	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
15	Văn bản sửa đổi HSMT lần 2	680/TĐTB-P6	12/05/2022	Bên mời thầu				
16	Văn bản yêu cầu làm rõ HSMT của nhà thầu Đại Tam Sơn	1605/CV-ĐTS	16/05/2022	Nhà thầu Đại Tam Sơn				
17	Văn bản trả lời làm rõ HSMT lần 2	704/TĐTB-P6	17/05/2022	Bên mời thầu				
18	Văn bản yêu cầu làm rõ HSMT của nhà thầu Minh Anh	18052022/MA-CV	18/05/2022	Nhà thầu Minh Anh				

STT	Văn bản			Cơ quan ban hành	Giá trị (VNĐ)			Ghi chú
	Tên	Số/Ký hiệu	Ngày		Trước thuế	Thuế GTGT	(Sau thuế)	
1	2	3	4	5	6a	6b	6	7
19	Văn bản trả lời làm rõ HSMT lần 3	749/TĐTB-P6	20/05/2022	Bên mời thầu				
20	Nghị quyết cho phép mở thầu ngay	840/NQ-TĐTB-HĐQT	31/05/2022	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
21	Biên bản mở HSĐXKT	841/BB-TĐTB-P6	31/05/2022	Bên mời thầu				
	Tên nhà thầu: Liên danh Nhà thầu Andritz Hydro							
22	Quyết định thành lập Tổ chuyên gia đấu thầu	845/QĐ-TĐTB-P1	01/06/2022	Tổng Giám đốc				
23	Quyết định thành lập Tổ thẩm định	844/QĐ-TĐTB-P1	01/06/2022	Tổng Giám đốc				
24	Bản cam kết của thành viên Tổ chuyên gia		01/06/2022	Các thành viên				
25	Văn bản yêu cầu làm rõ HSĐXKT	937/TĐTB-P6	13/06/2022	Bên mời thầu				
26	Biên bản làm việc về việc làm rõ HSĐXKT	969/BB-TĐTB-P6	17/06/2022	Hai bên				
27	Văn bản bổ sung tài liệu làm rõ năng lực kinh nghiệm		23/06/2022	Nhà thầu Andritz				
28	Báo cáo đánh giá hồ sơ đề xuất về kỹ thuật (HSĐXKT)	1022/BC-TĐTB-P6	27/06/2022	Tổ chuyên gia đấu thầu				
29	Văn bản tiếp nhận tài liệu làm rõ của nhà thầu	1021/TĐTB-P6	27/06/2022	Bên mời thầu				
30	Tờ trình phê duyệt kết quả đánh giá HSĐXKT	1026/TTr-TĐTB-P6	28/06/2022	Bên mời thầu				
31	Báo cáo thẩm định kết quả đánh giá HSĐXKT	1070/BC-TĐTB-TĐ	30/06/2022	Tổ thẩm định				
32	Nghị quyết phê duyệt kết quả đánh giá HSĐXKT	1149/NQ-TĐTB-HĐQT	11/07/2022	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
33	Thông báo danh sách nhà thầu đạt yêu cầu kỹ thuật	1152/TB-TĐTB-P6	11/07/2022	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
34	Biên bản mở hồ sơ đề xuất về tài chính (HSĐXTC)	1160/BB-TĐTB-P6	11/07/2022	Bên mời thầu				
	Giá dự thầu (giá ghi trong đơn dự thầu, chưa trừ giá trị giảm giá): 10.463.877 USD và 9.865.175.919 VNĐ.							
	• Giá trị giảm giá: Không có.							
	• Giá chào của phương án kỹ thuật thay thế: 458.500 USD.							
35	Thông báo hiệu chỉnh sai lệch HSĐXTC	1179/TB-TĐTB-P6	14/07/2022	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
36	Thư xác nhận đồng ý điều chỉnh thuế của nhà thầu		15/07/2022	Nhà thầu Andritz				
37	Báo cáo đánh giá hồ sơ đề xuất về tài chính (HSĐXTC)	1202/BC-TĐTB-P6	18/07/2022	Tổ chuyên gia đấu thầu				
	• Giá dự thầu (giá chào): 10.463.877 USD và 9.865.175.919 VNĐ.							
	• Giá trị hiệu chỉnh sai lệch: 1.046.388 USD và 986.517.592 VNĐ. Đây là phần thuế VAT 10% mà Bên mời thầu cộng thêm vào giá dự thầu do nhà thầu không kê khai các loại thuế, phí tại Việt Nam trong bảng giá.							
	• Giá dự thầu sau sửa lỗi và hiệu chỉnh sai lệch: 11.510.265 USD và 10.851.693.511 VNĐ.							
	• Giá dự thầu sau quy đổi về một đồng tiền chung (VNĐ): 279.386.168.962 VNĐ (theo tỷ giá 23.330 VNĐ/USD).							
	So sánh với giá gói thầu và kiến nghị xử lý:							
	• So sánh: Giá dự thầu sau hiệu chỉnh của nhà thầu (279.386.168.962 VNĐ) vượt giá gói thầu đã duyệt (267.144.294.117 VNĐ) là 12.241.874.845 VNĐ (tương đương vượt 4,58%).							
	• Kiến nghị: Tổ chuyên gia kiến nghị xử lý tình huống theo quy định bằng cách mời nhà thầu xếp hạng thứ nhất vào đàm phán về giá.							
	Đánh giá phương án kỹ thuật thay thế:							
	• Nhà thầu đề xuất phương án kỹ thuật thay thế cho thiết bị bảo vệ quá tốc với giá 458.500 USD.							
	• Tổ chuyên gia kiến nghị **không đồng ý** với phương án này vì nó làm phức tạp hệ thống không cần thiết và có mức giá quá cao so với giá trị thiết bị yêu cầu ban đầu.							
38	Tờ trình phê duyệt xử lý tình huống trong đấu thầu	1204/TTr-TĐTB-P6	19/07/2022	Tổng Giám đốc	253.987.426.329	25.398.742.633	279.386.168.962	
39	Nghị quyết cho phép mời nhà thầu vào đàm phán giá	1228/NQ-TĐTB-HĐQT	20/07/2022	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
40	Công văn mời nhà thầu đàm phán giá	1231/TĐTB-P6	21/07/2022	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
41	Biên bản đàm phán về giá	1243/BB-TĐTB-P6	22/07/2022	Hai bên	247.637.740.671	24.763.774.067	272.401.514.738	
42	Tờ trình phê duyệt điều chỉnh giá gói thầu	1246/TTr-TĐTB-P6	25/07/2022	Tổng Giám đốc	247.637.740.671	24.763.774.067	272.401.514.738	

STT	Văn bản			Cơ quan ban hành	Giá trị (VNĐ)			Ghi chú
	Tên	Số/Ký hiệu	Ngày		Trước thuế	Thuế GTGT	(Sau thuế)	
1	2	3	4	5	6a	6b	6	7
43	Nghị quyết phê duyệt điều chỉnh giá gói thầu	1290/NQ-TĐTB-HĐQT	28/07/2022	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà	247.637.740.671	24.763.774.067	272.401.514.738	
44	Công văn mời nhà thầu thương thảo hợp đồng	1293/TĐTB-P6	29/07/2022	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
45	Quyết định thành lập Tổ thẩm định KQLCNT	1375/QĐ-TĐTB-P1	10/08/2022	Tổng Giám đốc				
46	Báo cáo các nội dung chưa thống nhất sau thương thảo	1448/BC-TĐTB-P6	25/08/2022	Tổng Giám đốc				
47	Công văn về việc gia hạn hiệu lực HSDT	2022/TĐTB-P6	23/11/2022	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
48	Biên bản thương thảo hợp đồng	2099/BB-TĐTB-P6	02/12/2022	Hai bên	245.304.738.921	24.530.473.892	269.835.212.813	không bao gồm thuế CIT
49	Giấy ủy quyền ký hợp đồng	POA2022TBR02	06/12/2022	Nhà thầu Andritz China				
50	Đề nghị thẩm định Kết quả lựa chọn nhà thầu (KQLCNT)	2101/TĐTB-P6	06/12/2022	Bên mời thầu				
51	Báo cáo thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu	2122/BC-TĐTB-TĐ	08/12/2022	Tổ thẩm định				
52	Tờ trình phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu	2161/TTr-TĐTB-P6	14/12/2022	Tổng Giám đốc				
53	Nghị quyết phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu	2177/NQ-TĐTB-HĐQT	16/12/2022	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà	245.304.738.921	24.530.473.892	269.835.212.813	
54	Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu	2180/QĐ-TĐTB-P6	16/12/2022	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà	245.304.738.921	24.530.473.892	269.835.212.813	
	• Nhà thầu trúng thầu: Liên danh nhà thầu Andritz Hydro, bao gồm ANDRITZ (China) Ltd. (thành viên đứng đầu Liên danh) và Công ty TNHH ANDRITZ Việt Nam.							
	• Tổng giá trúng thầu: 269.835.212.813 VNĐ.							
	• Cơ cấu giá:							
	◦ Giá hàng hóa: 259.254.811.640 VNĐ (tương đương 11.112.508 USD theo tỷ giá quy đổi 23.330 VNĐ/USD).				10.102.280	1.010.228	11.112.508	USD
	◦ Giá dịch vụ liên quan: 10.580.401.173 VNĐ (đã bao gồm 10% thuế GTGT; không bao gồm thuế nhập khẩu và thuế thu nhập nhà thầu phát sinh tại Việt Nam).				9.618.546.521	961.854.652	10.580.401.173	đồng
	• Loại hợp đồng: Trọn gói.							
	• Thời gian thực hiện hợp đồng: 33 tháng kể từ ngày bắt đầu.							
55	Thư chấp thuận HS dự thầu và trao hợp đồng	2181/TĐTB-P6	16/12/2022	Công ty CP Thủy điện Thác Bà	245.304.738.921	24.530.473.892	269.835.212.813	
56	Phiếu đăng ký thông tin nhà thầu nước ngoài trúng thầu	2187/TĐTB-P6	20/12/2022	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
57	Hợp đồng cung cấp vật tư thiết bị	2222/HĐ-TĐTB-AH	20/12/2022	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Liên danh nhà thầu Andritz (AH)				
	• Giá trị hợp đồng				245.304.738.921	24.530.473.892	269.835.212.813	
	• Loại hợp đồng: Trọn gói.							
	• Thời gian thực hiện hợp đồng: 33 tháng kể từ ngày bắt đầu.							
58	Báo cáo kết quả lựa chọn nhà thầu	2248/TĐTB-P6	26/12/2022	Tổng Giám đốc			272.401.514.738	
59	Công văn thông báo ngày bắt đầu tính tiến độ	106/TĐTB-P6	02/02/2023	Công ty CP Thủy điện Thác Bà	-	-	-	
60	Thông báo ngày bắt đầu (Notification of Commencement Date)	TBR-AH-PM-001	02/02/2023	ANDRITZ Hydro	-	-	-	
61	Kế hoạch khảo sát hiện trường (Plan of Site Survey)	TBR-AH-PM-002	02/02/2023	ANDRITZ Hydro	-	-	-	
62	Công văn tư vấn thông số kỹ thuật đầu tuabin	192/TĐTB-P6	17/02/2023	Công ty CP Thủy điện Thác Bà	-	-	-	
63	Báo cáo khảo sát hiện trường (Site Survey Report)	TBR-AH-PM-003	09/03/2023	ANDRITZ Hydro	-	-	-	
64	Nghị quyết phê duyệt Phụ lục sửa đổi Hợp đồng số 01	1313/NQ-TĐTB-HĐQT	31/07/2023					
65	Phụ lục sửa đổi Hợp đồng số 01	1335/BSHĐ-TĐTB-AH	02/08/2023	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Liên danh nhà thầu Andritz (AH)				
	Nội dung điều chỉnh tiến độ giao hàng đợt 1							
66	Công văn trình các bản vẽ thiết kế theo Hợp đồng	TBR-AH-PM-012	01/09/2023	Liên danh nhà thầu Andritz (AH)				
67	Báo cáo kiểm tra thiết kế của Liên danh Andritz	1623/BC-TĐTB-P2	14/09/2023	Ban điều hành (TBC)				
68	Công văn giải thích về thiết kế BXCT	TBR-AH-PM-014	28/09/2023	Liên danh nhà thầu Andritz (AH)				
69	Báo giá cho thiết kế và thiết bị mới phát sinh	TBR-AH-PM-015	27/11/2023	Liên danh nhà thầu Andritz (AH)				
70	Tờ trình phê duyệt bổ sung khối lượng và giá trị hợp đồng	2041/TTr-TĐTB-P6	29/11/2023	Ban điều hành (TBC)				
71	Nghị quyết về việc giải quyết vướng mắc thiết kế BXCT	2049/NQ-TĐTB-HĐQT	29/11/2023	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
72	Tờ trình phê duyệt Phụ lục sửa đổi Hợp đồng số 02	2239/TTr-TĐTB-P6	29/12/2023	Ban điều hành (TBC)				
73	Nghị quyết phê duyệt Phụ lục sửa đổi Hợp đồng số 02	45/NQ-TĐTB-HĐQT	08/01/2024	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
	Phê duyệt bổ sung phạm vi cung cấp và biểu giá							
	• Hàng hóa:							

STT	Văn bản			Cơ quan ban hành	Giá trị (VNĐ)			Ghi chú
	Tên	Số/Ký hiệu	Ngày		Trước thuế	Thuế GTGT	(Sau thuế)	
1	2	3	4	5	6a	6b	6	7
	◦ 03 bộ Đường ống cấp dầu (bằng thép không gỉ) và phụ kiện: Đơn giá 161.409 USD/bộ, tổng cộng 484.227 USD.							
	◦ 03 bộ Trục phản hồi (bằng thép không gỉ) và phụ kiện: Đơn giá 17.726 USD/bộ, tổng cộng 53.178 USD.							
	• Dịch vụ liên quan: Bốc dỡ hàng hóa tại cảng đích, vận chuyển nội địa và bảo hiểm từ cảng đến kho với tổng giá trị bổ sung là 151.841.310 VND (chưa bao gồm thuế).							
	Điều chỉnh giá trị Hợp đồng							
	Nghị quyết phê duyệt điều chỉnh tổng giá trị hợp đồng sau khi bổ sung các hạng mục trên:							
	• Giá trị hàng hóa (chưa thuế): Tăng thêm 537.405 USD, nâng tổng giá trị lên 10.639.685 USD.							
	• Giá trị dịch vụ (đã bao gồm thuế GTGT): Tăng thêm 167.025.441 VND, nâng tổng giá trị lên 10.747.426.614 VND.							
	Bổ sung tiến độ cung cấp hàng hóa (Tổ máy 1)							
	Các thiết bị bổ sung (đường ống dầu và trục phản hồi) được xếp vào Chuyến 3 với tiến độ dự kiến:							
	• Đến cảng đích: Ngày 10/07/2024.							
	• Đến công trường: Ngày 20/07/2024.							
74	Phụ lục hợp đồng số 02		08/01/2024	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Liên danh nhà thầu Andritz (AH)				
	• Bổ sung phạm vi cung cấp hàng hóa và dịch vụ:							
	◦ Hàng hóa: Cung cấp 03 bộ đường ống cấp dầu (bằng thép không gỉ) cùng phụ kiện và 03 bộ trục phản hồi (bằng thép không gỉ) cùng phụ kiện cho 3 tổ máy.							
	◦ Dịch vụ: Các dịch vụ liên quan tại Việt Nam bao gồm bốc dỡ hàng hóa, vận chuyển nội địa và bảo hiểm từ cảng đích đến kho của Bên mua.							
	• Điều chỉnh giá trị hợp đồng:							
	◦ Giá trị hàng hóa tăng thêm: 537.405 USD, nâng tổng giá trị hàng hóa lên 10.639.685 USD (chưa bao gồm thuế).				10.639.685		10.639.685	USD
	◦ Giá trị dịch vụ tăng thêm: 167.025.441 VND (đã bao gồm thuế GTGT), nâng tổng giá trị dịch vụ lên 10.747.426.614 VND.				9.770.387.831	977.038.783	10.747.426.614	đồng
	• Bổ sung tiến độ cung cấp hàng hóa (đối với tổ máy 1):							
	◦ Các thiết bị phát sinh (đường ống dầu và trục phản hồi) thuộc Chuyến 3, dự kiến đến cảng đích vào ngày 10/07/2024 và đến công trường vào ngày 20/07/2024.							
75	Tờ trình điều chỉnh tiến độ hợp đồng	654/TTr-TĐTB-P6	17/04/2024	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
76	Nghị quyết thông qu điều chỉnh tiến độ hợp đồng và tiến độ dự án	667/NQ-TĐTB-HĐQT	17/04/2024	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
77	Tờ trình phê duyệt Phụ lục sửa đổi Hợp đồng số 03	716/NQ-TĐTB-HĐQT	25/04/2024	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
78	Nghị quyết phê duyệt Phụ lục sửa đổi Hợp đồng số 03	736/NQ-TĐTB-HĐQT	03/05/2024	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
79	Phụ lục sửa đổi Hợp đồng số 03		04/05/2024	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Liên danh nhà thầu Andritz (AH)				
	Điều chỉnh thời gian thực hiện hợp đồng từ 33 lên 34 tháng và cập nhật lại tiến độ cung cấp hàng hóa cho các tổ máy.							
80	Hồ sơ nghiệm thu			Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Liên danh nhà thầu Andritz (AH)				
-	Các giấy chứng nhận CO, CQ							
-	Các biên bản kiểm tra hàng hóa							
-	Các biên bản giao nhận hàng hóa (trong đó bàn giao lô hàng cuối cùng ngày 29/5/2025)							
-	BBNT xác nhận tổ máy hoàn thành công tác thí nghiệm không mang tải, mang tải - Tổ máy 1		16/01/2025					

STT	Văn bản			Cơ quan ban hành	Giá trị (VNĐ)			Ghi chú
	Tên	Số/Ký hiệu	Ngày		Trước thuế	Thuế GTGT	(Sau thuế)	
1	2	3	4	5	6a	6b	6	7
-	Biên bản hiện trường kiểm tra thiết bị trong quá trình lắp đặt Tổ máy 1		17/01/2025					
-	Biên bản kiểm tra sau chạy thử thách độ tin cậy 72h - Tổ máy 1		21/01/2025					
-	Biên bản hiện trường sau khi xử ký các thiếu sót - Tổ máy 1		23/01/2025					
-	Biên bản nghiệm thu hoàn thành Tổ máy 1		12/02/2025					
-	Biên bản kiểm tra trước khi chạy thử thách độ tin cậy 72h - Tổ máy 2		27/06/2025					
-	Biên bản kiểm tra sau chạy thử thách độ tin cậy 72h - Tổ máy 2		01/07/2025					
-	Biên bản nghiệm thu hoàn thành Tổ máy 2		03/07/2025					
-	Biên bản kiểm tra trước khi chạy thử thách độ tin cậy 72h - Tổ máy 3		15/01/2026					
-	Biên bản kiểm tra sau chạy thử thách độ tin cậy 72h - Tổ máy 3		20/01/2026					
-	Biên bản nghiệm thu hoàn thành Tổ máy 3		21/01/2026					
81	Các hóa đơn							
-	Phần do ANDRITZ CHINA LTD thực hiện				10.639.685		10.639.685	USD
		8140191481/82	*07/04/2025*	*ANDRITZ CHINA LTD*	*3.693.147*		*3.693.147*	*USD*
		8140196220 / 8140196215	*16/07/2025*	*ANDRITZ CHINA LTD*	*3.473.269*		*3.473.269*	*USD*
		8140205598 / 8140205597	*23/01/2026*	*ANDRITZ CHINA LTD*	*3.473.269*		*3.473.269*	*USD*
-	Phần do ANDRITZ VIỆT NAM thực hiện				9.770.387.831	781.631.027	10.552.018.858	
		20	*12/02/2025*	*Công ty TNHH ANDRITZ Việt Nam*	*3.663.895.437*	*293.111.635*	*3.957.007.072*	
		115	*03/07/2025*	*Công ty TNHH ANDRITZ Việt Nam*	*3.663.895.437*	*293.111.635*	*3.957.007.072*	
		10	*27/01/2026*	*Công ty TNHH ANDRITZ Việt Nam*	*2.442.596.957*	*195.407.757*	*2.638.004.714*	
II.2	**Thuế nhập khẩu/Thuế GTGT hàng nhập khẩu**							
	Các tờ khai hải quan (12 tờ khai)				67.189.517	22.055.610.629	22.122.800.146	
II.3	**Thuế CIT**							
	Các tờ khai thuế nhà thầu nước ngoài				2.711.272.826		2.711.272.826	
II.4	**Phí Dịch vụ thông quan**							
1	Giấy đề nghị phê duyệt báo giá Dịch vụ thông quan		27/05/2024	Phòng KHVT	200.000.000	16.000.000	216.000.000	
2	Hợp đồng cung cấp dịch vụ thông quan hàng hóa	01/2024/THACBA-FSC	28/05/2024	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và CN Công ty CP Hàng hải Tiêu điểm tại Hà Nội				
-	*Giá hợp đồng tạm tính ban đầu*				*200.000.000*	*16.000.000*	*216.000.000*	
-	*Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định*							
3	Hồ sơ nghiệm thu quyết toán			Công ty CP Thủy điện Thác Bà và CN Công ty CP Hàng hải Tiêu điểm tại Hà Nội				
-	Bảo hiểm hàng hóa đường biển	3006230-IT 03	19/06/2024					
-	Tờ khai nhập khẩu (Lô 002)		12/06/2024					
-	Tờ khai nhập khẩu (Lô 001)		28/06/2024					
-	Biên bản xác nhận khối lượng hoàn thành đợt 1	2214/BB-TĐTB-P6	21/10/2024	Phòng KHVT - TBC	80.000.000	6.400.000	86.400.000	
-	Hóa đơn Giá trị gia tăng đợt 1	4600	21/10/2024	CN Công ty CP Hàng hải Tiêu điểm tại Hà Nội	80.000.000	6.400.000	86.400.000	
-	Biên bản xác nhận khối lượng hoàn thành đợt 2	2743/BB-TĐTB-P6	25/12/2024	Phòng KHVT - TBC	70.000.000	5.600.000	75.600.000	
-	Hóa đơn Giá trị gia tăng đợt 2	5944	25/12/2024	CN Công ty CP Hàng hải Tiêu điểm tại Hà Nội	70.000.000	5.600.000	75.600.000	

STT	Văn bản			Cơ quan ban hành	Giá trị (VNĐ)			Ghi chú
	Tên	Số/Ký hiệu	Ngày		Trước thuế	Thuế GTGT	(Sau thuế)	
1	2	3	4	5	6a	6b	6	7
-	Biên bản xác nhận khối lượng hoàn thành đợt 3	1108/BB-TĐTB-P6	05/06/2025	Phòng KHVT - TBC	70.000.000	5.600.000	75.600.000	
-	Hóa đơn Giá trị gia tăng đợt 3	2234	05/06/2025	CN Công ty CP Hàng hải Tiêu điểm tại Hà Nội	70.000.000	5.600.000	75.600.000	
4	Biên bản thanh lý hợp đồng	1109/BB-TĐTB-P6	05/06/2025	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và CN Công ty CP Hàng hải Tiêu điểm tại Hà Nội	220.000.000	17.600.000	237.600.000	
-	*Đợt 1 (Tổ máy số 1):*				*80.000.000*	*6.400.000*	*86.400.000*	
-	*Đợt 2 (Tổ máy số 2):*				*70.000.000*	*5.600.000*	*75.600.000*	
-	*Đợt 3 (Tổ máy số 3):*				*70.000.000*	*5.600.000*	*75.600.000*	
II.5	**Phí ngân hàng liên quan LC, BL cho hàng hóa nhập khẩu**				3.093.869.511	29.784.830	3.123.654.341	
-	Phí phát hành thư tín dụng							
	+ Thư tín dụng (Swift message)		20/04/2023	Shinhan Bank				
	+ Các hóa đơn			Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam	95.910,84	2,00	95.912,84	USD
		5041098	*20/04/2023*		*95.890,84*		*95.890,84*	*USD*
		5039698	*20/04/2023*		*20*	*2*	*22*	*USD*
	+ Phiếu chi ngân hàng (tương đương 95.912,84 USD)		20/04/2023	Công ty CP Thủy điện Thác Bà	2.264.502.152		2.264.502.152	
-	Các chứng từ chi phí khác				829.367.359	29.784.830	859.152.189	
II.6	**Gói thầu "Cung cấp dầu tuabin máy phát điện"**							
1	Quyết định về việc điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu	495/QĐ-TĐTB-P6	03/04/2023	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
*	Tên gói thầu: Cung cấp dầu tuabin máy phát điện							
-	Giá gói thầu:						5.234.891.520	
-	Hình thức LCNT: Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng							
-	Phương thức LCNT: 01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ							
-	Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT: Quý III/2023							
-	Loại hợp đồng: Trọn gói							
-	Thời gian thực hiện hợp đồng: 18 tháng							
2	Văn bản trình Hồ sơ mời thầu	1669/PECC2-TTĐ	19/05/2023	Công ty CP Tư vấn Xây dựng Điện 2				
3	Đề nghị thẩm định Hồ sơ mời thầu (HSMT)		27/09/2023	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
4	Báo cáo thẩm định Hồ sơ mời thầu (HSMT)	1716/BC-TĐTB-TĐ	28/09/2023	Tổ Thẩm định				
5	Quyết định phê duyệt Hồ sơ mời thầu (HSMT)	1717/QĐ-TĐTB-P6	29/09/2023	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
6	Giấy đề nghị đăng thông báo mời thầu		29/09/2023	Phòng KHVT - Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
7	Thông báo mời thầu	IB2300240374	29/09/2023					
8	Biên bản mở thầu		18/10/2023	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
-	Công ty TNHH Thương mại xăng dầu Minh Hồng.						3.721.300.000	
-	Công ty cổ phần Tập đoàn dầu khí và Công nghiệp Phương Bắc.						3.973.750.000	
-	Công ty cổ phần Dầu khí Quốc tế PS.						4.160.750.000	
-	Tổng công ty Hóa dầu Petrolimex – CTCP.						4.517.150.000	
-	Công ty TNHH Thương mại Yên Hưng.						5.815.700.000	
9	Báo cáo đánh giá Hồ sơ dự thầu (E-HSDT)	1926/BC-TĐTB-P6	08/11/2023	Tổ chuyên gia đấu thầu				
-	Công ty TNHH Thương mại xăng dầu Minh Hồng.	Xếp hạng 1					3.721.300.000	
-	Công ty cổ phần Tập đoàn dầu khí và Công nghiệp Phương Bắc.	Không đạt KT						
-	Công ty cổ phần Dầu khí Quốc tế PS.	Xếp hạng 2					4.160.750.000	
-	Tổng công ty Hóa dầu Petrolimex – CTCP.	Xếp hạng 3					4.517.150.000	
-	Công ty TNHH Thương mại Yên Hưng.	Không đạt KT						
10	Quyết định phê duyệt danh sách xếp hạng nhà thầu	1927/QĐ-TĐTB-P6	08/11/2023					

STT	Văn bản			Cơ quan ban hành	Giá trị (VNĐ)			Ghi chú
	Tên	Số/Ký hiệu	Ngày		Trước thuế	Thuế GTGT	(Sau thuế)	
1	2	3	4	5	6a	6b	6	7
11	Thư mời thương thảo hợp đồng	1936/TĐTB-P6	09/11/2023	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
12	Đề nghị thẩm định Kết quả lựa chọn nhà thầu (KQLCNT)	1964/TĐTB-P6	14/11/2023					
13	Biên bản đối chiếu tài liệu gốc		14/11/2023	Công ty CP Thủy điện Thác Bà & Công ty TNHH TM xăng dầu Minh Hồng				
14	Biên bản thương thảo Hợp đồng	1961/BB-TĐTB-P6	14/11/2023					
15	Báo cáo thẩm định Kết quả lựa chọn nhà thầu (KQLCNT)	1991/BC-TĐTB-P2	21/11/2023	Tổ Thẩm định - Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
16	Quyết định phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà thầu (KQLCNT)	2006/QĐ-TĐTB-P6	22/11/2023	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
-	*Đơn vị trúng thầu: Công ty TNHH Thương mại xăng dầu Minh Hồng*							
-	*Giá trúng thầu*						*3.721.300.000*	
-	*Loại hợp đồng: Trọn gói*							
-	*Thời gian thực hiện hợp đồng: 18 tháng*							
17	Thông báo chấp thuận E-HSDT và trao hợp đồng	2009/TB-TĐTB-P6	22/11/2023	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
18	Hợp đồng cung cấp dầu tuabin máy phát điện	2034/HD-TĐTB-MH	27/11/2023	Công ty CP Thủy điện Thác Bà & Công ty TNHH TM xăng dầu Minh Hồng				
-	*Giá hợp đồng*				*3.383.000.000*	*338.300.000*	*3.721.300.000*	
-	*Loại hợp đồng: Trọn gói*							
-	*Thời gian thực hiện hợp đồng: 18 tháng*							
19	Thư bảo lãnh thực hiện hợp đồng	NN 538095	13/12/2023	Agribank - Chi nhánh Sóc Sơn				
20	Hồ sơ nghiệm thu quyết toán			Công ty CP Thủy điện Thác Bà & Công ty TNHH TM xăng dầu Minh Hồng	3.383.000.000	338.300.000	3.721.300.000	
-	Thông báo kế hoạch giao hàng (Đợt 1)	23.5/2024/CV-MH/TBGH	23/05/2024	Công ty TNHH TM xăng dầu Minh Hồng				
-	Chứng thư giám định chất lượng sản phẩm	07/MINHHONG/2024/-GDI	24/05/2024	Trung tâm Chứng nhận Phù hợp (QUACERT)				
-	Biên bản kiểm tra hàng hóa (Đợt 1)	989/BB-TĐTB-P6	04/06/2024	Công ty CP Thủy điện Thác Bà & Công ty TNHH TM xăng dầu Minh Hồng				
-	Biên bản thí nghiệm dầu tuabin	1072/BB-TĐTB-TBCSC	18/06/2024	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
-	Biên bản nghiệm thu bàn giao (Đợt 1)	1128/BB-TĐTB-P2	26/06/2024	Công ty CP Thủy điện Thác Bà & Công ty TNHH TM xăng dầu Minh Hồng				
-	Hóa đơn Giá trị gia tăng (Đợt 1)	2427	26/06/2024	Công ty TNHH TM xăng dầu Minh	2.189.000.000	218.900.000	2.407.900.000	
-	Thư bảo lãnh bảo hành (Đợt 1)	NN 561879	17/07/2024	Agribank - Chi nhánh Sóc Sơn				
-	Biên bản kiểm tra hàng hóa đợt 2	800/BB-TĐTB-P6	24/04/2025	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Công ty TNHH TM xăng dầu Minh Hồng				
-	Biên bản thí nghiệm dầu Tuabin	849/BB-TĐTB-TTDVKT	26/04/2025	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
-	Biên bản nghiệm thu bàn giao (Lô hàng đợt 2)	883/BB-TĐTB-P2	07/05/2025	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Công ty TNHH TM xăng dầu Minh Hồng				
-	Hóa đơn giá trị gia tăng	2350	07/05/2025	Công ty TNHH Thương mại xăng dầu Minh Hồng	1.194.000.000	119.400.000	1.313.400.000	
II.7	**Gói thầu "Lắp đặt thiết bị tổ máy phát điện"**							
1	Nghị quyết về việc điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu	495/QĐ-TĐTB-P6	03/04/2023	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
*	*Gói thầu "Lắp đặt thiết bị tổ máy phát điện":*							
-	*Giá gói thầu:*						*49.970.748.477*	
-	*Hình thức LCNT: Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng*							
-	*Phương thức LCNT: 01 giai đoạn, 02 túi hồ sơ*							
-	*Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT: Quý II/2023*							
-	*Loại hợp đồng: Trọn gói*							

STT	Văn bản			Cơ quan ban hành	Giá trị (VNĐ)			Ghi chú
	Tên	Số/Ký hiệu	Ngày		Trước thuế	Thuế GTGT	(Sau thuế)	
1	2	3	4	5	6a	6b	6	7
-	*Thời gian thực hiện hợp đồng: 18 tháng*							
2	Tờ trình đề nghị thẩm định E-HSMT	547/TTr-TĐTB-P6	11/04/2023	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
3	Báo cáo kết quả thẩm định E-HSMT	1375/BC-TĐTB-P2	10/04/2023	Tổ thẩm định				
4	Nghị quyết phê duyệt E-HSMT	629/NQ-TĐTB-HĐQT	24/04/2023	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
5	Thông báo mời thầu	IB2300059621-00	26/04/2023					
6	Tờ trình đề nghị sửa đổi E-HSMT	796/TTr-TĐTB-P6	22/05/2023	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
7	Nghị quyết sửa đổi E-HSMT	800/NQ-TĐTB-HĐQT	22/05/2023	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
-	*Nội dung: Điều chỉnh tiêu chuẩn năng lực về kinh nghiệm thực hiện hợp đồng tương tự: Giảm giá trị yêu cầu từ 50 tỷ đồng xuống còn 25 tỷ đồng*							
8	Biên bản mở E-HSĐXKT		02/06/2023	Tổ chuyên gia				
-	Công ty cổ phần Cơ khí Xây dựng số 26							
-	Liên danh nhà thầu LAMA IDICO – DHD							
-	Công ty cổ phần LILAMA 10							
9	Báo cáo đánh giá Hồ sơ đề xuất về kỹ thuật gói thầu	993/BC-TĐTB-P6	15/06/2023	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
-	Công ty cổ phần Cơ khí Xây dựng số 26	Không hợp lệ						
-	Liên danh nhà thầu LAMA IDICO – DHD							
-	Công ty cổ phần LILAMA 10							
10	Tờ trình về việc đề nghị phê duyệt kết quả đánh giá E-HSĐXKT	1027/TTr-TĐTB-P6	26/06/2023	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
11	Báo cáo thẩm đánh giá Hồ sơ đề xuất về kỹ thuật gói thầu	1025/BC-TĐTB-TĐ	23/06/2023	Tổ thẩm định				
12	Nghị quyết thông qua danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật.	1139/NQ-TĐTB-HĐQT	06/07/2023	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
13	Quyết định phê duyệt danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật.	1140/QĐ-TĐTB-HĐQT	06/07/2023					
14	Biên bản mở E-HSĐTC	1147/BB-TĐTB-P6	07/07/2023	Tổ chuyên gia				
-	Liên danh nhà thầu LAMA IDICO – DHD						35.968.800.000	
-	Công ty cổ phần LILAMA 10						38.886.786.000	
15	Báo cáo đánh giá Hồ sơ đề xuất về tài chính	1155/BC-TĐTB-P6	10/07/2023	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
-	Liên danh nhà thầu LAMA IDICO – DHD	Xếp hạng 1					35.968.800.000	
-	Công ty cổ phần LILAMA 10						38.886.786.000	
16	Tờ trình phê duyệt danh sách xếp hạng nhà thầu	1157/TTr-TĐTB-P6	10/07/2023	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
17	Nghị quyết phê duyệt danh sách xếp hạng nhà thầu	1191/NQ-TĐTB-HĐQT	13/07/2023	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
18	Văn bản mời thương thảo hợp đồng	1195/TĐTB-P6	14/07/2023	Công ty				
19	Biên bản thương thảo hợp đồng	1230/BB-TĐTB-P6	20/07/2023	Công ty và Liên danh nhà thầu LAMA IDICO – DHD			35.500.000.000	
20	Tờ trình phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu	1291/TTr-TĐTB-P6	28/07/2023	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
21	Báo cáo thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu	1287/BC-TĐTB-P2	28/07/2023	Tổ thẩm định				
22	Nghị quyết phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu	1319/QĐ-TĐTB-HĐQT	01/08/2023	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
23	Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu	1320/QĐ-TĐTB-HĐQT	01/08/2023					
-	Đơn vị trúng thầu: Liên danh nhà thầu LAMA IDICO – DHD							
-	Giá trúng thầu						35.500.000.000	
-	Loại hợp đồng: Trọn gói							
-	Thời gian thực hiện hợp đồng: 18 tháng							
24	Thông báo chấp thuận E-HSDT và trao hợp đồng	1331/TB-TĐTB-P6	01/08/2023	Công ty				
25	Hợp đồng	1400/HĐ-TĐTB-LAMAIDICO-DHD	10/08/2023	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Liên danh Nhà thầu LAMA IDICO - DHD				
-	Giá trị hợp đồng				32.545.454.546	2.603.636.364	35.500.000.000	
-	Loại hợp đồng: Trọn gói							
-	Thời gian thực hiện hợp đồng: 18 tháng							
26	Hồ sơ nghiệm thu quyết toán			Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Liên danh Nhà thầu LAMA IDICO - DHD				

STT	Văn bản			Cơ quan ban hành	Giá trị (VNĐ)			Ghi chú
	Tên	Số/Ký hiệu	Ngày		Trước thuế	Thuế GTGT	(Sau thuế)	
1	2	3	4	5	6a	6b	6	7
-	Bản vẽ hoàn công							
-	Chứng chỉ CO/CQ, Test Report							
-	Biên bản nghiệm thu hoàn thành Tổ máy thứ nhất	2060/BB-TĐTB-P2	08/10/2025					
-	Biên bản xác định khối lượng và giá trị hoàn thành Tổ máy thứ nhất	2061/BB-TĐTB-P6	08/10/2025					
-	Biên bản nghiệm thu hoàn thành Tổ máy thứ hai	2062/BB-TĐTB-P2	08/10/2025					
-	Biên bản xác định khối lượng và giá trị hoàn thành Tổ máy thứ hai	2063/BB-TĐTB-P6	08/10/2025					
-	Biên bản nghiệm thu hoàn thành Tổ máy thứ ba	155/BB-TĐTB-P2	22/01/2026					
-	Biên bản xác định khối lượng và giá trị hoàn thành Tổ máy thứ ba	156/BB-TĐTB-P6	22/01/2026					
27	Biên bản quyết toán và thanh lý hợp đồng	157/BB-TĐTB-P6	22/01/2026	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Liên danh Nhà thầu LAMA IDICO - DHD	32.545.454.546	2.603.636.364	35.149.090.910	
-	*Tổ máy số 1:*				*11.054.664.000*	*884.373.120*	*11.939.037.120*	
-	*Tổ máy số 2:*				*10.745.395.273*	*859.631.622*	*11.605.026.895*	
-	*Tổ máy số 3:*				*10.745.395.273*	*859.631.622*	*11.605.026.895*	
28	*Hóa đơn*	*66*	*08/10/2025*	*Công ty CP Đầu tư XD lắp máy IDICO*	*11.054.664.000*	*884.373.120*	*11.939.037.120*	
		67	*08/10/2025*		*10.745.395.273*	*859.631.622*	*11.605.026.895*	
		3	*22/01/2026*		*10.745.395.273*	*859.631.622*	*11.605.026.895*	
II.8	**Gói thầu "Cung cấp cơ cấu chắn rò rỉ ổ tuabin tổ máy phát điện - Nhà máy thủy điện Thác Bà"**							
1	Công văn đề nghị thẩm định Hồ sơ mời thầu (HSMT)	2703/TĐTB-P6	20/12/2024	Phòng Kế hoạch - Vật tư				
2	Báo cáo thẩm định HSMT	2749/BC-TĐTB-TTĐ	25/12/2024	Tổ thẩm định,				
3	Quyết định Phê duyệt Hồ sơ mời thầu	2766/QĐ-TĐTB-P6	25/12/2024	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
4	Thông báo mời thầu		25/12/2024					
5	Biên bản mở thầu qua mạng	109/BB-TĐTB-P6	15/01/2025	Phòng P6				
-	*Công ty TNHH Neway Group*						*1.466.850.000*	
-	*Công ty TNHH Tam Diện*						*1.647.360.000*	
-	*Viện Nghiên cứu Cơ khí*						*1.662.000.000*	
6	Báo cáo đánh giá E-HSDT	308/BC-TĐTB-P6	21/02/2025	Tổ chuyên gia đấu thầu				
7	Báo cáo thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu qua mạng	457/BC-TĐTB-TĐ	10/03/2025	Tổ thẩm định				
8	Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu qua mạng	463/QĐ-TĐTB-P6	12/03/2025	Công ty CP Thủy điện Thác Bà,				
-	Nhà thầu trúng thầu: Công ty TNHH Neway Group							
-	Hình thức hợp đồng: Trọn gói							
-	Giá hợp đồng				*1.358.194.444*	*108.655.556*	1.466.850.000	
-	Thời gian thực hiện:							
	◦ Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng							
	◦ Thời gian giao hàng: 180 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực (trong đó hàng cho tổ máy 1 giao trong 45 ngày; tổ máy 2 và 3 giao trong 90 ngày)							
9	Thông báo chấp thuận E-HSDT và trao hợp đồng	467/TĐTB-P6	12/03/2025	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
10	Biên bản hoàn thiện hợp đồng	484/BB-TĐTB-P6	17/03/2025					
11	Hợp đồng cung cấp cơ cấu chắn rò rỉ ổ tuabin tổ máy phát điện	485/HĐ-TĐTB-NW	17/03/2025	Công ty CP Thủy điện Thác Bà & Công ty Neway Group				
-	Giá hợp đồng				1.358.194.444	108.655.556	1.466.850.000	
-	Hình thức: Trọn gói							
-	Thời gian thực hiện: 12 tháng							
	◦ Thời gian giao hàng được quy định cụ thể: **180 ngày** kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực. Trong đó, hàng cho tổ máy thứ nhất giao trong vòng **45 ngày**, tổ máy thứ hai và thứ ba giao trong vòng **90 ngày** kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực,.							

STT	Văn bản			Cơ quan ban hành	Giá trị (VNĐ)			Ghi chú
	Tên	Số/Ký hiệu	Ngày		Trước thuế	Thuế GTGT	(Sau thuế)	
1	2	3	4	5	6a	6b	6	7
12	Hồ sơ nghiệm thu quyết toán			Công ty CP Thủy điện Thác Bà & Công ty Neway Group				
-	Bản vẽ hoàn công							
-	Giấy chứng nhận xuất xứ (CO) và Giấy chứng nhận chất lượng (CQ)							
-	Biên bản nghiệm thu vật liệu tại xưởng trước khi chế tạo	643/BB-TĐTB-P2	03/04/2025					
-	Biên bản kiểm tra hàng hóa lần 1	964/BB-TĐTB-P6	23/05/2025					
-	Biên bản kiểm tra hàng hóa lần 2	1302/BB-TĐTB-P6	25/06/2025					
-	Biên bản kiểm tra hàng hóa tổ máy thứ hai và thứ ba lần 1	1572/BB-TĐTB-P6	28/07/2025					
-	Biên bản kiểm tra hàng hóa tổ máy thứ hai và thứ ba lần 2	1775/BB-TĐTB-P6	04/09/2025					
-	Căn cứ Biên bản nghiệm thu lắp đặt tĩnh tổ máy thứ nhất (H2)	1838/BB-TĐTB-P2	12/09/2025					
-	Biên bản nghiệm thu vận hành 72h tổ máy thứ nhất (H2)	1845/BB-TĐTB-P2	15/09/2025					
-	Biên bản nghiệm thu hoàn thành tổ máy thứ nhất (H2)	1883/BB-TĐTB-P2	18/09/2025					
-	Căn cứ Biên bản nghiệm thu lắp đặt tĩnh tổ máy thứ hai (H1)	2442/BB-TĐTB-P2	01/12/2025					
-	Biên bản nghiệm thu vận hành 72h tổ máy thứ hai (H1)	2443/BB-TĐTB-P2	01/12/2025					
-	Biên bản nghiệm thu hoàn thành tổ máy thứ hai (H1)	2478/BB-TĐTB-P2	04/12/2025					
-	Căn cứ Biên bản nghiệm thu lắp đặt tĩnh tổ máy thứ ba (H3)	44/BB-TĐTB-P2	12/01/2026					
-	Biên bản nghiệm thu vận hành 72h tổ máy thứ ba (H3)	45/BB-TĐTB-P2	12/01/2026					
-	Biên bản nghiệm thu hoàn thành tổ máy thứ ba (H3)	81/BB-TĐTB-P2	15/01/2026					
-	Biên bản nghiệm thu hoàn thành toàn bộ nội dung cung cấp và lắp đặt cho các tổ máy		15/01/2026	Công ty CP Thủy điện Thác Bà & Công ty Neway Group				
-	Biên bản quyết toán và thanh lý hợp đồng	185/BB-TĐTB-P6	15/01/2026		1.334.750.000	132.100.000	1.466.850.000	
II.9	**Gói thầu "Cung cấp dàn làm mát máy phát tổ máy phát điện - Nhà máy thủy điện Thác Bà"**							
1	Báo cáo thẩm định E-HSMT	2752/BC-TĐTB-TTĐ		Tổ thẩm định				
2	Quyết định Phê duyệt E-HSMT	2779/QĐ-TĐTB-P6	26/12/2024	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
3	Thông báo mời thầu	Số E-TBMT: IB2400573268 - 00	26/12/2024	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
4	Biên bản mở thầu							
-	*Liên danh NW-DA-VP: Liên danh này bao gồm các thành viên: Công ty TNHH NEWAY GROUP, Công ty cổ phần tư vấn xây dựng và thương mại Vĩnh Phát, và Công ty cổ phần tập đoàn Đức Anh GLOBAL.*						*6.993.993.600*	
-	*Công ty cổ phần giải pháp công nghệ và năng lượng Kiên Phát*						*7.967.592.000*	
-	*Viện Nghiên cứu Cơ khí*						*8.976.000.000*	
-	*Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Năng lượng Hoàng Long*						*20.217.600.000*	
5	Báo cáo đánh giá HSDT	311/BC-TĐTB-TCG	21/02/2025	Tổ chuyên gia				
-	*Liên danh NW-DA-VP: Liên danh này bao gồm các thành viên: Công ty TNHH NEWAY GROUP, Công ty cổ phần tư vấn xây dựng và thương mại Vĩnh Phát, và Công ty cổ phần tập đoàn Đức Anh GLOBAL.*	*Xếp hạng 1*					*6.993.993.600*	
-	*Công ty cổ phần giải pháp công nghệ và năng lượng Kiên Phát*	*Xếp hạng 2*					*7.967.592.000*	
-	*Viện Nghiên cứu Cơ khí*	*Xếp hạng 3*					*8.976.000.000*	
-	*Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Năng lượng Hoàng Long*	*Không đạt kỹ thuật*						
6	Biên bản đối chiếu tài liệu	369/BB-TĐTB-P6	26/02/2025	Tổ chuyên gia				
7	Báo cáo thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu	458/BC-TĐTB-TTĐ	10/03/2025	Tổ thẩm định				
8	Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu	471/QĐ-TĐTB-P6	12/03/2025	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				

STT	Văn bản			Cơ quan ban hành	Giá trị (VNĐ)			Ghi chú
	Tên	Số/Ký hiệu	Ngày		Trước thuế	Thuế GTGT	(Sau thuế)	
1	2	3	4	5	6a	6b	6	7
-	*Tên đơn vị trúng thầu: Liên danh NW-DA-VP (Công ty TNHH NEWAY GROUP (thành viên đứng đầu liên danh), Công ty cổ phần tư vấn xây dựng và thương mại Vĩnh Phát, và Công ty cổ phần tập đoàn Đức Anh GLOBAL)*							
-	*Giá trúng thầu:*				*6.475.920.000*	*518.073.600*	*6.993.993.600*	
-	*Thời gian thực hiện:*							
	◦ Thời gian thực hiện gói thầu (giao hàng): 150 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực							
	◦ Thời gian thực hiện hợp đồng: 210 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực							
-	*Loại hợp đồng: Trọn gói*							
9	Hợp đồng	509/HĐ-TĐTB-NW-DA-VP	18/03/2025	Công ty CP Thủy điện Thác Bà & Công ty TNHH Neway group				
-	*Giá hợp đồng:*				*6.475.920.000*	*518.073.600*	*6.993.993.600*	
-	*Thời gian thực hiện:*							
	◦ Thời gian thực hiện gói thầu (giao hàng): 150 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực							
	◦ Thời gian thực hiện hợp đồng: 210 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực							
-	*Loại hợp đồng: Trọn gói*							
10	Công văn về việc xin gia hạn thời gian giao hàng	250728/CV-NW	28/07/2025	Công ty TNHH Neway group				
11	Văn bản về việc chấp thuận gia hạn thời gian giao hàng	1672/TĐTB-P6	15/08/2025	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
12	Bổ sung 01 của Hợp đồng	2038/BS-TĐTB-NW-DA-VP	07/10/2025	Công ty CP Thủy điện Thác Bà & Công ty TNHH Neway group				
-	*Gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng:*							
	◦ Thời gian ban đầu: 210 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực (từ ngày 18/03/2025 đến ngày 09/10/2025).							
	◦ Thời gian sau khi gia hạn: Tăng lên thành 352 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.							
	◦ Thời hạn hoàn thành mới: Kéo dài từ ngày 18/03/2025 đến hết ngày 28/02/2026.							
13	Hồ sơ nghiệm thu quyết toán			Công ty CP Thủy điện Thác Bà & Công ty TNHH Neway group				
-	Công văn gửi kèm kết quả Test kiểm tra thành phần vật liệu	250630/VC-NW						
-	Biên bản nghiệm thu vật liệu (Ống đồng, nhôm cánh tản nhiệt, thép chế tạo nắp)	1371/BB-TĐTB-P2	02/07/2025					
-	*Giấy chứng nhận chất lượng (CQ) của nhà sản xuất và Giấy chứng nhận xuất xứ (CO)*							
-	*Kết quả Test kiểm tra thành phần vật liệu*							
-	Biên bản kiểm tra hàng hóa (Cung cấp dàn làm mát máy phát tổ máy phát điện)	1820/BB-TĐTB-P6	05/09/2025					
-	Biên bản nghiệm thu tĩnh (Hạng mục: Tổ máy thứ nhất - Lắp đặt cho tổ máy H2)	1839/BB-TĐTB-P2	12/09/2025					
-	Biên bản nghiệm thu đưa vào vận hành 72h (Hạng mục: Tổ máy thứ nhất - Lắp đặt cho tổ máy H2)	1846/BB-TĐTB-P2	15/09/2025					
-	Biên bản nghiệm thu và bàn giao lần 1 (Hạng mục: Tổ máy thứ nhất - Lắp đặt cho tổ máy H2)	1882/BB-TĐTB-P2	18/09/2025					
-	Biên bản nghiệm thu tĩnh (Hạng mục: Tổ máy thứ hai - Lắp đặt cho tổ máy H1)	2444/BB-TĐTB-P2	01/12/2025					
-	Biên bản nghiệm thu đưa vào vận hành 72h (Hạng mục: Tổ máy thứ hai - Lắp đặt cho tổ máy H1)	2445/BB-TĐTB-P2	01/12/2025					
-	Biên bản nghiệm thu và bàn giao lần 1 (Hạng mục: Tổ máy thứ hai - Lắp đặt cho tổ máy H1)	2447/BB-TĐTB-P2	12/42025					
-	Biên bản nghiệm thu tĩnh dàn làm mát máy phát (Hạng mục: Tổ máy thứ ba - Lắp đặt cho tổ máy H3)	20/BB-TĐTB-P2	09/01/2026					
-	Biên bản nghiệm thu đưa vào vận hành 72h (Hạng mục: Tổ máy thứ ba - Lắp đặt cho tổ máy H3)	43/BB-TĐTB-P2	12/01/2026					

STT	Văn bản			Cơ quan ban hành	Giá trị (VNĐ)			Ghi chú
	Tên	Số/Ký hiệu	Ngày		Trước thuế	Thuế GTGT	(Sau thuế)	
1	2	3	4	5	6a	6b	6	7
-	Biên bản nghiệm thu và bàn giao lần 3 (Hạng mục: Tổ máy thứ ba - Lắp đặt cho tổ máy H3)	80/BB-TĐTB-P2	15/01/2026					
-	Biên bản thanh lý hợp đồng	256/BB-TĐTB-P2	19/01/2026	Công ty CP Thủy điện Thác Bà & Công ty TNHH Neway group	6.475.920.000	518.073.600	6.993.993.600	
II.10	**Gói thầu "Cung cấp, tháo dỡ và lắp đặt hệ thống rơ - le bảo vệ tổ máy phát điện - Nhà máy thủy điện Thác Bà"**							
1	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 phê duyệt điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng công trình	1938/NQ-TĐTB-ĐHĐCĐ	20/09/2024	Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
2	Nghị quyết phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 2	2204/NQ-TĐTB-HĐQT	21/10/2024	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà	6.441.091.932	644.109.193	7.085.201.125	
3	Văn bản đề nghị thẩm định HSMT Gói thầu cung cấp, lắp đặt hệ thống rơ-le	2704/TĐTB-P6	20/12/2024	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
4	Báo cáo thẩm định E-HSMT Gói thầu cung cấp, lắp đặt hệ thống rơ-le	2750/BC-TĐTB-TTĐ	25/12/2024	Tổ Thẩm định				
5	Quyết định phê duyệt Hồ sơ mời thầu (HSMT)	2767/QĐ-TĐTB-P6	25/12/2024	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
6	Thông báo mời thầu	Số E-TBMT: IB2400558597	25/12/2024					
7	Biên bản mở thầu	103/BB-TĐTB-P6	14/01/2025	Tổ Chuyên gia Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
-	*Công ty cổ phần công nghệ năng lượng AT.*						*5.308.600.000*	
-	*Công ty TNHH Kỹ thuật và Thiết bị TB Hydro Việt Nam.*						*5.668.018.700*	
-	*Liên danh ITS – THT.*						*6.496.389.000*	
-	*Liên danh TCA – NPCETC.*						*6.535.419.000*	
-	*Công ty cổ phần Entec kỹ thuật năng lượng.*						*6.696.922.100*	
-	*Công ty cổ phần Hệ thống kỹ thuật năng lượng.*						*6.840.000.000*	
-	*Liên danh Smitech – LS (bao gồm Công ty cổ phần Đầu tư Công nghệ Thông Minh và Công ty TNHH LS Electric Việt Nam)*						*5.985.372.900*	
8	Báo cáo đánh giá	536/BC-TĐTB-P6	21/03/2025	Tổ Chuyên gia Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
-	*Công ty cổ phần công nghệ năng lượng AT.*	*Không đạt kỹ thuật*						
-	*Công ty TNHH Kỹ thuật và Thiết bị TB Hydro Việt Nam.*	*Không đạt kỹ thuật*						
-	*Liên danh ITS – THT.*	*Xếp hạng 2*					*6.496.389.000*	
-	*Liên danh TCA – NPCETC.*	*Không đạt kỹ thuật*						
-	*Công ty cổ phần Entec kỹ thuật năng lượng.*	*Xếp hạng 3*					*6.696.922.100*	
-	*Công ty cổ phần Hệ thống kỹ thuật năng lượng.*	*Xếp hạng 4*					*6.840.000.000*	
-	*Liên danh Smitech – LS (bao gồm Công ty cổ phần Đầu tư Công nghệ Thông Minh và Cô*	*Xếp hạng 1*					*5.985.372.900*	
9	Văn bản mời đối chiếu tài liệu	542/TĐTB-P6	24/03/2025	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
10	Biên bản đối chiếu tài liệu	569/BB-TĐTB-P6	26/03/2025	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
11	Biên bản thương thảo hợp đồng	570/BB-TĐTB-P6	26/03/2025	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
12	Văn bản đề nghị thẩm định Kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu cung cấp, lắp đặt hệ thốn	585/TĐTB-P6	28/03/2025	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
13	Báo cáo thẩm định Kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu cung cấp, lắp đặt hệ thống rơ-le	638/BC-TĐTB-TTĐ	03/04/2025	Tổ thẩm định				
14	Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu	650/QĐ-TĐTB-P6	04/04/2025	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
-	*Đơn vị trúng thầu: Liên danh Smitech – LS (bao gồm Công ty cổ phần Đầu tư Công nghệ Thông Minh và Công ty TNHH LS Electric Việt Nam)*							
-	*Giá trúng thầu:*						*5.985.372.900*	
-	*Loại hợp đồng: Trọn gói.*							
-	*Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng*							
	• Thời gian giao hàng: Trong vòng 180 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.							
	• Thời gian hoàn thành phần dịch vụ: Trong vòng 240 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.							

STT	Văn bản			Cơ quan ban hành	Giá trị (VNĐ)			Ghi chú
	Tên	Số/Ký hiệu	Ngày		Trước thuế	Thuế GTGT	(Sau thuế)	
1	2	3	4	5	6a	6b	6	7
	Văn bản chấp thuận E-EHSDT và trao hợp đồng	*651/TĐTB-P6*	*04/04/2025*	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
15	Hợp đồng	653/HĐ-TĐTB-SM-LS	08/04/2025	CTCP Thủy điện Thác Bà và Liên danh Smitech – LS				
-	*Giá hợp đồng*				*5.542.011.945*	*443.360.955*	*5.985.372.900*	
-	*Loại hợp đồng: Trọn gói.*							
-	*Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng*							
	• Thời gian giao hàng: Trong vòng 180 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.							
	• Thời gian hoàn thành phần dịch vụ: 240 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.							
16	Phụ lục bổ sung số 01	2703/BSHĐ-TĐTB-SM-LS	04/12/2025	Thủy điện Thác Bà & Liên danh Smitech-LS				
-	*Nội dung điều chỉnh: Thay đổi thời gian hoàn thành phần dịch vụ tại Điều 7. Cụ thể, thời gian hoàn thành là trong vòng 326 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực (đến hết ngày 28/02/2026)*							
17	Phụ lục bổ sung số 02	148/BSHĐ-TĐTB-SM-LS	22/01/2026	Thủy điện Thác Bà & Liên danh Smitech-LS				
-	*Điều chỉnh bảo hành từ 12 lên 24 tháng*							
18	Hồ sơ nghiệm thu quyết toán							
-	Biên bản kiểm tra – bàn giao hàng hóa	2326/BB-TĐTB-P2+P6	12/11/2025	CTCP Thủy điện Thác Bà và Liên danh Smitech – LS				
-	Chứng chỉ CO/CQ, Test Report							
-	Bản vẽ hoàn công							
-	Biên bản nghiệm thu lắp đặt (Hệ thống rơ le bảo vệ khối H1-T1)	2420/BB-TĐTB-P2	28/11/2025					
-	Biên bản nghiệm thu sau vận hành 72 giờ (Hệ thống rơ le bảo vệ khối H1-T1)	2470/BB-TĐTB-P2	02/12/2025					
-	Biên bản nghiệm thu đưa vào vận hành 72 giờ (Hệ thống rơ le bảo vệ khối H1-T1)	2458/BB-TĐTB-P2	29/11/2025					
-	Biên bản nghiệm thu lắp đặt (Hệ thống rơ le bảo vệ khối H2-T2)	2531/BB-TĐTB-P2	09/12/2025					
-	Biên bản nghiệm thu đưa vào vận hành 72 giờ (Hệ thống rơ le bảo vệ khối H2-T2)	2532/BB-TĐTB-P2	09/12/2025					
-	Biên bản nghiệm thu sau vận hành 72 giờ (Hệ thống rơ le bảo vệ khối H2-T2)	2540/BB-TĐTB-P2	12/12/2025					
-	Biên bản nghiệm thu lắp đặt (Hệ thống rơ le bảo vệ khối H3-T3)	2584/BB-TĐTB-P2	22/12/2025					
-	Thông báo thông tin của sản phẩm rơ le MiCOM (về việc thay thế và bảo hành thiết bị)	SEVL.FS.25.1121	22/12/2025					
-	Biên bản nghiệm thu đưa vào vận hành 72 giờ (Hệ thống rơ le bảo vệ khối H3-T3)	91/BB-TĐTB-P2	15/01/2026					
-	Biên bản nghiệm thu sau vận hành 72 giờ (Hệ thống rơ le bảo vệ khối H3-T3)	99/BB-TĐTB-P2	18/01/2026					
-	Biên bản nghiệm thu hoàn thành (Hệ thống rơ le bảo vệ máy phát điện)	188/BB-TĐTB-P2	23/01/2026					
-	Biên bản quyết toán và thanh lý hợp đồng	208/BB-TĐTB-P6	28/01/2026	CTCP Thủy điện Thác Bà và Liên danh Smitech – LS	5.542.011.945	443.360.955	5.985.372.900	
19	Hóa đơn	19	12/11/2025	Công ty cổ phần Đầu tư Công nghệ Thông Minh	5.295.011.945	423.600.955	5.718.612.900	
		2	23/01/2026		247.000.000	19.760.000	266.760.000	
II.11	**Gói thầu "Cung cấp và lắp đặt hệ thống thiết bị đo độ rung, đảo tổ máy phát điện - Nhà máy thủy điện Thác Bà"**							
1	Giấy đề nghị thẩm định HSMT	2726/TĐTB-P6	23/12/2024	Phòng P6 - Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
2	Báo cáo thẩm định E-HSMT	2751/BC-TĐTB-TTĐ	25/12/2024	Tổ Thẩm định Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
3	Quyết định Phê duyệt E-HSMT	2780/QĐ-TĐTB-P6	26/12/2024	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
4	Thông báo mời thầu	IB2400604022	26/12/2024	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
5	Biên bản mở thầu:	130/BB-TĐTB-P6	16/01/2025	Tổ Chuyên gia Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
-	*Liên danh ITS-SD*						*1.655.775.000*	

STT	Văn bản			Cơ quan ban hành	Giá trị (VNĐ)			Ghi chú
	Tên	Số/Ký hiệu	Ngày		Trước thuế	Thuế GTGT	(Sau thuế)	
1	2	3	4	5	6a	6b	6	7
-	*Công ty CP Tổ hợp Chuyển giao Công nghệ*						*1.932.000.000*	
-	*Viện Nghiên cứu Cơ khí*						*1.969.000.000*	
-	*Công ty TNHH Kỹ thuật và Thiết bị TB HYDRO Việt Nam*						*2.229.200.000*	
5	Báo cáo đánh giá HSDT	550/BC-TĐTB-TCG	24/03/2025	Tổ Chuyên gia Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
6	Biên bản đối chiếu tài liệu	618/BB-TĐTB-P6	01/04/2025	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Công ty CP Tổ hợp Chuyển giao Công nghệ				
7	Biên bản thương thảo hợp đồng	619/BB-TĐTB-P6	01/04/2025	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Công ty CP Tổ hợp Chuyển giao Công nghệ				
8	Báo cáo thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu	736/BC-TĐTB-TTĐ	17/04/2025	Tổ Thẩm định Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
9	Quyết định Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu	740/QĐ-TĐTB-P6	17/04/2025	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
-	*Tên nhà thầu: Công ty Cổ phần Tổ hợp Chuyển giao Công nghệ.*							
-	*Giá trúng thầu*						*1.932.000.000*	
-	*Thời gian thực hiện: 12 tháng.*							
-	*Hình thức hợp đồng: Trọn gói.*							
10	Công văn V/v: đề nghị điều chỉnh xuất xứ hàng hóa	250508/TT-Group	21/04/2025	Công ty CP Tổ hợp Chuyển giao Công nghệ				
11	Biên bản hoàn thiện hợp đồng	754/BB-TĐTB-P6	22/04/2025	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Công ty CP Tổ hợp Chuyển giao Công nghệ			1.893.360.000	
12	Hợp đồng:	829/HĐ-TĐTB-TT GROUP	22/04/2025	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Công ty CP Tổ hợp Chuyển giao Công nghệ				
-	*Giá hợp đồng*				*1.726.631.313*	*166.728.687*	*1.893.360.000*	
-	*Thời gian thực hiện: 12 tháng.*							
-	*Hình thức hợp đồng: Trọn gói.*							
13	Bổ sung số 01 của hợp đồng	1902/BSHĐ-TĐTB-TT GROUP	23/09/2025	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Công ty CP Tổ hợp Chuyển giao Công nghệ				
-	*Điều chỉnh xuất xứ hàng hóa:*							
-	*Các hạng mục thiết bị cụ thể được điều chỉnh:*							
	◦ Nhóm thiết bị hãng B&K: Các Module truyền thông (mục 3), Module giám sát độ đảo và tốc độ (mục 4), Module giám sát độ rung và tốc độ (mục 5) và Module relay (mục 6) được điều chỉnh xuất xứ từ Đức sang Đan Mạch							
	◦ Thiết bị cảm biến tốc độ (mục 7): Được điều chỉnh xuất xứ từ Thụy Sĩ sang North Macedonia (Bắc Macedonia)							
	◦ Tủ trung gian Junction box (mục 16): Được điều chỉnh xuất xứ từ Trung Quốc sang Hàn Quốc							
	Giá hợp đồng điều chỉnh				1.724.180.746	138.174.999	1.862.355.745	
14	Hồ sơ nghiệm thu quyết toán			Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Công ty CP Tổ hợp Chuyển giao Công nghệ				
-	Biên bản kiểm tra hàng hóa	1962/BB-TĐTB-P6	29/09/2025					
-	Biên bản nghiệm thu thiết bị lắp đặt tĩnh cho tổ máy thứ nhất (H1)	2446/TĐTB-P2	01/12/2025					
-	Biên bản nghiệm thu thiết bị lắp đặt tĩnh cho tổ máy thứ hai (H2)	2503/TĐTB-P2	08/12/2025					
-	Biên bản nghiệm thu thiết bị lắp đặt tĩnh - Hạng mục: Tổ máy thứ ba (Lắp đặt cho tổ máy H3)	19/BB-TĐTB-P2	09/01/2026					
-	Biên bản nghiệm thu thiết bị lắp đặt tĩnh cho toàn bộ Hệ thống (03 tổ máy)	46/BB-TĐTB-P2	12/01/2026					
-	Biên bản nghiệm thu đưa vào chạy thử 72H	82/BB-TĐTB-P2	15/01/2026					
-	Biên bản nghiệm thu và bàn giao	132/BB-TĐTB-P2	21/01/2026					

STT	Văn bản			Cơ quan ban hành	Giá trị (VNĐ)			Ghi chú
	Tên	Số/Ký hiệu	Ngày		Trước thuế	Thuế GTGT	(Sau thuế)	
1	2	3	4	5	6a	6b	6	7
-	Biên bản thanh lý hợp đồng	288/BB-TĐTB-P6	24/01/2026	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Công ty CP Tổ hợp Chuyển giao Công nghệ	1.724.180.746	138.174.999	1.862.355.745	
15	Hóa đơn	60	29/09/2025	Công ty CP Tổ hợp Chuyển giao Công nghệ	1.451.998.746	116.400.439	1.568.399.185	
		14	21/01/2026		272.182.000	21.774.560	293.956.560	
II.12	**Gói thầu "Tính toán tham số chỉnh định rơ-le bảo vệ tổ máy phát điện - Nhà máy thủy điện Thác Bà"**							
1	Giấy đề nghị thẩm định HSMT	460/TĐTB-P6	11/03/2025	Phòng P6 - Công ty CP Thủy điện Thác Bà.				
2	Báo cáo thẩm định HSDT	491/BC-TĐTB-TTĐ	17/03/2025	Tổ thẩm định				
3	Quyết định phê duyệt HSMT	574/QĐ-TĐTB-P6	26/03/2025	Công ty CP Thủy điện Thác Bà.				
4	Biên bản mở thầu	844/BB-TĐTB-P6	29/04/2025	Tổ chuyên gia đấu thầu Công ty CP thủy điện Thác Bà.				
-	*Công ty Cổ phần kỹ thuật công nghệ Itechs Việt Nam.*						*1.292.392.800*	
-	*Công ty Cổ phần thương mại dịch vụ kỹ thuật cao THT.*						*1.350.000.000*	
5	Báo cáo đánh giá Hồ sơ dự thầu.	1038/BC-TĐTB-P6	27/05/2025	Tổ chuyên gia đấu thầu Công ty CP thủy điện Thác Bà.				
6	Biên bản đối chiếu tài liệu.	1110/BB-TĐTB-P6	05/06/2025	Công ty CP thủy điện Thác Bà.				
7	Biên bản thương thảo hợp đồng.	1113/BB-TĐTB-P6	05/06/2025	Công ty CP thủy điện Thác Bà.				
8	Đề nghị thẩm định KQLCNT	1120/TĐTB-P6	09/06/2025	Công ty CP thủy điện Thác Bà.				
9	Báo cáo thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu.	1173/BC-TĐTB-P2	12/06/2025	Tổ Thẩm định Công ty CP thủy điện Thác Bà.				
10	Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu	1179/QĐ-TĐTB-P6	12/06/2025	Công ty CP Thủy điện Thác Bà.				
-	*Nhà thầu trúng thầu: Công ty cổ phần kỹ thuật công nghệ Itechs Việt Nam.*							
-	*Giá trúng thầu:*						*1.292.392.800*	
-	*Hình thức hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.*							
-	*Thời gian thực hiện hợp đồng: 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.*							
11	Thông báo chấp thuận E-HSDT và trao hợp đồng.	1183/TĐTB-P6	13/06/2025	Công ty CP thủy điện Thác Bà.				
12	Hợp đồng	1214/HĐ-TĐTB-ITECHS	17/06/2025	Công ty CP Thủy điện Thác Bà & Công ty CP kỹ thuật công nghệ Itechs Việt Nam.				
-	*Giá hợp đồng:*				*1.196.660.000*	*95.732.800*	*1.292.392.800*	
-	*Thời gian thực hiện: 90 ngày*							
-	*Loại hợp đồng: Trọn gói,.*							
13	Bổ sung 01 Hợp đồng	1868/BSHĐ-TĐTB-ITECHS	15/09/2025	Công ty CP Thủy điện Thác Bà & Công ty CP kỹ thuật công nghệ Itechs Việt Nam.				
-	Điều chỉnh tiến độ thực hiện lên 243 ngày							
14	Hồ sơ nghiệm thu quyết toán			Công ty CP Thủy điện Thác Bà & Công ty CP kỹ thuật công nghệ Itechs Việt Nam.				
-	Công văn về việc kiểm tra, thông qua giá trị chỉnh định rơ le bảo vệ khối máy phát – máy biến áp.	4116/NSMO-PT	27/11/2025					
-	Công văn về việc xác nhận, cài đặt giá trị chỉnh định rơ le bảo vệ tổ máy H1.	2434/TĐTB-P2	28/11/2025					
-	Công văn về việc xác nhận, cài đặt giá trị chỉnh định rơ le bảo vệ tổ máy H2.	2504/TĐTB-P2	08/12/2025					
-	Công văn về việc xác nhận, cài đặt giá trị chỉnh định rơ le bảo vệ tổ máy H3.	2583/TĐTB-P2	25/12/2025					
-	Biên bản nghiệm thu giai đoạn 1.	2663/BB-TĐTB-P2	29/12/2025					

STT	Văn bản			Cơ quan ban hành	Giá trị (VNĐ)			Ghi chú
	Tên	Số/Ký hiệu	Ngày		Trước thuế	Thuế GTGT	(Sau thuế)	
1	2	3	4	5	6a	6b	6	7
-	Biên bản nghiệm thu hoàn thành.	149/BB-TĐTB-P2	22/01/2026	Công ty CP Thủy điện Thác Bà & Công ty CP kỹ thuật công nghệ Itechs Việt Nam.	1.196.660.000	95.732.800	1.292.392.800	
-	Biên bản quyết toán và thanh lý hợp đồng.	186/BB-TĐTB-P6	22/01/2026					
IV	**CHI PHÍ TƯ VẤN ĐẦU TƯ**							
IV.1	**Gói thầu "Tư vấn lập Đề án nâng cấp thiết bị, công trình Nhà máy thủy điện Thác Bà giai đoạn 2020-2024"**							
1	Quyết định phê duyệt KH SXKD năm 2020	177/QĐ-TĐTB-HĐQT	07/02/2020	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
2	Quyết định phê duyệt hủy thầu và phê duyệt lại Kế hoạch lựa chọn nhà thầu	679/QĐ-TĐTB-HĐQT	22/04/2020	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
*	**Tên gói thầu**	**Hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu**	**Loại hợp đồng**	**Thời gian tổ chức LCNT**	**Thời gian thực hiện hợp đồng**	**Nguồn vốn**	**Giá gói thầu (sau thuế GTGT)**	
-	*Gói thầu "Tư vấn lập Đề án nâng cấp thiết bị, công trình Nhà máy thủy điện Thác Bà giai đoạn 2020-2024"*	*Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng; 1 giai đoạn 2 túi hồ sơ*		*Quí II/2020*	*105 ngày*	*Vốn Sản xuất kinh doanh*	*1.643.400.000*	
3	Quyết định phê duyệt Hồ sơ mời thầu (HSMT)	807/QĐ-TĐTB-HĐQT	14/05/2020	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
4	Biên bản mở thầu đề xuất kỹ thuật	1005/BB-TĐTB-P6	10/06/2020					
-	*Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và phát triển năng lượng Việt Nam.*							
-	*Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng điện 1.*							
5	Báo cáo đánh giá Hồ sơ đề xuất về kỹ thuật (HSĐXKT)	1144/BC-TĐTB-P6	30/06/2020	Tổ chuyên gia				
6	Báo cáo thẩm định kết quả đánh giá HSĐXKT	1178/BC-TĐTB-TĐ	01/07/2020	Tổ thẩm định				
7	Nghị quyết thông qua nội dung lấy ý kiến văn bản lần 18	1233/NQ-TĐTB-HĐQT	07/07/2020	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
8	Quyết định phê duyệt danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật	1234/QĐ-TĐTB-HĐQT	07/07/2020	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
-	*Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng điện 1: Đạt 98,5 điểm về kỹ thuật và được xếp hạng thứ 1*							
-	*Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và phát triển năng lượng Việt Nam: Đạt 85,5 điểm về kỹ thuật và được xếp hạng thứ 2*							
9	*Biên bản mở thầu đề xuất tài chính*							
-	*Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và phát triển năng lượng Việt Nam.*						*1.643.400.000*	
-	*Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng điện 1.*						*1.528.261.988*	
10	Báo cáo đánh giá E-HSĐXTC	1245/BC-TĐTB-P6	10/07/2020	Tổ chuyên gia				
11	Quyết định phê duyệt danh sách xếp hạng nhà thầu	1286/QĐ-TĐTB-HĐQT	16/07/2020	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
12	Biên bản thương thảo hợp đồng	1294/BB-TĐTB-P6	20/07/2020	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng điện 1	1.389.329.080	138.932.908	1.528.261.988	
13	Nghị quyết thông qua kết quả lựa chọn nhà thầu	1383/NQ-TĐTB-HĐQT	30/07/2020	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
14	Quyết định phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà thầu	1390/QĐ-TĐTB-HĐQT	31/07/2020	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
-	*Nhà thầu trúng thầu: Công ty cổ phần tư vấn xây dựng điện 1.*							
-	*Giá trúng thầu:*				*1.389.329.080*	*138.932.908*	*1.528.261.988*	
-	*Hình thức hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.*							
-	*Thời gian thực hiện hợp đồng: 105 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.*							
15	Hợp đồng dịch vụ tư vấn lập đề án	1431/HĐ-TĐTB-PECC1	04/08/2020	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng điện 1				
-	*Giá trị hợp đồng:*				*1.389.329.080*	*138.932.908*	*1.528.261.988*	
-	*Hình thức hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.*							
-	*Thời gian thực hiện hợp đồng: 105 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.*							

STT	Văn bản			Cơ quan ban hành	Giá trị (VNĐ)			Ghi chú
	Tên	Số/Ký hiệu	Ngày		Trước thuế	Thuế GTGT	(Sau thuế)	
1	2	3	4	5	6a	6b	6	7
16	Phụ lục bổ sung số 01	2181/BSHĐ-TĐTB-PECC1	30/11/2020	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng điện 1				
-	*Thời gian thực hiện hợp đồng được điều chỉnh thành 150 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực*							
16	Phụ lục bổ sung số 02	2324/BSHĐ-TĐTB-PECC1	31/12/2020	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng điện 1				
-	*Thời gian thực hiện hợp đồng được điều chỉnh thành 180 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực*							
17	Phụ lục bổ sung số 03	501/BSHĐ-TĐTB-PECC1	29/01/2021	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng điện 1				
-	*Thời gian thực hiện hợp đồng được điều chỉnh thành 285 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực*							
18	Nghị quyết HĐQT thông qua báo cáo đề án	653/NQ-TĐTB-HĐQT	29/04/2021	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
19	Biên bản bàn giao hồ sơ sản phẩm	742/BB-TĐTB-P2	14/05/2021	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng điện 1				
20	Biên bản nghiệm thu hoàn thành hợp đồng	743/BB-TĐTB-P2	14/05/2021		1.389.329.080	138.932.908	1.528.261.988	
21	Quyết toán A-B		06/02/2026		1.389.329.080	138.932.908	1.528.261.988	
IV.2	**Tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và Hồ sơ mời thầu các dự án đầu tư, nâng cấp thiết bị - Nhà máy Thủy điện Thác Bà.**							
1	Nghị quyết phê duyệt Danh mục và kế hoạch triển khai nâng cấp thiết bị (2021-2024)	653/NQ-TĐTB-HĐQT	29/04/2021	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
2	Biên bản Thẩm tra dự toán lập FS và HSMT các dự án đầu tư, nâng cấp thiết bị	907/BB-TĐTB-P6	02/06/2021	Tổ thẩm định TBC				
3	Quyết định phê duyệt Nhiệm vụ kỹ thuật và Dự toán lập FS và HSMT	908/QĐ-TĐTB-P6	02/06/2021	Công ty CP Thủy điện Thác Bà	2.763.100.000	276.310.000	3.039.410.000	
4	Nghị quyết phê duyệt hạng mục công việc tư vấn và ủy quyền lựa chọn nhà thầu	1025/NQ-TĐTB-HĐQT	18/06/2021	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
5	Quyết định phê duyệt hình thức lựa chọn nhà thầu (Chỉ định thầu PECC2)	1029/QĐ-TĐTB-P6	18/06/2021	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
*	**Tên gói thầu**	**Hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu**	**Loại hợp đồng**	**Thời gian tổ chức LCNT**	**Thời gian thực hiện hợp đồng**	**Nguồn vốn**	**Giá gói thầu (sau thuế GTGT)**	
-	*Tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và Hồ sơ mời thầu các dự án đầu tư, nâng cấp thiết bị - Nhà máy Thủy điện Thác Bà.*	*Đàm phán, ký hợp đồng trực tiếp với Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng điện 2 (PECC2) không qua đấu thầu*	*Trọn gói*	*Tháng 6/2021*	*12 tháng*	*Vốn Sản xuất kinh doanh*	*3.039.410.000*	
6	Công văn mời thương thảo hợp đồng	1033/TĐTB-P6	18/06/2021	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
7	Biên bản thương thảo hợp đồng		23/06/2021	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng điện 2				
8	Hợp đồng	1116/HĐ-TĐTB-PECC2	02/07/2021	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng điện 2				

STT	Văn bản			Cơ quan ban hành	Giá trị (VNĐ)			Ghi chú
	Tên	Số/Ký hiệu	Ngày		Trước thuế	Thuế GTGT	(Sau thuế)	
1	2	3	4	5	6a	6b	6	7
-	*Giá trị hợp đồng:*				*2.727.272.727*	*272.727.273*	*3.000.000.000*	
-	*Hình thức hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.*							
-	*Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.*							
9	Phụ lục bổ sung số 01	1009/BS-TĐTB-PECC2	01/07/2022	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng điện 2				
-	*Thay đổi thời gian thực hiện: Gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng lên 24 tháng kể từ ngày có hiệu lực*							
10	Phụ lục bổ sung số 02	1117/BS-TĐTB-PECC2	29/06/2023	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng điện 2				
-	Thay đổi thời gian thực hiện: Gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng lên 48 tháng kể từ ngày có hiệu lực							
-	Giá trị hợp đồng:				2.727.272.727	272.727.273	3.000.000.000	
	Nâng cấp thiết bị tổ máy				*2.265.148.730*	*226.514.873*	*2.491.663.603*	
	Nâng cấp thiết bị điện				*287.491.681*	*28.749.168*	*316.240.849*	
	Phai xả tràn				*106.660.972*	*10.666.097*	*117.327.069*	
	Nâng cấp thiết bị thông gió				*67.971.344*	*6.797.134*	*74.768.478*	
11	Hồ sơ nghiệm thu quyết toán			Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng điện 2				
-	Biên bản thống nhất một số nội dung FS dự án Nâng cấp thiết bị tổ máy	1453/BB-TĐTB-P6	27/08/2021					
-	Công văn đề nghị thẩm định FS dự án Nâng cấp thiết bị tổ máy	1698/TĐTB-P6	10/10/2021	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
-	Báo cáo GENCO3 về FS dự án Nâng cấp thiết bị tổ máy	1668/BC-TĐTB-P6	11/10/2021	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
-	Báo cáo bổ sung GENCO3 về FS dự án Nâng cấp thiết bị tổ máy	1685/BC-TĐTB-P6	11/10/2021	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
-	Biên bản bàn giao hồ sơ FS (ban hành lần 1) của 04 dự án thành phần	1936/BB-TĐTB-P6	30/11/2021					
-	Biên bản nghiệm thu giai đoạn 1	1937/BB-TĐTB-P6	30/11/2021		1.909.090.909	190.909.091	2.100.000.000	
-	Biên bản bàn giao hồ sơ FS (ban hành lần 2) của 04 dự án thành phần	1936/BB-TĐTB-P6	30/11/2021					
-	Biên bản nghiệm thu giai đoạn 2	2277/BB-TĐTB-P6	28/12/2022		409.090.909	32.727.273	441.818.182	
-	Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành	2608/BB-TĐTB-P6	10/12/2024					
-	Bảng quyết toán	227/QT-PECC2-KD	10/12/2024	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng điện 2	2.727.272.727	256.363.637	2.983.636.364	
	Trong đó: Nâng cấp thiết bị tổ máy				*2.265.148.730*	*212.923.981*	*2.478.072.711*	
IV.3	**Gói thầu "Tư vấn khảo sát, lập dự án đầu tư xây dựng thay mới hệ thống thiết bị - Nhà máy thủy điện Thác Bà"**							
1	Báo cáo Đánh giá tình trạng thiết bị	1577/BC-TĐTB-P2	13/09/2022	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
2	Tờ trình Về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung danh mục đầu tư nâng cấp thiết bị, công trình giai đoạn 2023-2025	1973/TTr-TĐTB-P6	10/11/2022	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
3	Nghị quyết về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung danh mục đầu tư nâng cấp thiết bị, công trình giai đoạn 2023-2025	2057/NQ-TĐTB-HĐQT	28/11/2022	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
4	Biên bản về việc thông qua Nhiệm vụ kỹ thuật và Dự toán Tư vấn lập dự án đầu tư xây dựng thay mới hệ thống thiết bị	210/BB-TĐTB-P2+P6	21/02/2023	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
5	Quyết định phê duyệt Nhiệm vụ kỹ thuật và Dự toán Lập dự án đầu tư xây dựng thay mới hệ thống thiết bị	227/QĐ-TĐTB-P6	22/02/2023	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
6	Công văn đề nghị thẩm định Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (KHLCNT) gói thầu tư vấn	235/TĐTB-P6	24/02/2023	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				

STT	Văn bản			Cơ quan ban hành	Giá trị (VNĐ)			Ghi chú
	Tên	Số/Ký hiệu	Ngày		Trước thuế	Thuế GTGT	(Sau thuế)	
1	2	3	4	5	6a	6b	6	7
7	Báo cáo thẩm định Kế hoạch lựa chọn nhà thầu	282/BC-TĐTB-TĐ	03/03/2023	Tổ thẩm định Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
8	Tờ trình về việc Phê duyệt KHLCNT gói thầu tư vấn	287/TTr-TĐTB-P6	06/03/2023	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
9	Nghị quyết Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu tư vấn	316/NQ-TĐTB-HĐQT	10/03/2023	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà	449.019.750	44.901.975	493.921.725	
10	Quyết định phê duyệt KHLCNT gói thầu tư vấn	331/QĐ-TĐTB-P6	13/03/2023	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
*	**Tên gói thầu**	**Hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu**	**Loại hợp đồng**	**Thời gian tổ chức LCNT**	**Thời gian thực hiện hợp đồng**	**Nguồn vốn**	**Giá gói thầu (sau thuế GTGT)**	
-	*Tư vấn khảo sát, lập dự án đầu tư xây dựng thay mới hệ thống thiết bị - Nhà máy thủy điện Thác Bà*	*Chỉ định thầu rút gọn*	*Trọn gói*	*Tháng 3 hoặc tháng 4/2023*	*4 tháng*	*Sản xuất kinh doanh*	*493.921.725*	
11	Công văn về việc mời thương thảo hợp đồng	364/TĐTB-P6	20/03/2023	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
12	Biên bản thương thảo hợp đồng	380/BB-TĐTB-P6	22/03/2023	Công ty CP Thủy điện Thác Bà & Công ty CP Tư vấn Xây dựng điện 2				
13	Công văn đề nghị thẩm định Kết quả lựa chọn nhà thầu (KQLCNT) gói thầu tư vấn	452/TĐTB-P6	29/03/2023	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
14	Báo cáo thẩm định Kết quả lựa chọn nhà thầu	500/BC-TĐTB-TĐ	03/04/2023	Tổ thẩm định Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
15	Quyết định phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà thầu	511/QĐ-TĐTB-P6	05/04/2023	Công ty CP Thủy điện Thác Bà				
-	*Nhà thầu trúng thầu: Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2.*							
-	*Giá trúng thầu:*						*468.000.000*	
-	*Hình thức hợp đồng: Trọn gói.*							
-	*Thời gian thực hiện hợp đồng: 04 tháng.*							
16	Hợp đồng dịch vụ tư vấn	515/HĐ-TĐTB-PECC2	05/04/2023	Công ty CP Thủy điện Thác Bà & Công ty CP Tư vấn Xây dựng điện 2				
-	Giá trị hợp đồng trong đó:				425.454.545	42.545.455	468.000.000	
	Dự án Nâng cấp thiết bị tổ máy phát điện				*213.454.545*	*21.345.455*	*234.800.000*	
	DA nâng cấp hệ thống Ắc quy 220VDC				*33.000.000*	*3.300.000*	*36.300.000*	
	DA nâng cấp hệ thống nén khí cao áp N1, N2				*45.000.000*	*4.500.000*	*49.500.000*	
	DA nâng cấp hệ thống nén khí hạ áp N3, N4				*36.000.000*	*3.600.000*	*39.600.000*	
	DA nâng cấp Hệ thống Rơ le bảo vệ đường dây 110kV				*98.000.000*	*9.800.000*	*107.800.000*	
-	Hình thức hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.							
-	Thời gian thực hiện hợp đồng: 4 tháng.							
17	Phụ lục hợp đồng số 01 (Điều chỉnh thuế GTGT và thời hạn hợp đồng)	01/PLHĐ-515	03/08/2023	Công ty CP Thủy điện Thác Bà & Công ty CP Tư vấn Xây dựng điện 2				
-	Thời gian thực hiện hợp đồng được gia hạn thành 12 tháng							
-	Giá trị hợp đồng điều chỉnh				425.454.545	34036364	459.490.909	
	Dự án Nâng cấp thiết bị tổ máy phát điện				*213.454.545*	*17.076.364*	*230.530.909*	
	DA nâng cấp hệ thống Ắc quy 220VDC				*33.000.000*	*2.640.000*	*35.640.000*	
	DA nâng cấp hệ thống nén khí cao áp N1, N2				*45.000.000*	*3.600.000*	*48.600.000*	
	DA nâng cấp hệ thống nén khí hạ áp N3, N4				*36.000.000*	*2.880.000*	*38.880.000*	
	DA nâng cấp Hệ thống Rơ le bảo vệ đường dây 110kV				*98.000.000*	*7.840.000*	*105.840.000*	
18	Văn bản về việc điều chỉnh tiến độ thực hiện hợp đồng	0741/PECC2-KD	29/02/2024	Công ty CP Tư vấn Xây dựng điện 2				
19	Phụ lục hợp đồng số 02 (Bổ sung bảng giá chi tiết và điều chỉnh tiến độ)	02/PLHĐ-515	29/02/2024	Công ty CP Thủy điện Thác Bà & Công ty CP Tư vấn Xây dựng điện 2				
-	Thời gian thực hiện hợp đồng đã được gia hạn lần lượt thành 15 tháng							
20	Hồ sơ nghiệm thu quyết toán			Công ty CP Thủy điện Thác Bà & Công ty CP Tư vấn Xây dựng điện 2				
-	Biên bản nghiệm thu giai đoạn 1	2174/BB-TĐTB-P2	21/12/2023					
-	Hóa đơn Giá trị gia tăng (Nghiệm thu đợt 1)	1C23TYY - 00000396	22/12/2023		340.363.636	27.229.091	367.592.727	

STT	Văn bản			Cơ quan ban hành	Giá trị (VNĐ)			Ghi chú
	Tên	Số/Ký hiệu	Ngày		Trước thuế	Thuế GTGT	(Sau thuế)	
1	2	3	4	5	6a	6b	6	7
-	Biên bản thanh toán đợt 1	319/TT-PECC2-KD	25/12/2023					
-	Biên bản nghiệm thu hoàn thành	2330/BB-TĐTB-P2	06/11/2024					
-	Biên bản quyết toán hợp đồng	187/QT-PECC2-KD	06/11/2024	Công ty CP Thủy điện Thác Bà & Công ty CP Tư vấn Xây dựng điện 2	425.454.545	34.036.364	459.490.909	
-	*Dự án Nâng cấp thiết bị tổ máy phát điện*				*213.454.545*	*17.076.364*	*230.530.909*	
-	*DA nâng cấp hệ thống Ắc quy 220VDC*				*33.000.000*	*2.640.000*	*35.640.000*	
-	*DA nâng cấp hệ thống nén khí cao áp N1, N2*				*45.000.000*	*3.600.000*	*48.600.000*	
-	*DA nâng cấp hệ thống nén khí hạ áp N3, N4*				*36.000.000*	*2.880.000*	*38.880.000*	
-	*DA nâng cấp Hệ thống Rơ le bảo vệ đường dây 110kV*				*98.000.000*	*7.840.000*	*105.840.000*	
-	Hóa đơn Giá trị gia tăng (Quyết toán hoàn thành)	1C24TYY - 00000407	06/11/2024	Công ty CP Tư vấn Xây dựng điện 2	85.090.909	6.807.273	91.898.182	
V	**Chi phí khác**							
V.1	**Gói thầu "Thử nghiệm điện áp xoay chiều tăng cao tần số công nghiệp đối với Stator tổ máy phát điện"**							
V.1.1	**Tổ máy H1**							
1	Giấy đề nghị thuê đơn vị ngoài	.../GĐN-TĐTB-P2	14/10/2024					
2	Báo giá		18/10/2024	Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện Miền Bắc	100.000.000	8.000.000	108.000.000	
3	Hợp đồng	1385/2024/HĐ/NPCETC-TBA	22/10/2024					
-	Giá hợp đồng				100.000.000	8.000.000	108.000.000	
-	Hình thức: Trọn gói							
-	Thời gian thực hiện: Trong vòng 07 ngày kể từ ngày bên nhà thầu (Bên B) nhận được yêu cầu của chủ đầu tư (Bên A) về ngày bắt đầu thí nghiệm.							
4	Ngày thực hiện thí nghiệm tại hiện trường:		30/10/2024					
5	Biên bản thử nghiệm máy điện	01-1385/2024/NPCETC-CA	04/11/2024	Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện Miền Bắc				
6	Biên bản nghiệm thu khối lượng		05/11/2024	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện Miền Bắc				
7	Hóa đơn GTGT	3572	05/11/2024	Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện Miền Bắc	100.000.000	8.000.000	108.000.000	
V.1.2	**Tổ máy H2**							
1	Giấy đề nghị thuê đơn vị ngoài	[Số lưu nội bộ]/GĐN-TĐTB-P2	02/04/2025	Phòng KT-TTĐ				
2	Báo giá		02/04/2025	Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện Miền Bắc	100.000.000	8.000.000	108.000.000	
3	Hợp đồng dịch vụ	514/2025/HĐ/NPCETC-TBA	03/04/2025	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện Miền Bắc				
-	Giá hợp đồng				100.000.000	8.000.000	108.000.000	
-	Hình thức: Trọn gói							
-	Thời gian thực hiện: Trong vòng 07 ngày kể từ ngày bên nhà thầu (Bên B) nhận được yêu cầu của chủ đầu tư (Bên A) về ngày bắt đầu thí nghiệm.							
4	Ngày thực hiện thí nghiệm tại hiện trường:		29/04/2025					
5	Biên bản thử nghiệm máy điện	01-514/2025/NPCETC-CA	04/05/2025	Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện Miền Bắc				

STT	Văn bản			Cơ quan ban hành	Giá trị (VNĐ)			Ghi chú
	Tên	Số/Ký hiệu	Ngày		Trước thuế	Thuế GTGT	(Sau thuế)	
1	2	3	4	5	6a	6b	6	7
6	Biên bản nghiệm thu khối lượng		14/05/2025	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện Miền Bắc				
7	Hóa đơn GTGT	1615	14/05/2025	Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện Miền Bắc	100.000.000	8.000.000	108.000.000	
V.1.3	**Tổ máy H3**							
1	Giấy đề nghị thuê đơn vị ngoài	.../GĐN-TĐTB-P2	25/09/2025					
2	Báo giá		10/10/2025	Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện Miền Bắc	100.000.000	8.000.000	108.000.000	
3	Hợp đồng dịch vụ	1367/2025/HĐ/NPCETC-TBA	22/10/2025	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện Miền Bắc				
-	Giá hợp đồng				100.000.000	8.000.000	108.000.000	
-	Hình thức: Trọn gói							
-	Thời gian thực hiện: Trong vòng 07 ngày kể từ ngày bên nhà thầu (Bên B) nhận được yêu cầu của chủ đầu tư (Bên A) về ngày bắt đầu thí nghiệm.							
4	Ngày thực hiện thí nghiệm tại hiện trường:		03/11/2025					
5	Biên bản thử nghiệm máy điện	01-1367/2025/NPCETC-CA	08/11/2025	Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện Miền Bắc				
6	Biên bản nghiệm thu khối lượng		05/01/2026	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện Miền Bắc				
7	Hóa đơn GTGT	15	05/01/2026	Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện Miền Bắc	100.000.000	8.000.000	108.000.000	
V.2	**Lãi vay**							
	Hợp đồng vay	SHBVN/CMC/032023/HDTD/THACBA-MAC	20/04/2023	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Ngân hàng SHBVN				
	Các chứng từ				3.642.153.375		3.642.153.375	
		PK12/24-112	*31/12/2024*		*64.627.561*		*64.627.561*	
		PK01/25-047	*31/01/2025*		*53.012.548*		*53.012.548*	
		PK02/25-044	*28/02/2025*		*47.882.301*		*47.882.301*	
		PK03/25-028	*31/03/2025*		*53.012.548*		*53.012.548*	
		PK04/25-043	*29/04/2025*		*89.398.356*		*89.398.356*	
		PK05/25-056	*31/05/2025*		*222.107.507*		*222.107.507*	
		PK06/25-073	*30/06/2025*		*304.767.124*		*304.767.124*	
		PK07/25-041	*31/07/2025*		*314.926.028*		*314.926.028*	
		PK08/25-040	*31/08/2025*		*378.419.179*		*378.419.179*	
		PK09/25-040	*29/09/2025*		*380.958.905*		*380.958.905*	
		PK10/25-037	*31/10/2025*		*403.613.261*		*403.613.261*	
		PK11/25-043	*30/11/2025*		*480.516.165*		*480.516.165*	
		PK12/25-057	*26/12/2025*		*496.533.371*		*496.533.371*	
		PK01/26-030	*28/01/2026*		*352.378.521*		*352.378.521*	
V.3	**Kiểm toán báo cáo quyết toán**							
1	Tờ trình đề nghị phê duyệt kế hoạch LCNT	2109/TTr-TĐTB-P6	07/10/2024	P6 - Công ty				
2	Nghị quyết phê duyệt kế hoạch LCNT	2204/NQ-TĐTB-HĐQT	21/10/2024	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà				

STT	Văn bản			Cơ quan ban hành	Giá trị (VNĐ)			Ghi chú
	Tên	Số/Ký hiệu	Ngày		Trước thuế	Thuế GTGT	(Sau thuế)	
1	2	3	4	5	6a	6b	6	7
*	Gói thầu "Kiểm toán các Báo cáo quyết toán dự án đầu tư xây dựng hoàn thành":							
-	Giá gói thầu:						1.049.409.387	
-	Hình thức LCNT: Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng							
-	Phương thức LCNT: 01 giai đoạn, 02 túi hồ sơ							
-	Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT: Quý IV/2024							
-	Loại hợp đồng: Trọn gói							
-	Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng							
3	Báo cáo kết quả thẩm định dự toán gói thầu	2300/BC-TĐTB-P2	01/11/2024	Tổ thẩm định				
4	Quyết định phê duyệt dự toán gói thầu	2317/QĐ-TĐTB-P6	04/11/2024	Công ty			964.191.905	
5	Tờ trình đề nghị thẩm định E-HSMT	2519/TĐTB-P6	02/12/2024	P6 - Công ty				
6	Báo cáo kết quả thẩm định E-HSMT	2562/BC-TĐTB	06/12/2024	Tổ thẩm định				
7	Quyết định phê duyệt E-HSMT	2629/QĐ-TĐTB-P6	11/12/2024	Công ty				
8	Thông báo mời thầu đăng trên *muasamcong.mpi.gov.vn*	IB2400569468-00	11/12/2024					
9	Biên bản mở E-HSDT Đề xuất kỹ thuật		09/01/2025	Tổ chuyên gia				
*	Hồ sơ dự thầu của các đơn vị tham gia							
-	Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC							
-	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A & C							
-	Công ty TNHH Kiểm toán VACO							
10	Báo cáo đánh giá E-HSĐXKT	211/BC-TĐTB-P6	05/02/2025	Tổ chuyên gia				
11	Tờ trình đề nghị thẩm định kết quả đánh giá HSĐXKT	220/TĐTB-P6	06/02/2025	P6 - Công ty				
12	Báo cáo thẩm định danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật	234/BC-TĐTB-TTĐ	10/02/2025	Tổ thẩm định				
13	Quyết định phê duyệt danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật	236/QĐ-TĐTB-P6	10/02/2025	Công ty				
14	Biên bản mở E-HSĐXTC		10/02/2025	Tổ chuyên gia				
*	Hồ sơ dự thầu của các đơn vị tham gia							
-	Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC						440.000.000	
-	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A & C						368.000.000	
-	Công ty TNHH Kiểm toán VACO						673.930.100	
16	Báo cáo đánh giá E-HSĐXTC	245/BC-TĐTB-P6	11/02/2025	Tổ chuyên gia				
17	Văn bản mời thương thảo hợp đồng	246/TĐTB-P6	11/02/2025	Công ty				
18	Biên bản đối chiếu tài liệu	263/BB-TĐTB-P6	14/02/2025	Công ty				
19	Biên bản thương thảo hợp đồng	264/BB-TĐTB-P6	14/02/2025	Công ty và Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC				
20	Tờ trình đề nghị thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu	269/TĐTB-P6	17/02/2025	P6 - Công ty				
21	Báo cáo thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu	297/BC-TĐTB-P2	19/02/2025	Tổ thẩm định				
22	Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu	298/QĐ-TĐTB-P6	20/02/2025	Công ty				
23	Thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu	302/TB-TĐTB-P6	20/02/2025					
24	Hợp đồng kiểm toán các báo cáo quyết toán dự án ĐTXD hoàn thành	360/HĐ-TĐTB-AAC	26/02/2025	Công ty và Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC				
-	Giá trị hợp đồng						440.000.000	VAT 8%
	Trong đó dự án Nâng cấp thiết bị tổ máy – Nhà máy thủy điện Thác Bà				*297.870.370*	*23.829.630*	*321.700.000*	
-	Loại hợp đồng: Trọn gói							
-	Thời gian thực hiện: 60 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực							

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC BÀ

BÁO CÁO
TỔNG HỢP QUYẾT TOÁN DỰ ÁN HOÀN THÀNH

Dự án: Nâng cấp thiết bị tổ máy- Nhà máy thủy điện Thác Bà

Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Thủy điện Thác Bà

TỔNG GIÁ TRỊ QUYẾT TOÁN: 376.361.783.640 đồng

(Bằng chữ: Ba trăm bảy mươi sáu tỷ ba trăm sáu mươi mốt triệu bảy trăm tám mươi ba nghìn sáu trăm bốn mươi đồng)

Trong đó:

- Giá trị trước thuế: 348.669.656.994 đồng

- Thuế GTGT: 27.692.126.646 đồng

Lào Cai , ngày 12 tháng 02 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N:5200240... CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC BÀ X.THÁC BÀ-T.LÀO CAI

Nguyễn Văn Quyền

BÁO CÁO TỔNG HỢP QUYẾT TOÁN VỐN ĐẦU TƯ DỰ ÁN HOÀN THÀNH

(Ban hành kèm theo Thông tư số 91/2025/TT-BTC ngày 26 tháng 09 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

THÔNG TIN DỰ ÁN			
Mã dự án			
Tên dự án	Nâng cấp thiết bị tổ máy- Nhà máy thủy điện Thác Bà	Giá trị tổng mức đầu tư được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	**436.216.228.307**
Tên dự án thành phần, tiểu dự án độc lập (nếu có)	Không có	Giá trị tổng mức đầu tư được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	
Tên công trình, hạng mục công trình độc lập (nếu có)	Không có	Giá trị dự toán được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	
Các quyết định phê duyệt dự án/phê duyệt điều chỉnh dự án	Nghị quyết 1938/NQ-TĐTB-ĐHĐCĐ ngày 20/9/2024 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Thủy điện Thác Bà về việc phê duyệt điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng công trình "Nâng cấp thiết bị tổ máy - Nhà máy thủy điện Thác Bà"	Cơ quan thẩm tra quyết toán	Công ty cổ phần Thủy điện Thác Bà
Cấp quyết định đầu tư	Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Thủy điện Thác Bà	Chủ đầu tư	Công ty cổ phần Thủy điện Thác Bà
Nguồn vốn	70% vốn tự có và 30% vốn vay thương mại	Tên cơ quan kiểm soát, thanh toán	Công ty cổ phần Thủy điện Thác Bà
Đơn vị tiếp nhận sử dụng	Phân xưởng vận hành- CTCP Thủy điện Thác Bà.	Ngày đưa vào sử dụng	22/01/2026
THÔNG TIN CÁC CÁ NHÂN THUỘC ĐƠN VỊ			
Tổng giám đốc	NGUYỄN VĂN QUYỀN	Kế toán trưởng	LÊ HỒNG MINH
Người lập biểu	ĐẶNG THỊ THU HƯƠNG	Địa điểm, ngày lập báo cáo	Lào Cai , ngày 12 tháng 02 năm 2026

Mẫu số 01/QTDA

(Ban hành kèm theo Thông tư số 91/2025/TT-BTC ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC BÀ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 386 /BC-THQTDA	*Lào Cai , ngày 12 tháng 02 năm 2026*

BÁO CÁO
Tổng hợp quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành

- Tên dự án: Dự án nâng cấp thiết bị tổ máy phát điện - Nhà máy thủy điện Thác Bà
  Giá trị tổng mức đầu tư được duyệt hoặc điều chỉnh lần **436.216.228.307** **đồng**
- Tên dự án thành phần, tiểu dự án độc lập (nếu có): Không có.
  Giá trị tổng mức đầu tư được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối: (đồng)
- Tên công trình, hạng mục công trình độc lập (nếu có): Không có
  Giá trị dự toán được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối: (đồng)
- Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Thuỷ điện Thác Bà

I. Vốn đầu tư:

Đơn vị: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư (của dự án, dự án thành phần, tiểu dự án độc lập) hoặc dự toán (công trình, hạng mục công trình độc lập) được phê	Vốn kế hoạch được giao	Vốn đã giải ngân
1	*2*	*3*	*4*	*5*
	Tổng cộng	**436.216.228.307**	**436.216.228.307**	**373.968.761.419**
1	Vốn tự có (Chủ đầu tư 70%)	278.421.139.908	278.421.139.908	241.995.872.160
2	Vốn vay	119.323.345.675	119.323.345.675	104.500.000.000
3	Vốn khác (Thuế GTGT)	38.471.742.724	38.471.742.724	27.472.889.259

II. Chi phí đầu tư:

Đơn vị: đồng

Số TT	Nội dung chi phí	Dự toán được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Giá trị đề nghị quyết toán	Giá trị đề nghị quyết toán tăng (+), giảm (-) so với dự toán được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối
1	*2*	*3*	*4*	*5=4-3*
	Tổng			
1	Chi phí thiết bị	**367.148.358.656**	**337.133.459.135**	**(30.014.899.521)**
1.1	Giá trị thiết bị tổ máy phát điện		283.196.410.393	Giải trình tại Biểu 04 /QTDA

Số TT	Nội dung chi phí	Dự toán được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Giá trị đề nghị quyết toán	Giá trị đề nghị quyết toán tăng (+), giảm (-) so với dự toán được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối
1.2	Vật liệu dầu Tuabin máy phát điện	367.148.358.656	3.383.000.000	
1.3	Lắp đặt thiết bị tổ máy phát điện		32.545.454.546	
1.4	Cơ cấu chắn rò rỉ ổ tua bin tổ máy phát điện		1.334.750.000	
1.5	Dàn làm mát máy phát		6.475.920.000	
1.6	Hệ thống rơ le bảo vệ tổ máy phát điện		5.542.011.945	
1.7	Hệ thống thiết bị đo độ rung, đảo tổ máy phát điện		1.724.180.746	
1.8	Tính toán tham số chỉnh định Rơ le bảo vệ tổ máy phát điện		1.196.660.000	
1.9	Vật tư thiết bị khác xuất dùng cho dự án (VTTB mua nhỏ lẻ xuất dùng)		1.735.071.505	
2	**Chi phí quản lý dự án**	**4.943.285.501**	**3.446.162.322**	**(1.497.123.179)**
				Giải trình tại Biểu 04 /QTDA
3	**Chi phí tư vấn, lập HSMT**	**4.099.087.437**	**3.867.932.355**	**(231.155.082)**
3.1	Tư vấn lập đề án nâng cấp thiết bị công trình NMTĐ Thác Bà giai đoạn 2020 - 2024		1.389.329.080	Giải trình tại Biểu 04 /QTDA
3.2	Lập báo cáo nghiên cứu khả thi và hồ sơ mời thầu các dự án đầu tư, nâng cấp thiết bị		2.265.148.730	
3.3	Tư vấn khảo sát, lập dự án ĐTXD thay mới hệ thống thiết bị		213.454.545	
4	**Chi phí khác**	**8.716.479.478**	**4.222.103.182**	**(4.494.376.296)**
4.1	Lãi vay		3.624.232.812	Giải trình tại Biểu 04 /QTDA
4.2	Chi phí kiểm toán độc lập		297.870.370	
4.3	Thử nghiệm điện áp xoay chiều tăng cao tần số công nghiệp với STato phục vụ DANC tổ máy -NMTĐTB		300.000.000	
5	**Chi phí dự phòng**	**12.837.274.511**	**-**	**(12.837.274.511)**
				Giải trình tại Biểu 04 /QTDA
6	**Giá trị trước thuế**	**397.744.485.583**	**348.669.656.994**	**(49.074.828.589)**
7	**Thuế GTGT**	**38.471.742.724**	**27.692.126.646**	**(10.779.616.078)**
				Giải trình tại Biểu 04 /QTDA
8	**Tổng giá trị**	**436.216.228.307**	**376.361.783.640**	**(59.854.444.667)**

III. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài **0 (đồng)**

Trong đó:

1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: 0 (đồng)

2. Chi phí không tạo nên tài sản: 0 (đồng)

IV. Giá trị tài sản hình thành là kết quả của quá trình thực hiện dự án: (đồng)

1. Giá trị thực tế: 348.669.656.994 (đồng)

1.1 Tài sản cố định: 346.847.329.689 (đồng)

1.2 Vật tư thiết bị dự phòng thay thế dài hạn: 1.822.327.305 (đồng)

V. Thuyết minh báo cáo quyết toán:

1. Tình hình thực hiện dự án:

Thực hiện dự án tuân thủ nội dung Quyết định đầu tư được phê duyệt đối với: Quy mô công trình,

2. Nhận xét, đánh giá quá trình thực hiện dự án:

- Chấp hành trình tự thủ tục quản lý dự án theo quy định Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan đến thực hiện dự án.

- Công tác quản lý vốn, tài sản trong quá trình đầu tư: Chủ đầu tư đã chấp hành các quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư.

3. Kiến nghị để giải quyết các vướng mắc, tồn tại của dự án: Không

Lào Cai, ngày 12 tháng 02 năm 2026

NGƯỜI LẬP BIỂU	KẾ TOÁN	TỔNG GIÁM ĐỐC
Đặng Thị Thu Hương	Lê Hồng Minh	Nguyễn Văn Quyền

Mẫu số: 02/QTDA

(Ban hành kèm theo Thông tư số 91/2025/TT-BTC ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC BÀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC VĂN BẢN

Đơn vị: đồng

Số TT	Tên văn bản	Số, ngày, tháng, năm ban hành		Cơ quan ban hành	Ghi chú
1	*2*	*3*		*4*	*5*
I	**Các văn bản pháp lý**				
1	Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần thuỷ điện Thác Bà phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình "Nâng cấp thiết bị tổ máy - Nhà máy thủy điện Thác Bà"	Số 1938/NQ-TĐTB-HĐQT	20/09/2024	Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Thủy điện Thác Bà	
2	Quy chế của Công ty cổ phần Thuỷ điện Thác Bà về việc lập và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh	Số 2107/QĐ-TĐTB-HĐQT	08/12/2023	Hội đồng quản trị Công ty cổ phần thuỷ điện Thác Bà	
3	Quy chế quản lý tài chính và chi tiêu nội bộ của Công ty cổ phần thủy điện Thác Bà	Số 808/QĐ-TĐTB-P5	14/05/2020	Hội đồng quản trị Công ty cổ phần thuỷ điện Thác Bà	
4	Quyết định phê duyệt tư vấn lập Đề án nâng cấp thiết bị, công trình giai đoạn 2021-2024	1390/QĐ-TĐTB-HĐQT	31/07/2020	Hội đồng quản trị Công ty cổ phần thuỷ điện Thác Bà	
5	Quyết định về việc thành lập Tổ thẩm định	Số 1189/QĐ-TĐTB-P1	28/6/2018	Tổng giám đốc- CTCP TĐ Thác Bà	
6	Quyết định về việc thành lập Tổ thẩm định	Số 844/QĐ-TĐTB-P1	01/6/2022	Tổng giám đốc- CTCP TĐ Thác Bà	
7	Quyết định về việc thành lập Tổ thẩm định	Số 1375/QĐ-TĐTB-P1	10/8/2022	Tổng giám đốc- CTCP TĐ Thác Bà	

Số TT	Tên văn bản	Số, ngày, tháng, năm ban hành		Cơ quan ban hành	Ghi chú
8	Quyết định về việc thành lập Tổ thẩm định	Số 598/QĐ-TĐTB-P1	31/03/2025	Tổng giám đốc- CTCP TĐ Thác Bà	
9	Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thuỷ điện Thác Bà phê duyệt Báo cáo Nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án "Nâng cấp thiết bị tổ máy - Nhà máy thủy điện Thác Bà"	2011/NQ- TĐTB-HĐQT	15/12/2021	Hội đồng quản trị Công ty cổ phần thuỷ điện Thác Bà	
10	Quyết định của Công ty cổ phần thủy điện Thác Bà phê duyệt Báo cáo Nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án "Nâng cấp thiết bị tổ máy - Nhà máy thủy điện Thác Bà"	2021/TĐTB-P6	17/12/2021	Tổng giám đốc- CTCP TĐ Thác Bà	
11	Nghị quyết phê duyệt Danh mục và kế hoạch triển khai nâng cấp thiết bị (2021-2024)	653/NQ-TĐTB-HĐQT	29/04/2021	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà CP Thủy điện Thác Bà	
12	Quyết định chi phí khảo sát phục vụ tư vấn thiết kế và chi phí lập Báo cáo nghiên cứu khả thi (FS)	1029/QĐ-TĐTB-P6	18/06/2021	Tổng giám đốc- CTCP TĐ Thác Bà	
13	Văn bản báo cáo về Báo cáo nghiên cứu khả thi (FS) dự án nâng cấp thiết bị tổ máy	1668/BC-TĐTB-P6	11/10/2021	Tổng giám đốc- CTCP TĐ Thác Bà	
14	Văn bản báo cáo bổ sung về FS dự án nâng cấp thiết bị tổ máy	1688/BC-TĐTB-P6	14/10/2021	Tổng giám đốc- CTCP TĐ Thác Bà	
15	Văn bản đề nghị thẩm định Báo cáo NCKT dự án Nâng cấp thiết bị tổ máy-NMTĐ Thác Bà	1698/TĐTB-P6	18/10/2021	Tổng giám đốc- CTCP TĐ Thác Bà	
16	Báo cáo thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: Nâng cấp thiết bị tổ máy - NMTĐ Thác Bà	1795/BC-TĐTB-TĐ	05/11/2021	Tổ thẩm định	
17	Tờ trình về việc Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án	1799/TTr-TĐTB-P6	08/11/2021	Tổng giám đốc- CTCP TĐ Thác Bà	
18	Văn bản xin ý kiến để biểu quyết trong HĐQT thông qua FS	1802/TĐTB-P6	08/11/2021	Tổng giám đốc- CTCP TĐ Thác Bà	
19	Nghị quyết phê duyệt "Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án " Nâng cấp thiết bị tổ máy - Nhà máy thủy điện Thác Bà "	2011/NQ-TĐTB-HĐQT	15/12/2021	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà	

Số TT	Tên văn bản	Số, ngày, tháng, năm ban hành		Cơ quan ban hành	Ghi chú
20	Văn bản đề nghị thẩm định Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án	2015/TĐTB-P6	16/12/2021	Tổng giám đốc- CTCP TĐ Thác Bà	
21	Quyết định phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi	2021/QĐ-TĐTB-HĐQT	17/12/2021	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà	
22	Nghị quyết phê duyệt bổ sung danh mục đầu tư nâng cấp thiết bị, công trình 2023-2025	2057/NQ-TĐTB-HĐQT	28/11/2022	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà	
23	Nghị quyết thông qua kết quả lựa chọn nhà thầu	1383/NQ-TĐTB-HĐQT	30/07/2020	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà	
24	Quyết định phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà thầu	1390/QĐ-TĐTB-HĐQT	31/07/2020	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà	
25	Quyết định phê duyệt hình thức lựa chọn nhà thầu (Chỉ định thầu PECC2)	1029/QĐ-TĐTB-P6	18/06/2021	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà	
26	Báo cáo thẩm định Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án (đợt 1)	2046/BC-TĐTB-TĐ	21/12/2021	Tổ thẩm định	
27	Tờ trình về việc Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 1	2050/TTr-TĐTB-P6	22/12/2021	Tổng giám đốc- CTCP TĐ Thác Bà	
28	Nghị quyết phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 1 Dự án	2156/NQ-TĐTB-HĐQT	31/12/2021	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà	
29	Quyết định Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 1	2166/QĐ-TĐTB-P6	31/12/2021	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà	
30	Văn bản thông báo ngày bắt đầu thực hiện dịch vụ lập HSMT đợt 1	2168/TĐTB-P6	31/12/2021	Tổng giám đốc- CTCP TĐ Thác Bà	
31	Nghị quyết điều chỉnh KHLCNT gói thầu "Cung cấp vật tư thiết bị nâng cấp tổ máy..."	431/NQ-TĐTB-HĐQT	04/04/2022	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà	
32	Quyết định phê duyệt HSMT gói thầu "Cung cấp vật tư thiết bị nâng cấp tổ máy..."	510/QĐ-TĐTB-HĐQT	14/04/2022	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà	
33	Tờ trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu (KHLCNT) năm 2022	524/TTr-TĐTB-P6	19/04/2022	Tổng giám đốc- CTCP TĐ Thác Bà	
34	Tờ trình phê duyệt tiến độ thực hiện Dự án	532/TTr-TĐTB-P6	19/04/2022	Tổng giám đốc- CTCP TĐ Thác Bà	
35	Nghị quyết phê duyệt KHLCNT năm 2022 và tiến độ thực hiện dự án	572/NQ-TĐTB-HĐQT	26/04/2022	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà	

Số TT	Tên văn bản	Số, ngày, tháng, năm ban hành		Cơ quan ban hành	Ghi chú
36	Tờ trình điều chỉnh tiến độ dự án, điều chỉnh KHLCNT, sửa đổi HSMT	611/TTr-TĐTB-P6	05/05/2022	Tổng giám đốc- CTCP TĐ Thác Bà	
37	Nghị quyết phê duyệt điều chỉnh tiến độ dự án, điều chỉnh KHLCNT, sửa đổi HSMT	619/NQ-TĐTB-HĐQT	06/05/2022	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà	
38	Quyết định phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu vật tư thiết bị	621/QĐ-TĐTB-P6	06/05/2022	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà	
39	Nghị quyết phê duyệt bổ sung danh mục đầu tư nâng cấp thiết bị, công trình 2023-2025	2057/NQ-TĐTB-HĐQT	28/11/2022	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà	
40	Nghị quyết phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu	2177/NQ-TĐTB-HĐQT	16/12/2022	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà	
41	Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu	2180/QĐ-TĐTB-P6	16/12/2022	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà	
42	Tờ trình điều chỉnh tiến độ và KHLCNT dự án (Lần 2)	421/TTr-TĐTB-P6	24/03/2023	Tổng giám đốc- CTCP TĐ Thác Bà	
43	Nghị quyết điều chỉnh tiến độ dự án, điều chỉnh KHLCNT 02 gói thầu	487/NQ-TĐTB-HĐQT	03/04/2023	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà	
44	Quyết định phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà thầu (KQLCNT)	2006/QĐ-TĐTB-P6	22/11/2023	Tổng giám đốc- CTCP TĐ Thác Bà	
45	Nghị quyết về việc điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu	495/QĐ-TĐTB-P6	03/04/2023	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà	
46	Nghị quyết phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu	1319/QĐ-TĐTB-HĐQT	01/08/2023	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà	
47	Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu	1320/QĐ-TĐTB-HĐQT	01/08/2023	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà	
48	Văn bản đề nghị thẩm định Kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 2	2037/TĐTB-P6	01/10/2024	Tổng giám đốc- CTCP TĐ Thác Bà	
49	Báo cáo thẩm định Kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 2 Dự án	2101/BC-TĐTB-TĐ	04/10/2024	Tổ Thẩm định	
50	Tờ trình về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu Kiểm toán	2109/TTr-TĐTB-P6	07/10/2024	Tổng giám đốc- CTCP TĐ Thác Bà	
51	Tờ trình về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (KHLCNT) đợt 2	2110/TTr-TĐTB-HĐQT	07/10/2024	Tổng giám đốc- CTCP TĐ Thác Bà	

Số TT	Tên văn bản	Số, ngày, tháng, năm ban hành		Cơ quan ban hành	Ghi chú
52	Nghị quyết phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 2 và gói thầu kiểm toán	2204/NQ-TĐTB-HĐQT	21/10/2024	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà	
53	Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu qua mạng	463/QĐ-TĐTB-P6	12/03/2025	Tổng giám đốc- CTCP TĐ Thác Bà	
54	Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu	650/QĐ-TĐTB-P6	04/04/2025	Tổng giám đốc- CTCP TĐ Thác Bà	
55	Quyết định Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu	740/QĐ-TĐTB-P6	17/04/2025	Tổng giám đốc- CTCP TĐ Thác Bà	
56	Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu	1179/QĐ-TĐTB-P6	12/06/2025	Tổng giám đốc- CTCP TĐ Thác Bà	
57	Nghị quyết Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu tư vấn	316/NQ-TĐTB-HĐQT	10/03/2023	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà	
58	Quyết định phê duyệt KHLCNT gói thầu tư vấn	331/QĐ-TĐTB-P6	13/03/2023	HĐQT Công ty CP Thủy điện Thác Bà	
59	Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu	298/QĐ-TĐTB-P6	20/02/2025	Tổng giám đốc- CTCP TĐ Thác Bà	
60	Quyết định của HĐQT Công ty về việc phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023	Số 266/QĐ-TĐTB-HĐQT	01/03/2023	Hội đồng quản trị Công ty cổ phần thuỷ điện Thác Bà	
61	Quyết định của HĐQT Công ty về việc phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024	Số 387/QĐ-TĐTB-HĐQT	07/03/2024	Hội đồng quản trị Công ty cổ phần thuỷ điện Thác Bà	
62	Quyết định của HĐQT Công ty về việc phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025	Số 377/QĐ-TĐTB-HĐQT	28/02/2025	Hội đồng quản trị Công ty cổ phần thuỷ điện Thác Bà	
63	Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần thuỷ điện Thác Bà về việc phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026	số 191/NQ-TĐTB-HĐQT	27/01/2026	Hội đồng quản trị Công ty cổ phần thuỷ điện Thác Bà	
II	**Hợp đồng, phụ lục hợp đồng (nếu có, hợp đồng bổ sung (nếu có)**				
II.1	**Chi phí xây dựng**				Không có
II.2	**Chi phí thiết bị, dịch vụ (gồm thuế GTGT)**				

Số TT	Tên văn bản	Số, ngày, tháng, năm ban hành		Cơ quan ban hành	Ghi chú
1	Hợp đồng cung cấp vật tư thiết bị nâng cấp tổ máy phát điện – Nhà máy Thủy điện Thác Bà	Số 2222/HĐ-TĐTB-AH; Phụ lục sửa đổi Hợp đồng số 01 số 1335/BSHĐ-TĐTB-A, ngày 02/8/2023; Phụ lục sửa đổi Hợp đồng số 02 ngày 08/01/2024; Phụ lục sửa đổi Hợp đồng số 03 ngày 04/5/2024	20/12/2022	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Liên danh nhà thầu Andritz (AH)	
1.1	Biên bản nghiệm thu hoàn thành Tổ máy 1	252/BB-TĐTB-P2	12/02/2025	nt	
1.2	Biên bản nghiệm thu hoàn thành Tổ máy 2	1389/BB-TĐTB-P2	03/07/2025	nt	
1.3	Biên bản nghiệm thu hoàn thành Tổ máy 3	155/BB-TĐTB-P2	22/01/2026	nt	
2	Hợp đồng cung cấp dịch vụ thông quan hàng hóa	01/2024/THACBA-FSC	28/05/2024	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và CN Công ty CP Hàng hải Tiêu điểm tại Hà Nội	
2.1	Biên bản xác nhận khối lượng hoàn thành đợt 1	2214/BB-TĐTB-P6	21/10/2024	nt	
2.2	Biên bản xác nhận khối lượng hoàn thành đợt 2	2743/BB-TĐTB-P6	25/12/2024	nt	
2.3	Biên bản xác nhận khối lượng hoàn thành đợt 3	1108/BB-TĐTB-P6	05/06/2025	nt	
2.4	Biên bản thanh lý hợp đồng	1109/BB-TĐTB-P6	05/06/2025	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và CN Công ty CP Hàng hải Tiêu điểm tại Hà Nội	
3	Hợp đồng cung cấp dầu tuabin máy phát điện	2034/HD-TĐTB-MH	27/11/2023	Công ty CP Thủy điện Thác Bà & Công ty TNHH TM xăng dầu Minh Hồng	
3.1	Biên bản kiểm tra hàng hóa (Đợt 1)	989/BB-TĐTB-P6	04/06/2024	Công ty CP Thủy điện Thác Bà & Công ty TNHH TM xăng dầu Minh Hồng	

Số TT	Tên văn bản	Số, ngày, tháng, năm ban hành		Cơ quan ban hành	Ghi chú
3.2	Biên bản thí nghiệm dầu tuabin	1072/BB-TĐTB-TBCSC	18/06/2024	Công ty CP Thủy điện Thác Bà	
3.3	Biên bản nghiệm thu bàn giao (Đợt 1)	1128/BB-TĐTB-P2	26/06/2024	Công ty CP Thủy điện Thác Bà & Công ty TNHH TM xăng dầu Minh Hồng	
3.4	Biên bản kiểm tra hàng hóa đợt 2	800/BB-TĐTB-P6	24/04/2025	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Công ty TNHH TM xăng dầu Minh Hồng	
3.5	Biên bản thí nghiệm dầu Tuabin	849/BB-TĐTB-TTDVKT	26/04/2025	Công ty CP Thủy điện Thác Bà	
3.6	Biên bản nghiệm thu bàn giao (Lô hàng đợt 2)	883/BB-TĐTB-P2	07/05/2025	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Công ty TNHH TM xăng dầu Minh Hồng	
4	Hợp đồng Gói thầu: Lắp đặt thiết bị tổ máy phát điện – Nhà máy Thủy điện Thác Bà	1400/HĐ-TĐTB-LAMAIDICO-DHD	10/08/2023	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Liên danh Nhà thầu LAMA IDICO - DHD	
4.1	Biên bản nghiệm thu hoàn thành Tổ máy thứ nhất	2060/BB-TĐTB-P2	08/10/2025	nt	
4.2	Biên bản xác định khối lượng và giá trị hoàn thành Tổ máy thứ nhất	2061/BB-TĐTB-P6	08/10/2025	nt	
4.3	Biên bản nghiệm thu hoàn thành Tổ máy thứ hai	2062/BB-TĐTB-P2	08/10/2025	nt	
4.4	Biên bản xác định khối lượng và giá trị hoàn thành Tổ máy thứ hai	2063/BB-TĐTB-P6	08/10/2025	nt	
4.5	Biên bản nghiệm thu hoàn thành Tổ máy thứ ba	155/BB-TĐTB-P2	22/01/2026	nt	
4.6	Biên bản xác định khối lượng và giá trị hoàn thành Tổ máy thứ ba	156/BB-TĐTB-P6	22/01/2026	nt	

Số TT	Tên văn bản	Số, ngày, tháng, năm ban hành		Cơ quan ban hành	Ghi chú
4.7	Biên bản quyết toán và thanh lý hợp đồng	157/BB-TĐTB-P6	22/01/2026	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Liên danh Nhà thầu LAMA IDICO - DHD	
5	Hợp đồng Gói thầu "Cung cấp cơ cấu chấn rò rỉ ổ tuabin tổ máy phát điện - Nhà máy thủy điện Thác Bà"	485/HĐ-TĐTB-NW	17/03/2025	Công ty CP Thủy điện Thác Bà & Công ty Neway Group	
5.1	Biên bản nghiệm thu vật liệu tại xưởng trước khi chế tạo	643/BB-TĐTB-P2	03/04/2025	nt	
5.2	Biên bản kiểm tra hàng hóa lần 1	964/BB-TĐTB-P6	23/05/2025	nt	
5.3	Biên bản kiểm tra hàng hóa lần 2		25/06/2025	nt	
5.4	Biên bản nghiệm thu vận hành 72h (H2)	1845/BB-TĐTB-P2	15/09/2025	nt	
5.5	Biên bản nghiệm thu vận hành 72h (H1)		01/12/2025	nt	
5.6	Biên bản nghiệm thu vận hành 72h (H3)	45/BB-TĐTB-P2	12/01/2026	nt	
5.8	Biên bản quyết toán và thanh lý hợp đồng	85/BB-TĐTB-P6	15/01/2026	Công ty CP Thủy điện Thác Bà & Công ty Neway Group	
6	Hợp đồng Gói thầu "Cung cấp dàn làm mát máy phát tổ máy phát điện - Nhà máy thủy điện Thác Bà"	509/HĐ-TĐTB-NW-DA-VP;Bổ sung 01 của Hợp đồng số 2038/BS-TĐTB-NW-DA-VP, ngày 07-10-2025	18/03/2025	Công ty CP Thủy điện Thác Bà & Công ty TNHH Neway group	
6.1	Biên bản kiểm tra hàng hóa (Cung cấp dàn làm mát máy phát tổ máy phát điện)	1820/BB-TĐTB-P6	05/09/2025	nt	
6.2	Biên bản nghiệm thu tĩnh (Hạng mục: Tổ máy thứ nhất - Lắp đặt cho tổ máy H2)	1839/BB-TĐTB-P2	12/09/2025	nt	
6.3	Biên bản nghiệm thu đưa vào vận hành 72h (Hạng mục: Tổ máy thứ nhất - Lắp đặt cho tổ máy H2)	1846/BB-TĐTB-P2	15/09/2025	nt	
6.4	Biên bản nghiệm thu và bàn giao lần 1 (Hạng mục: Tổ máy thứ nhất - Lắp đặt cho tổ máy H2)	1882/BB-TĐTB-P2	18/09/2025	nt	

Số TT	Tên văn bản	Số, ngày, tháng, năm ban hành		Cơ quan ban hành	Ghi chú
6.5	Biên bản nghiệm thu tĩnh (Hạng mục: Tổ máy thứ hai - Lắp đặt cho tổ máy H1)	2444/BB-TĐTB-P2	01/12/2025	nt	
6.6	Biên bản nghiệm thu đưa vào vận hành 72h (Hạng mục: Tổ máy thứ hai - Lắp đặt cho tổ máy H1)	2445/BB-TĐTB-P2	01/12/2025	nt	
6.7	Biên bản nghiệm thu tĩnh dàn làm mát máy phát (Hạng mục: Tổ máy thứ ba - Lắp đặt cho tổ máy H3)	20/BB-TĐTB-P2	09/01/2026	nt	
6.8	Biên bản nghiệm thu đưa vào vận hành 72h (Hạng mục: Tổ máy thứ ba - Lắp đặt cho tổ máy H3)	43/BB-TĐTB-P2	12/01/2026	nt	
6.9	Biên bản nghiệm thu và bàn giao lần 3 (Hạng mục: Tổ máy thứ ba - Lắp đặt cho tổ máy H3)	80/BB-TĐTB-P2	15/01/2026	nt	
6.10	Biên bản thanh lý hợp đồng	256/BB-TĐTB-P2	19/01/2026	Công ty CP Thủy điện Thác Bà & Công ty TNHH Neway group	
7	Hợp đồng Gói thầu "Cung cấp dàn làm mát máy phát tổ máy phát điện - Nhà máy thủy điện Thác Bà"	653/HĐ-TĐTB-SM-LS; Phụ lục bổ sung 01 số 2703/BSHĐ-TĐTB-SM-LS, ngày 04-12-2025; Phụ lục bổ sung 02 số148/BSHĐ-TĐTB-SM-LS, ngày 22-01-2026	08/04/2025	CTCP Thủy điện Thác Bà và Liên danh Smitech – LS	
7.1	Biên bản kiểm tra – bàn giao hàng hóa	2326/BB-TĐTB-P2+P6	12/11/2025	CTCP Thủy điện Thác Bà và Liên danh Smitech – LS	
7.2	Biên bản nghiệm thu lắp đặt (Hệ thống rơ le bảo vệ khối H1-T1)	2420/BB-TĐTB-P2	28/11/2025	nt	
7.3	Biên bản nghiệm thu sau vận hành 72 giờ (Hệ thống rơ le bảo vệ khối H1-T1)	2470/BB-TĐTB-P2	02/12/2025	nt	
7.4	Biên bản nghiệm thu lắp đặt (Hệ thống rơ le bảo vệ khối H2-T2)	2531/BB-TĐTB-P2	09/12/2025	nt	

Số TT	Tên văn bản	Số, ngày, tháng, năm ban hành		Cơ quan ban hành	Ghi chú
7.5	Biên bản nghiệm thu đưa vào vận hành 72 giờ (Hệ thống rơ le bảo vệ khối H2-T2)	2532/BB-TĐTB-P2	09/12/2025	nt	
7.6	Biên bản nghiệm thu lắp đặt (Hệ thống rơ le bảo vệ khối H3-T3)	2584/BB-TĐTB-P2	22/12/2025	nt	
7.7	Thông báo thông tin của sản phẩm rơ le MiCOM (về việc thay thế và bảo hành thiết bị)	SEVL.FS.25.1121	22/12/2025	nt	
7.8	Biên bản nghiệm thu đưa vào vận hành 72 giờ (Hệ thống rơ le bảo vệ khối H3-T3)	91/BB-TĐTB-P2	15/01/2026	nt	
7.9	Biên bản nghiệm thu sau vận hành 72 giờ (Hệ thống rơ le bảo vệ khối H3-T3)	99/BB-TĐTB-P2	18/01/2026	nt	
7.10	Biên bản nghiệm thu hoàn thành (Hệ thống rơ le bảo vệ máy phát điện)	188/BB-TĐTB-P2	23/01/2026	nt	
7.11	Biên bản quyết toán và thanh lý hợp đồng	208/BB-TĐTB-P6	28/01/2026	CTCP Thủy điện Thác Bà và Liên danh Smitech – LS	
8	Hợp đồng Gói thầu "Cung cấp và lắp đặt hệ thống thiết bị đo độ rung, đảo tổ máy phát điện - Nhà máy thủy điện Thác Bà"	829/HĐ-TĐTB-TT GROUP; Bổ sung số 01 của hợp đồng số 1902/BSHĐ-TĐTB-TT GROUP, ngày 23-09-2025	22/04/2025	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Công ty CP Tổ hợp Chuyển giao Công nghệ	
8.1	Biên bản kiểm tra hàng hóa	1962/BB-TĐTB-P6	29/09/2025	nt	
8.2	Biên bản nghiệm thu thiết bị lắp đặt tĩnh cho tổ máy thứ nhất (H1)	2446/TĐTB-P2	01/12/2025	nt	
8.3	Biên bản nghiệm thu thiết bị lắp đặt tĩnh cho tổ máy thứ hai (H2)	2503/TĐTB-P2	08/12/2025	nt	
8.4	Biên bản nghiệm thu thiết bị lắp đặt tĩnh - Hạng mục: Tổ máy thứ ba (Lắp đặt cho tổ máy H3)	19/BB-TĐTB-P2	09/01/2026	nt	
8.5	Biên bản nghiệm thu thiết bị lắp đặt tĩnh cho toàn bộ Hệ thống (03 tổ máy)	46/BB-TĐTB-P2	12/01/2026	nt	
8.6	Biên bản nghiệm thu đưa vào chạy thử 72H	82/BB-TĐTB-P2	15/01/2026	nt	
8.7	Biên bản nghiệm thu và bàn giao	132/BB-TĐTB-P2	21/01/2026	nt	

Số TT	Tên văn bản	Số, ngày, tháng, năm ban hành		Cơ quan ban hành	Ghi chú
8.8	Biên bản thanh lý hợp đồng	288/BB-TĐTB-P6	24/01/2026	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Công ty CP Tổ hợp Chuyển giao Công nghệ	
9	Hợp đồng Gói thầu "Tính toán tham số chỉnh định rơ-le bảo vệ tổ máy phát điện - Nhà máy thủy điện Thác Bà"	1214/HĐ-TĐTB-ITECHS; Bổ sung 01 Hợp đồng số 1868/BSHĐ-TĐTB-ITECHS, ngày 15-09-2025	17/06/2025	Công ty CP Thủy điện Thác Bà & Công ty CP kỹ thuật công nghệ Itechs Việt Nam.	
9.1	Biên bản nghiệm thu giai đoạn 1.	2663/BB-TĐTB-P2	29/12/2025		
9.2	Biên bản nghiệm thu hoàn thành.	149/BB-TĐTB-P2	22/01/2026	Công ty CP Thủy điện Thác Bà & Công ty CP kỹ thuật công nghệ Itechs Việt Nam.	
9.3	Biên bản quyết toán và thanh lý hợp đồng.	186/BB-TĐTB-P6	22/01/2026		
II.3	**Chi phí quản lý dự án**				Do TBC sử dụng bộ máy quản lý và thành lập tổ giám sát để thực hiện.
1	Quyết định của Công ty cổ phần thủy điện Thác Bà về việc thành lập Ban quản lý dự án "Nâng cấp thiết bị tổ máy - Nhà máy thủy điện Thác Bà"	Số 331/QĐ-TĐTB-P1	29/02/2024	Công ty cổ phần thủy điện Thác Bà	
2	Quyết định của Công ty cổ phần thủy điện Thác Bà về việc thành lập tổ giám sát "Nâng cấp thiết bị tổ máy - Nhà máy thủy điện Thác Bà"	Số 332/QĐ-TĐTB-P1	29/02/2024	Công ty cổ phần thủy điện Thác Bà	
3	Quyết định của Công ty cổ phần thủy điện Thác Bà về việc thành lập tổ giám sát " Nâng cấp thiết bị tổ máy - Nhà máy thủy điện Thác Bà "	Số 1837/QĐ-TĐTB-P1	12/09/2025	Công ty cổ phần thủy điện Thác Bà	

Số TT	Tên văn bản	Số, ngày, tháng, năm ban hành		Cơ quan ban hành	Ghi chú
4	Nghị quyết Hội đồng quản trị Công ty cổ phần thủy điện Thác Bà về việc phê duyệt chi thưởng cho Ban quản lý dự án và các cá nhân, người lao động trong Công ty cổ phần thủy điện Thác Bà đã có đóng góp vào hiệu quả tổ chức, thực hiện quản lý dự án "Nâng cấp thiết bị tổ máy - Nhà máy thủy điện Thác Bà"	Số 343/NQ-TĐTB-HĐQT	12/02/2026	Công ty cổ phần thủy điện Thác Bà	
5	Quyết định của Công ty cổ phần thủy điện Thác Bà về việc phê duyệt chi thưởng cho Ban quản lý dự án và các cá nhân, người lao động trong Công ty cổ phần thủy điện Thác Bà đã có đóng góp vào hiệu quả tổ chức, thực hiện quản lý dự án "Nâng cấp thiết bị tổ máy - Nhà máy thủy điện Thác Bà"	Số 374/QĐ-TĐTB-P1	12/02/2026	Công ty cổ phần thủy điện Thác Bà	
II.4	**Chi phí tư vấn đầu tư**				
II.4.1	**Tư vấn khảo sát, lập dự án đầu tư xây dựng**				
1	Hợp đồng dịch vụ tư vấn lập đề án Gói thầu "Tư vấn lập Đề án nâng cấp thiết bị, công trình Nhà máy thủy điện Thác Bà giai đoạn 2020-2024"	1431/HĐ-TĐTB-PECC1;Phụ lục bổ sung 01 số 2181 /BSHĐ-TĐTB-PECC1, ngày 30-11-2020; Phụ lục bổ sung 02 số 2324/BSHĐ-TĐTB, ngày 31-12-2020; Phụ lục bổ sung 03 số 501/BSHĐ-TĐTB-PECC1, ngày 29-01-2021.	04/08/2020	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng điện 1	
1.1	Biên bản bàn giao hồ sơ sản phẩm	742/BB-TĐTB-P2	14/05/2021	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng điện 1	
1.2	Biên bản nghiệm thu hoàn thành hợp đồng	743/BB-TĐTB-P2	14/05/2021		
1.3	Quyết toán A-B		06/02/2026		

Số TT	Tên văn bản	Số, ngày, tháng, năm ban hành		Cơ quan ban hành	Ghi chú
2	Hợp đồng Tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và Hồ sơ mời thầu các dự án đầu tư, nâng cấp thiết bị - Nhà máy Thủy điện Thác Bà.	1116/HĐ-TĐTB-PECC2; Phụ lục bổ sung 01 số 1009/BS-TĐTB-PECC2, ngày 01-07-2022; Phụ lục bổ sung 02 số 1117/BS-TĐTB-PECC2, ngày 29-06-2023.	02/07/2021	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng điện 2	
2.1	Biên bản nghiệm thu giai đoạn 1	1937/BB-TĐTB-P6	30/11/2021	nt	
2.2	Biên bản bàn giao hồ sơ FS (ban hành lần 2) của 04 dự án thành phần	1936/BB-TĐTB-P6	30/11/2021	nt	
2.3	Biên bản nghiệm thu giai đoạn 2	2277/BB-TĐTB-P6	28/12/2022	nt	
2.4	Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành	2608/BB-TĐTB-P6	10/12/2024	nt	
2.5	Bảng quyết toán	227/QT-PECC2-KD	10/12/2024	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng điện 2	
3	Hợp đồng dịch vụ Tư vấn khảo sát, lập dự án đầu tư xây dựng thay mới hệ thống thiết bị - Nhà máy thủy điện Thác Bà	515/HĐ-TĐTB-PECC2; Phụ lục hợp đồng 01 số 01/PLHĐ-515, ngày 03-08-2023; Phụ lục hợp đồng 02 số 02/PLHĐ-515, ngày 29-02-2024	05/04/2023	Công ty CP Thủy điện Thác Bà & Công ty CP Tư vấn Xây dựng điện 2	
3.1	Biên bản nghiệm thu giai đoạn 1	2174/BB-TĐTB-P2	21/12/2023	nt	
3.2	Biên bản nghiệm thu hoàn thành	2330/BB-TĐTB-P2	06/11/2024	nt	
3.3	Biên bản quyết toán hợp đồng	187/QT-PECC2-KD	06/11/2024	Công ty CP Thủy điện Thác Bà & Công ty CP Tư vấn Xây dựng điện 2	

Số TT	Tên văn bản	Số, ngày, tháng, năm ban hành		Cơ quan ban hành	Ghi chú
II.4.2	**Thẩm tra thiết kế BVTC - Dự toán**				Do TBC sử dụng bộ máy quản lý để thực hiện
II.4.3	**Lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu xây dựng**				Không có
II.4.4	**Giám sát thi công xây dựng**				Không có
II.5	**Chi phí khác**				
1	Hợp đồng Gói thầu "Thử nghiệm điện áp xoay chiều tăng cao tần số công nghiệp đối với Stator tổ máy phát điện số 1"	1385/2024/HĐ/NPCETC-TBA	22/10/2024	Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện Miền Bắc	
1.1	Biên bản thử nghiệm máy điện	01-1385/2024/NPCETC-CA	04/11/2024	Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện Miền Bắc	
1.2	Biên bản nghiệm thu khối lượng		05/11/2024	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện Miền Bắc	
2	Hợp đồng dịch vụ Gói thầu "Thử nghiệm điện áp xoay chiều tăng cao tần số công nghiệp đối với Stator tổ máy phát điện số 2"	514/2025/HĐ/NPCETC-TBA	03/04/2025	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện Miền Bắc	
2.1	Biên bản thử nghiệm máy điện	01-514/2025/NPCETC-CA	04/05/2025	Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện Miền Bắc	
2.2	Biên bản nghiệm thu khối lượng		14/05/2025	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện Miền Bắc	

Số TT	Tên văn bản	Số, ngày, tháng, năm ban hành		Cơ quan ban hành	Ghi chú
3	Hợp đồng dịch vụ Gói thầu "Thử nghiệm điện áp xoay chiều tăng cao tần số công nghiệp đối với Stator tổ máy phát điện số 3"	1367/2025/HĐ/NPCETC-TBA	22/10/2025	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện Miền Bắc	
3.1	Biên bản thử nghiệm máy điện	01-1367/2025/NPCETC-CA	08/11/2025	Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện Miền Bắc	
3.2	Biên bản nghiệm thu khối lượng		05/01/2026	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện Miền Bắc	
4	Hợp đồng vay	SHBVN/CMC/032023/HDTD/THACBA-MAC	20/04/2023	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Ngân hàng Shinhan	
5	Hợp đồng kiểm toán các báo cáo quyết toán dự án ĐTXD hoàn thành	360/HĐ-TĐTB-AAC; Phụ lục bổ sung 01 số 292/BSHĐ-TĐTB-AAC ngày 09/2/2026	26/02/2025	Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC	
II.6	**Thuế GTGT**				
III	**Kết luận của các cơ quan Thanh tra, Kiểm toán nhà nước, kiểm tra, kết quả điều tra của các cơ quan pháp luật:**				

Lào Cai , ngày 12 tháng 02 năm 2026

NGƯỜI LẬP BIỂU

Đặng Thị Thu Hương

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Quyền

Mẫu số: 03/QTDA

(Ban hành kèm theo Thông tư số 91/2025/TT-BTC ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC BÀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐỐI CHIẾU SỐ LIỆU

Tên dự án : Nâng cấp thiết bị tổ máy- Nhà máy thủy điện Thác Bà
Mã dự án:
Tên công trình, hạng mục công trình độc lập (nếu có):
Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Thủy điện Thác Bà
Cơ quan thanh toán: Công ty cổ phần Thủy điện Thác Bà

I. Tình hình giải ngân:

Đơn vị: đồng

Số TT	Nội dung	Số liệu của chủ đầu tư				Số liệu của cơ quan kiểm soát, thanh toán				Chênh lệch	Ghi chú
		Vốn kế hoạch	Số vốn đã giải ngân			Vốn kế hoạch	Số vốn đã giải ngân				
			Tổng số	Thanh toán khối lượng hoàn thành	Tạm ứng		Tổng số	Thanh toán khối lượng hoàn thành	Tạm ứng		
1	2	3	4=5+6	5	6	7	8 = 9+10	9	10	11=4-8	12
1	**Luỹ kế từ khởi công**	**436.216.228.307**	**373.968.761.419**	**373.968.761.419**		**436.216.228.307**	**373.968.761.419**	**373.968.761.419**			
	- Vốn tự có		241.995.872.160	241.995.872.160			241.995.872.160	241.995.872.160			
	- Vốn vay		104.500.000.000	104.500.000.000			104.500.000.000	104.500.000.000			
	- Vốn khác (Thuế GTGT)		27.472.889.259	27.472.889.259			27.472.889.259	27.472.889.259			
2	**Chi tiết hằng năm**						**0**	**0**			
a	**Vốn tự có**		**241.995.872.160**	**241.995.872.160**			**241.995.872.160**	**241.995.872.160**			

	Năm 2021		2.974.933.192	2.974.933.192			2.974.933.192	2.974.933.192			
	Năm 2023		3.243.033.304	3.243.033.304			3.243.033.304	3.243.033.304			
	Năm 2024		174.336.362.530	174.336.362.530			174.336.362.530	174.336.362.530			
	Năm 2025		53.651.388.147	53.651.388.147			53.651.388.147	53.651.388.147			
	Năm 2026		7.790.154.988	7.790.154.988			7.790.154.988	7.790.154.988			
b	**Vốn vay**		**104.500.000.000**	**104.500.000.000**			**104.500.000.000**	**104.500.000.000**			
	Năm 2024		10.100.000.000	10.100.000.000			10.100.000.000	10.100.000.000			
	Năm 2025		84.500.000.000	84.500.000.000			84.500.000.000	84.500.000.000			
	Năm 2026		9.900.000.000	9.900.000.000			9.900.000.000	9.900.000.000			
c	**Vốn khác (thuế GTGT)**		**27.472.889.259**	**27.472.889.259**			**27.472.889.259**	**27.472.889.259**			
	Năm 2021		297.493.319	297.493.319			297.493.319	297.493.319			
	Năm 2023		39.122.037	39.122.037			39.122.037	39.122.037			
	Năm 2024		15.073.837.113	15.073.837.113			15.073.837.113	15.073.837.113			
	Năm 2025		11.124.547.407	11.124.547.407			11.124.547.407	11.124.547.407			
	Năm 2026		937.889.382	937.889.382			937.889.382	937.889.382			

II. Nhận xét, giải thích nguyên nhân chênh lệch, kiến nghị của cơ quan kiểm soát, thanh toán:

1. Nhận xét về việc chấp hành các quy định của nhà nước liên quan đến giải ngân, quyết toán: Chủ đầu tư đã chấp hành các quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư.
2. Giải thích nguyên nhân chênh lệch: Không có.
3. Kiến nghị: Không có.

Lào Cai , ngày tháng 02 năm 2026

CHỦ ĐẦU TƯ

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Quyền

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Lê Hồng Minh

Lào Cai , ngày 12 tháng 02 năm 2026

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN KIỂM SOÁT, THANH TOÁN

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC BÀ

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Quyền

Ghi chú: Đối chiếu chi tiết vốn đã giải ngân đến thời điểm khóa sổ để lập báo cáo quyết toán của dự án. Công ty cổ phần Thủy điện Thác Bà, vừa là chủ đầu tư, vừa là cơ quan kiểm soát, thanh toán có trách nhiệm đối chiếu số liệu để tổng hợp báo cáo quyết toán của dự án

Mẫu số 04/QTDA

(Ban hành kèm theo Thông tư số 91/2025/TT-BTC ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC BÀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHI PHÍ ĐẦU TƯ ĐỀ NGHỊ QUYẾT TOÁN

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung chi phí	Tổng mức đầu tư (của dự án, dự án thành phần, tiểu dự án độc lập) hoặc dự toán (công trình, hạng mục công trình độc lập) được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Tổng dự toán (của dự án, dự án thành phần, tiểu dự án độc lập) hoặc dự toán (công trình, hạng mục công trình độc lập) được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Giá trị đề nghị quyết toán	Nguyên nhân tăng, giảm
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*
	Tổng số	**436.216.228.307**	**436.216.228.307**	**376.361.783.640**	
1	**Chi phí thiết bị**	**367.148.358.656**	**367.148.358.656**	**337.133.459.135**	**(30.014.899.521)**
1.1	Giá trị thiết bị tổ máy phát điện			283.196.410.393	Giảm do TBC đã áp dụng luật đấu thầu trong lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu dự án, đàm phán, ký kết Hợp đồng trọn gói với các Nhà thầu, bao gồm các Hợp đồng: Hợp đồng số: 2222/HĐ-TĐTB-AH ngày 20/12/2022 v/v gói thầu cung cấp VTTB nâng cấp tổ máy phát điện; Hợp đồng số: 1400/HĐ-TĐTB-IDICO-DHD ngày 10/8/2023 Gói thầu Lắp đặt thiết bị tổ máy phát điện; Hợp đồng số: 2034/HĐ-TĐTB-MH ngày 27/11/2023 gói thầu Cung cấp dầu Tuabin máy phát điện; Hợp đồng số:
1.2	Vật liệu dầu Tuabin máy phát điện			3.383.000.000	
1.3	Lắp đặt thiết bị tổ máy phát điện			32.545.454.546	

Số TT	Nội dung chi phí	Tổng mức đầu tư (của dự án, dự án thành phần, tiểu dự án độc lập) hoặc dự toán (công trình, hạng mục công trình độc lập) được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Tổng dự toán (của dự án, dự án thành phần, tiểu dự án độc lập) hoặc dự toán (công trình, hạng mục công trình độc lập) được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Giá trị đề nghị quyết toán	Nguyên nhân tăng, giảm
1.4	Cơ cấu chắn rò rỉ ổ tua bin tổ máy phát điện	**367.148.358.656**	**367.148.358.656**	1.334.750.000	653/HĐ-TĐTB-SM-LS ngày 8/4/2025 v/v Cung cấp, tháo dỡ và lắp đặt hệ thống rơ le bảo vệ tổ máy phát điện; Hợp đồng số: 1214/HĐ-TĐTB-ITECHS ngày 17/6/2025 v/v tính toán tham số chỉnh định Rơ le bảo vệ tổ máy phát điện; Hợp đồng số: 509/HD-TĐTB-NW-DA-VP ngày 18/3/2025 vv cung cấp dàn làm mát máy phát tổ máy điện; Hợp đồng số: 485/HD-TĐTB-NW ngày 17/3/2025 vv cung cấp cơ cấu chắn rò rỉ ổ tuabin tổ máy phát điện; Hợp đồng số: 829/HĐ-TĐTB-TT Group ngày 22/4/2025 v/v Cung cấp, lắp đặt hệ thống thiết bị đo độ rung, đảo tổ máy phát điện; Dừng không thực hiện gói thầu Cung cấp séc măng, bulong chỏm cầu, đĩa đàn hồi tổ máy phát điện.
1.5	Dàn làm mát máy phát			6.475.920.000	
1.6	Hệ thống rơ le bảo vệ tổ máy phát điện			5.542.011.945	
1.7	Hệ thống thiết bị đo độ rung, đảo tổ máy phát điện			1.724.180.746	
1.8	Tính toán tham số chỉnh định Rơ le bảo vệ tổ máy phát điện			1.196.660.000	
1.9	Vật tư TB xuất cho dự án ngoài các hợp đồng			1.735.071.505	
2	**Chi phí quản lý dự án**	**4.943.285.501**	**4.943.285.501**	**3.446.162.322**	**(1.497.123.179)** Giảm do TBC sử dụng bộ máy quản lý , thành lập tổ giám sát để hỗ trợ tổ chức quản lý và điều hành dự án

Số TT	Nội dung chi phí	Tổng mức đầu tư (của dự án, dự án thành phần, tiểu dự án độc lập) hoặc dự toán (công trình, hạng mục công trình độc lập) được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Tổng dự toán (của dự án, dự án thành phần, tiểu dự án độc lập) hoặc dự toán (công trình, hạng mục công trình độc lập) được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Giá trị đề nghị quyết toán	Nguyên nhân tăng, giảm
3	**Chi phí tư vấn, lập HSMT**	**4.099.087.437**	**4.099.087.437**	**3.867.932.355**	**(231.155.082)**
3.1	Tư vấn lập đề án nâng cấp thiết bị công trình NMTĐ Thác Bà giai đoạn 2020 - 2024			1.389.329.080	Giảm do TBC đã đã áp dụng luật đấu thầu trong lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu dự án, đàm phán, ký kết Hợp đồng trọn gói với các Nhà thầu tư vấn, lập BCNCKT bao gồm: Hợp đồng số: 1431/HĐ-TĐTB-PECC1 ngày 04/8/2020 gói thầu tư vấn lập đề án nâng cấp thiết bị công trình NMTĐ Thác Bà giai đoạn 2020-2024; Hợp đồng số: 1116/HĐ-TĐTB-PECC2 ngày 2/7/2021; PLHĐ số 1117 ngày 03/8/2023 v/v lập BC nghiên cứu khả thi và hồ sơ mời thầu các dự án đầu tư, nâng cấp thiết bị - NMTĐ Thác Bà; Hợp đồng số: 515/HĐ-TĐTB-PECC2 ngày 5/4/2023; PLHĐ số 01 ngày 03/8/2023; PLHĐ số 02 ngày 29/2/2024 : Tư vấn khảo sát, lập dự án đầu tư xây dựng thay mới hệ thống thiết bị- Nhà Máy thủy điện Thác Bà.
3.2	Lập báo cáo nghiên cứu khả thi và hồ sơ mời thầu các dự án đầu tư, nâng cấp thiết bị			2.265.148.730	
3.3	Tư vấn khảo sát, lập dự án ĐTXD thay mới hệ thống thiết bị			213.454.545	
4	**Chi phí khác**			**4.222.103.182**	**(4.494.376.296)**
4.1	Lãi vay			3.624.232.812	Giảm do TBC đã đã áp dụng luật đấu thầu trong lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu dự án, đàm phán, ký kết Hợp đồng trọn gói với các Nhà thầu, bao gồm: Hợp đồng số: 1385/2024/HĐ-NPCETC-TBA ngày 22/10/2024 v/v thử nghiệm điện áp xoay chiều tăng cao tần số công nghiệp với STato phục vụ DANC tổ máy 1; Hợp đồng số: 514/2025/HĐ-

Số TT	Nội dung chi phí	Tổng mức đầu tư (của dự án, dự án thành phần, tiểu dự án độc lập) hoặc dự toán (công trình, hạng mục công trình độc lập) được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Tổng dự toán (của dự án, dự án thành phần, tiểu dự án độc lập) hoặc dự toán (công trình, hạng mục công trình độc lập) được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Giá trị đề nghị quyết toán	Nguyên nhân tăng, giảm
4.2	Chi phí kiểm toán độc lập	**8.716.479.478**	**8.716.479.478**	297.870.370	NPCETC-TBA ngày 03/4/2025 v/v thử nghiệm điện áp xoay chiều tăng cao tần số công nghiệp với STato phục vụ DANC tổ máy 2; Hợp đồng số: 1367/2025/HĐ-NPCETC-TBA ngày 22/10/2025 v/v thử nghiệm điện áp xoay chiều tăng cao tần số công nghiệp với STato phục vụ DANC tổ máy 3; Hợp đồng vay SHBVN/CMC/032023/HDTD/THACBA-MAC ngày 20-4-2023 (Lãi vay giảm do tối ưu hóa phương án vay, đàm phán được lãi suất vay thấp; Nợ gốc vay và lãi suất vay thực tế thấp hơn so với BCNCKT được phê duyệt); Hợp đồng số: 360/HĐ-TĐTB-AAC ngày 26/2/2025 Vv Kiểm toán các Báo cáo quyết toán dự án đầu tư xây dựng hoàn thành.
4.3	Thử nghiệm điện áp xoay chiều tăng cao tần số công nghiệp với STato phục vụ DANC tổ máy -NMTĐTB			300.000.000	
5	**Chi phí dự phòng**	**12.837.274.511**	**12.837.274.511**	-	**(12.837.274.511)** Giảm do không phát sinh chi phí dự phòng về khối lượng và chi phí trượt giá.
6	**Giá trị trước thuế**	**397.744.485.583**	**397.744.485.583**	**348.669.656.994**	**(49.074.828.589)**

Số TT	Nội dung chi phí	Tổng mức đầu tư (của dự án, dự án thành phần, tiểu dự án độc lập) hoặc dự toán (công trình, hạng mục công trình độc lập) được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Tổng dự toán (của dự án, dự án thành phần, tiểu dự án độc lập) hoặc dự toán (công trình, hạng mục công trình độc lập) được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Giá trị đề nghị quyết toán	Nguyên nhân tăng, giảm
7	Thuế GTGT	38.471.742.724	38.471.742.724	27.692.126.646	(10.779.616.077) Giảm do khi lập Dự toán thuế GTGT 10% và khi thực hiện thuế GTGT bao gồm cả 10% và 8% theo quy định. Ngoài ra giảm do giảm giá trị quyết toán trước thuế kéo theo giảm thuế GTGT.
8	Tổng giá trị	436.216.228.307	436.216.228.307	376.361.783.640	(59.854.444.666)

Lào Cai , ngày 12 tháng 02 năm 2026

NGƯỜI LẬP BIỂU	KẾ TOÁN TRƯỞNG	TỔNG GIÁM ĐỐC
Đặng Thị Thu Hương	Lê Hồng Minh	Nguyễn Văn Quyền

Mẫu số: 05/QTDA

(Ban hành kèm theo Thông tư số 91/2025/TT-BTC ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC BÀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHI TIẾT TÀI SẢN HÌNH THÀNH LÀ KẾT QUẢ CỦA QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN

Đơn vị: đồng

Số TT	Tên và ký hiệu tài sản; quy mô, công suất (riêng đối với thiết bị ghi rõ thêm chủng loại, xuất xứ, năm sản xuất)	Đơn vị tính	Số lượng	Giá đơn vị (đồng)	Tổng nguyên giá (đồng)	Ngày đưa tài sản vào sử dụng	Loại vốn đầu tư hình thành tài sản	Đơn vị tiếp nhận sử dụng (nếu có)
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*
	Tổng số				**348.669.656.994**			
I	**Tài sản dài hạn**				**348.669.656.994**			
1	Nâng cấp thiết bị tổ máy - Nhà máy thủy điện Thác Bà	TBTM	1	346.847.329.689	346.847.329.689	22/01/2026	Vốn tự có+ Vốn vay	Phân xưởng vận hành- CTCP Thủy điện Thác Bà.
-	Tổ máy phát điện số 1		1	113.975.238.386	113.975.238.386	12/02/2025		
-	Tổ máy phát điện số 2		1	114.843.620.097	114.843.620.097	03/07/2025		
-	Tổ máy phát điện số 3		1	118.028.471.206	118.028.471.206	22/01/2026		
2	Vật tư thiết bị dự phòng thay thế				1.822.327.305			
-	Dự phòng Hệ thống điều tốc: 01 PLC; Các module vào/ra và module nguồn, module truyền thông (mỗi loại một cái)	Lô	1	387.862.200	387.862.200			
-	Cực từ rotor máy phát	Bộ	2	717.232.553	1.434.465.105			
II	**Tài sản ngắn hạn**				**0**			

Lào Cai , ngày 19 tháng 02 năm 2026

NGƯỜI LẬP BIỂU	KẾ TOÁN TRƯỞNG	TỔNG GIÁM ĐỐC
Đặng Thị Thu Hương	Lê Hồng Minh	Nguyễn Văn Quyền

Mẫu số: 06/QTDA

(Ban hành kèm theo Thông tư số 91/2025/TT-BTC ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC BÀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHI TIẾT VẬT TƯ, THIẾT BỊ TỒN ĐỌNG

Đơn vị: đồng

Số TT	Danh mục	Đơn vị tính	Số lượng	Giá đơn vị (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)	Đơn vị tiếp nhận hoặc xử lý theo quy định (nếu có)
1	*2*	*3*	*4*	*5=3x4*	*6*	*7*
	Tổng số					
I	**Vật tư, thiết bị tồn đọng giao cho đơn vị tiếp nhận:**					
	Không có					
II	**Vật tư, thiết bị tồn đọng xử lý theo quy định:**					
	Không có					

Lào Cai , ngày 19 tháng 02 năm 2026

NGƯỜI LẬP BIỂU	KẾ TOÁN TRƯỞNG	TỔNG GIÁM ĐỐC
Đặng Thị Thu Hương	Lê Hồng Minh	Nguyễn Văn Quyền

Mẫu số 07/QTDA

(Ban hành kèm theo Thông tư số 91/2025/TT-BTC ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC BÀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TÌNH HÌNH CÔNG NỢ CỦA DỰ ÁN

Đơn vị: đồng

Số TT	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Giá trị đề nghị quyết toán	Vốn đã giải ngân			Công nợ đến ngày khoá sổ lập báo cáo quyết toán		Ghi chú
				Nguồn vốn chủ + vốn vay	Thuế GTGT	Tổng cộng	Phải trả	Phải thu	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*
	Tổng số		**376.361.783.640**	**346.495.872.160**	**27.472.889.259**	**373.968.761.419**	**2.393.022.221**		
1	ANDRITZ (CHINA) LTD.	Hợp đồng số: 2222/HĐ-TĐTB-AH ngày 20/12/2022 v/v gói thầu cung cấp VTTB nâng cấp tổ máy phát điện	267.333.690.708	267.333.690.708		267.333.690.708			Vốn vay 104,5 tỷ đồng theo GT Hợp đồng vay SHBVN/CMC/032023/ HDTD/THACBA-MAC, ngày 26/02/2025 giữa Công ty CP Thủy điện Thác Bà và Ngân hàng Shinhan

Số TT	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Giá trị đề nghị quyết toán	Vốn đã giải ngân			Công nợ đến ngày khoá sổ lập báo cáo quyết toán		Ghi chú
				Nguồn vốn chủ + vốn vay	Thuế GTGT	Tổng cộng	Phải trả	Phải thu	
2	CÔNG TY TNHH ANDRITZ VIỆT NAM	Hợp đồng số: 2222/HĐ-TĐTB-AH ngày 20/12/2022 v/v gói thầu cung cấp VTTB nâng cấp tổ máy phát điện	10.552.018.858	7.894.473.367	586.223.270	8.480.696.637	2.071.322.221		
3	LIÊN DANH NHÀ THÀU LAMA IDICO-DHD (CÔNG TY CỔ PHẦN ĐTXD LẮP MÁY IDICO VÀ CÔNG TY CP THỦY ĐIỆN ĐA NHIM-HÀM THUẬN- ĐAMI)	Hợp đồng số: 1400/HĐ-TĐTB-IDICO-DHD ngày 10/8/2023 Gói thầu Lắp đặt thiết bị tổ máy phát điện dự án nâng cấp TBTM phát điện NMTĐ Thác Bà	35.149.090.910	32.545.454.546	2.603.636.364	35.149.090.910			
4	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XĂNG DẦU MINH HỒNG	Hợp đồng số: 2034/HĐ-TĐTB-MH ngày 27/11/2023 gói thầu Cung cấp dầu Tuabin máy phát điện	3.721.300.000	3.383.000.000	338.300.000	3.721.300.000			

Số TT	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Giá trị đề nghị quyết toán	Vốn đã giải ngân			Công nợ đến ngày khoá sổ lập báo cáo quyết toán		Ghi chú
				Nguồn vốn chủ + vốn vay	Thuế GTGT	Tổng cộng	Phải trả	Phải thu	
5	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ THÔNG MINH VÀ CTY TNHH LS ELECTRIC VN (LIÊN DANH SMITECH-LS)	Hợp đồng số: 653/HĐ-TĐTB-SM-LS ngày 8/4/2025 v/v Cung cấp, tháo dỡ và lắp đặt hệ thống rơ le bảo vệ tổ máy phát điện. Dự án Nâng cấp tổ máy - NMTĐ Thác Bà	5.985.372.900	5.542.011.945	443.360.955	5.985.372.900			
6	CÔNG TY CP KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ ITECHS VIỆT NAM	Hợp đồng số: 1214/HĐ-TĐTB-ITECHS ngày 17/6/2025 v/v tính toán tham số chỉnh định Rơ le bảo vệ tổ máy phát điện NMTĐ Thác Bà.	1.292.392.800	1.196.660.000	95.732.800	1.292.392.800			
7	LIÊN DANH NW-DA-VP	Hợp đồng số: 509/HD-TĐTB-NW-DA-VP ngày 18/3/2025 vv cung cấp dàn làm mát máy phát tổ máy điện -NMTĐTB	6.993.993.600	6.475.920.000	518.073.600	6.993.993.600			
8	CÔNG TY TNHH NEWAY GROUP	Hợp đồng số: 485/HD-TĐTB-NW ngày 17/3/2025 vv cung cấp cơ cấu chắn rò rỉ ổ tuabin tổ máy phát điện -NMTĐTB	1.466.850.000	1.334.750.000	132.100.000	1.466.850.000			

Số TT	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Giá trị đề nghị quyết toán	Vốn đã giải ngân			Công nợ đến ngày khoá sổ lập báo cáo quyết toán		Ghi chú
				Nguồn vốn chủ + vốn vay	Thuế GTGT	Tổng cộng	Phải trả	Phải thu	
9	CÔNG TY CỔ PHẦN TỔ HỢP CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ (TT GROUP)	Hợp đồng số: 829/HĐ-TĐTB-TT Group ngày 22/4/2025 v/v Cung cấp, lắp đặt hệ thống thiết bị đo độ rung, đảo tổ máy phát điện- NMTĐTB	1.862.355.745	1.724.180.746	138.174.999	1.862.355.745			
10	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 1	Hợp đồng số: 1431/HĐ-TĐTB-PECC1 ngày 04/8/2020 gói thầu tư vấn lập đề án nâng cấp thiết bị công trình NMTĐ Thác Bà giai đoạn 2020-2024	1.528.261.988	1.389.329.080	138.932.908	1.528.261.988			
11	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 2	Hợp đồng số: 1116/HĐ-TĐTB-PECC2 ngày 2/7/2021; PLHĐ số 1117 ngày 03/8/2023 v/v lập BC nghiên cứu khả thi và hồ sơ mời thầu các dự án đầu tư, nâng cấp thiết bị - NMTĐ Thác Bà	2.478.072.711	2.265.148.730	212.923.981	2.478.072.711			

Số TT	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Giá trị đề nghị quyết toán	Vốn đã giải ngân			Công nợ đến ngày khoá sổ lập báo cáo quyết toán		Ghi chú
				Nguồn vốn chủ + vốn vay	Thuế GTGT	Tổng cộng	Phải trả	Phải thu	
12	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 2	Hợp đồng số: 515/HĐ-TĐTB-PECC2 ngày 5/4/2023; PLHĐ số 01 ngày 03/8/2023; PLHĐ số 02 ngày 29/2/2024 : Tư vấn khảo sát, lập dự án đầu tư xây dựng thay mới hệ thống thiết bị-Nhà Máy thủy điện Thác Bà.	230.530.909	213.454.545	17.076.364	230.530.909	-		
13	CÔNG TY TNHH MTV THÍ NGHIỆM ĐIỆN MIỀN BẮC	Hợp đồng số: 1385/2024/HĐ-NPCETC-TBA ngày 22/10/2024 v/v thử nghiệm điện áp xoay chiều tăng cao tần số công nghiệp với STato phục vụ DANC tổ máy 1-NMTĐTB	108.000.000	100.000.000	8.000.000	108.000.000			
14	CÔNG TY TNHH MTV THÍ NGHIỆM ĐIỆN MIỀN BẮC	Hợp đồng số: 514/2025/HĐ-NPCETC-TBA ngày 03/4/2025 v/v thử nghiệm điện áp xoay chiều tăng cao tần số công nghiệp với STato phục vụ DANC tổ máy 2-NMTĐTB	108.000.000	100.000.000	8.000.000	108.000.000			

Số TT	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Giá trị đề nghị quyết toán	Vốn đã giải ngân			Công nợ đến ngày khoá sổ lập báo cáo quyết toán		Ghi chú
				Nguồn vốn chủ + vốn vay	Thuế GTGT	Tổng cộng	Phải trả	Phải thu	
15	CÔNG TY TNHH MTV THÍ NGHIỆM ĐIỆN MIỀN BẮC	Hợp đồng số: 1367/2025/HĐ-NPCETC-TBA ngày 22/10/2025 v/v thử nghiệm điện áp xoay chiều tăng cao tần số công nghiệp với STato phục vụ DANC tổ máy 3-NMTĐTB	108.000.000	100.000.000	8.000.000	108.000.000			
16	CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG HẢI TIÊU ĐIỂM HÀ NỘI	Phí Dịch vụ thông quan	237.600.000	220.000.000	17.600.000	237.600.000			
17	CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC BÀ		36.884.552.512	14.677.798.493	22.206.754.018	36.884.552.512			
17.1		Quản lý dự án	*3.451.985.456*	*3.446.162.322*	*5.823.134*	*3.451.985.456*			
17.2		Thuế nhập khẩu/Thuế GTGT hàng nhập khẩu	*22.122.800.146*	*67.189.517*	*22.055.610.629*	*22.122.800.146*			
17.3		Thuế CIT	*2.711.272.826*	*2.711.272.826*		*2.711.272.826*			
17.4		Phí ngân hàng liên quan LC, BL cho hàng hóa nhập khẩu	*3.123.654.341,32*	*3.093.869.511*	*29.784.830*	*3.123.654.341*			

Số TT	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Giá trị đề nghị quyết toán	Vốn đã giải ngân			Công nợ đến ngày khoá sổ lập báo cáo quyết toán		Ghi chú
				Nguồn vốn chủ + vốn vay	Thuế GTGT	Tổng cộng	Phải trả	Phải thu	
17.5		VTTB khác xuất kho	*1.850.606.929,92*	*1.735.071.505*	*115.535.425*	*1.850.606.930*			
17.6		Lãi vay	*3.624.232.812*	*3.624.232.812*		*3.624.232.812*			
18	CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN AAC	Hợp đồng số: 360/HĐ-TĐTB-AAC ngày 26/2/2025 Vv Kiểm toán các Báo cáo quyết toán dự án đầu tư xây dựng hoàn thành	321.700.000				321.700.000		

Lào Cai , ngày 12 tháng 02 năm 2026

NGƯỜI LẬP BIỂU	KẾ TOÁN TRƯỞNG	TỔNG GIÁM ĐỐC
Đặng Thị Thu Hương	Lê Hồng Minh	Nguyễn Văn Quyền